



HỢP PHẦN 3

EM TRAI - THỦ LĨNH

CỦA SỰ THAY ĐỔI?

CHÀNG TRAI CÓ TRÁCH NHIỆM
TRONG QUAN HỆ TÌNH CẢM?

DỰ ÁN THÀNH PHỐ AN TOÀN VÀ THÂN THIỆN VỚI TRẺ EM GÁI

**CHAMPIONS
OF CHANGE**



**Global Girls
Innovation
Programme**



**GIRLS
GET EQUAL**

Thủ lĩnh của sự thay đổi vì quyền của trẻ em gái và bình đẳng giới là chiến lược của Tổ chức Plan International được triển khai ở cấp độ cộng đồng nhằm thúc đẩy bình đẳng giới và sự thay đổi chuẩn mực xã hội thông qua sự tham gia của trẻ em và huy động các nhóm đồng đẳng. Bộ tài liệu EM GÁI – THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI là một chương trình toàn diện mang tính toàn cầu hướng đến mục đích trao quyền cho trẻ em gái. Bộ tài liệu bao gồm các hoạt động hấp dẫn và linh hoạt, nhằm khuyến khích trẻ em gái học được các kiến thức, thái độ và kỹ năng dựa trên kinh nghiệm sống của chính các em. Tài liệu này song hành với bộ tài liệu EM TRAI – THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI.

Ý tưởng chung và hướng dẫn:

Alex Munive, Giám đốc bộ phận Bình đẳng giới và Hòa nhập,

Lucero Quiroga, Chuyên gia về Bình đẳng giới

Chuyên gia tư vấn nội dung:

Lucero Quiroga, Chuyên gia về Bình đẳng giới

Hỗ trợ nghiên cứu và biên tập:

Natasha Brownlee

Đặc biệt chúng tôi xin cảm ơn những cá nhân đã đóng góp ý kiến cho chủ đề này:

Nidhi Bansal, Octavia Leonardo, Daniel Molina và Anja Stuckert.

Thiết kế và đồ họa:

www.alikecreative.com

Biên tập:

Lê Quỳnh Lan, Trịnh Thị Mai Anh, Đào Thị Bảo Thư, Trần Thị Bích Loan

Chịu trách nhiệm nội dung và kỹ thuật:

Tổ chức Plan International Việt Nam và Vụ Bình đẳng giới – Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

Tài liệu này có thể được sao chép để sử dụng cho các hoạt động tập huấn, đào tạo hoặc nghiên cứu nhưng cần trích dẫn nguồn rõ ràng. Không được phép sử dụng cho các mục đích khác khi chưa được sự đồng ý của tổ chức Plan International.

Tổ chức Plan International (2016) Hợp phần Chàng trai có trách nhiệm trong quan hệ tình cảm, một hợp phần nằm trong cuốn *EM TRAI – THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI* - bộ tài liệu về Bình đẳng giới và Quyền của Trẻ em gái.

Woking, Vương quốc Anh: Plan International.

Số ISBN: 978-92-9250-025-2

Cuốn tài liệu này được Tổ chức Plan International Việt Nam hợp tác với Viện phát triển sức khỏe cộng đồng Ánh sáng (LIGHT) dịch và hiệu đính lần 1; Vụ Bình đẳng giới – Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hiệu đính lần 2 và hoàn thiện trong khuôn khổ dự án Thành phố An toàn và Thân thiện với trẻ em gái do Văn phòng Plan International Đức và Bộ Ngoại giao và Thương mại Úc (DFAT) tài trợ.

EM TRAI - THỦ LĨNH

CỦA SỰ THAY ĐỔI

CHÀNG TRAI CÓ TRÁCH NHIỆM
TRONG QUAN HỆ TÌNH CẢM

LỜI NÓI ĐẦU

Theo ước tính của Liên hợp quốc vào năm 2030 trung bình cứ 3 người dân thì có 1 người sinh sống ở các thành phố với ít nhất nửa triệu dân¹. Diện tích của các đô thị cũng sẽ thay đổi, số thành phố lớn với dân số hơn 10 triệu dân – tăng từ 28 thành phố năm 2014 lên thành 41 thành phố năm 2030². Với xu hướng này, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã phê duyệt một Chương trình nghị sự toàn cầu mới hướng đến Cộng đồng và thành phố bền vững. Chương trình nghị sự đưa ra một khung hoạt động với mong đợi thúc đẩy môi trường an toàn, hòa nhập và lành mạnh trong các thành phố cho tất cả mọi người.

Chương trình Thành phố an toàn cho trẻ em gái được thiết kế để đáp ứng với các thách thức ngày càng gia tăng của vấn đề đô thị hóa thông qua việc trao quyền cho các em gái, đồng thời thúc đẩy hợp tác giữa các bên liên quan để xây dựng các cộng đồng trở nên an toàn và thân thiện hơn. Chương trình cũng nhằm giải quyết các vấn đề gốc rễ của xã hội ảnh hưởng đến sự an toàn của các em gái cũng như hướng tới việc chuyển đổi các quan niệm, định kiến xã hội đã củng cố các phân biệt về giới và tình trạng bạo lực trên cơ sở giới.

Tổ chức Plan International đã bắt đầu hợp tác với chương trình Định cư con người Liên hợp quốc – UN HABITAT, Tổ chức Phụ nữ ở thành phố - Women in Cities thực hiện sáng kiến xây dựng Thành phố an toàn với trẻ em gái từ năm 2012. Đến nay, từ 5 thành phố ban đầu bao gồm Hà Nội, New Delhi, Kampala, Cairo, Lima, Tổ chức Plan International đã mở rộng mô hình đến 3 thành phố khác và dự kiến sẽ nhân rộng mô hình tại 20 thành phố của các nước kém phát triển và đang phát triển trên toàn cầu.

Tổ chức Plan International phấn đấu cho một thế giới mà ở đó, trẻ em gái được bình đẳng với trẻ em trai, quyền trẻ em và sự bình đẳng cho các em gái được thúc đẩy. Giá trị của trẻ em gái ngang bằng với trẻ em trai và các em có các cơ hội bình đẳng như các em trai. Một thế giới ở đó trẻ em gái có thể lớn lên khỏe mạnh, được trang bị các kiến thức và kỹ năng để phát triển và trưởng thành như trẻ em trai.

Tại Việt Nam, Tổ chức Plan International Việt Nam đã và đang hợp tác với Vụ Bình đẳng giới, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (cơ quan chủ trì triển khai mô hình Thành phố/cộng đồng an toàn, thân thiện với phụ nữ và trẻ em gái), Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh, Trung tâm quản lý điều hành giao thông Hà Nội, Viện Phát triển Sức khỏe Cộng đồng Ánh sáng (LIGHT) triển khai dự án tại địa bàn Hà Nội và ở cấp trung ương nhằm thí điểm mô hình Thành phố an toàn với trẻ em gái, trong đó tập trung vào ba mục tiêu lớn: Thúc đẩy sự an toàn của các em gái tại nơi công cộng, trên phương tiện giao thông công cộng và sự tham gia chủ động, có ý nghĩa của trẻ em gái vào trong quá trình quy hoạch và phát triển thành phố.

Trong khuôn khổ chương trình can thiệp, tổ chức Plan International đã thiết kế 3 bộ tài liệu quan trọng, hướng tới 3 nhóm đối tượng đích bao gồm Tài liệu đào tạo cho cán bộ nhà nước, Tài liệu đào tạo cho cán bộ ngành giao thông và Tài liệu dành cho các em trai và em gái. 11 cuốn tài liệu **“Em gái - Thủ lĩnh của sự thay đổi”** và **“Em trai - Thủ lĩnh của sự thay đổi”** được xây dựng nhằm cung cấp các kiến thức về bình đẳng giới và kỹ năng giúp em trai, em gái phòng ngừa và ứng phó với các hình thức bạo lực trên cơ sở giới.

Tổ chức Plan International tin rằng nhiều hành vi vi phạm các quyền của trẻ em gái và trẻ em trai bắt nguồn từ sự bất bình đẳng giới, sự phân biệt và bất công. Do đó, việc thúc đẩy bình đẳng giới là một mục tiêu trọng tâm trong các chương trình can thiệp của tổ chức Plan International, với vai trò là một tổ chức thúc đẩy quyền của trẻ em trai và trẻ em gái. Hai trong số các chiến lược chính của Plan để góp phần thúc đẩy bình đẳng giới là nâng cao năng lực cho phụ nữ và trẻ em gái, và khuyến khích nam giới và trẻ em trai tham gia vào quá trình thúc đẩy bình đẳng giới.

Bộ tài liệu Em trai – Thủ lĩnh của sự thay đổi dành cho các em trai, được thiết kế để sử dụng song hành với bộ tài liệu Em gái – Thủ lĩnh của sự thay đổi. Tương tự như bộ tài liệu của em gái, 5 cuốn tài liệu này là được thiết kế dành cho các dẫn trình viên, các thầy giáo, cán bộ cộng đồng, thanh niên nam sử dụng để dẫn dắt các hoạt động của các em trai trong các câu lạc bộ

1. http://www.un.org/en/development/desa/population/publications/pdf/urbanization/the_worlds_cities_in_2016_data_booklet.pdf

2. <http://www.un.org/en/development/desa/news/population/world-urbanization-prospects-2014.html>

sở thích, câu lạc bộ trong trường học, tại cộng đồng, giúp các em đi qua hành trình của sự phát triển bản thân, vượt qua các định kiến giới áp đặt vai trò của nam giới, thách thức những định kiến giới và những nguyên nhân cốt lõi của kì thị giới, trở thành các thủ lĩnh trong việc thúc đẩy bình đẳng giới. Bộ sách gồm 5 cuốn sau:

Cuốn 1: Thể hiện tình đoàn kết

Cuốn 2: Là một chàng trai

Cuốn 3: Chàng trai có trách nhiệm trong quan hệ tình cảm

Cuốn 4: Các mối quan hệ cá nhân không bạo lực

Cuốn 5: Là thủ lĩnh của sự thay đổi – Cam kết cho Bình đẳng giới

Bộ tài liệu Em gái – Thủ lĩnh của sự thay đổi là một chương trình toàn diện mang tính toàn cầu hướng đến mục đích trao quyền cho trẻ em gái. Bộ tài liệu bao gồm các hoạt động hấp dẫn và linh hoạt, nhằm khuyến khích trẻ em gái học được các kiến thức, thái độ và kỹ năng dựa trên kinh nghiệm sống của chính các em. Bộ tài liệu nhằm hướng dẫn các dẫn trình viên là thầy cô, cán bộ tại cộng đồng, các bạn thanh niên, Tổ chức Plan International cung cấp thông tin và hướng dẫn hoạt động cho các em gái thông qua các buổi sinh hoạt với các câu lạc bộ em gái trong trường học và cộng đồng, hoặc các hoạt động ngoại khóa, các câu lạc bộ sở thích, nhằm tạo nên một mạng lưới các em gái tự tin, được trang bị kiến thức để làm chủ ước mơ và cuộc sống của các em. Bạn đang cầm trong tay một trong năm cuốn tài liệu của bộ sách Em gái - Thủ lĩnh của sự thay đổi, bao gồm:

Cuốn 1: Tính quyết đoán

Cuốn 2: Nhận thức về giới

Cuốn 3: Tự tin về cơ thể mình

Cuốn 4: Cuộc sống không có bạo lực trên cơ sở giới

Cuốn 5: An toàn trong thành phố

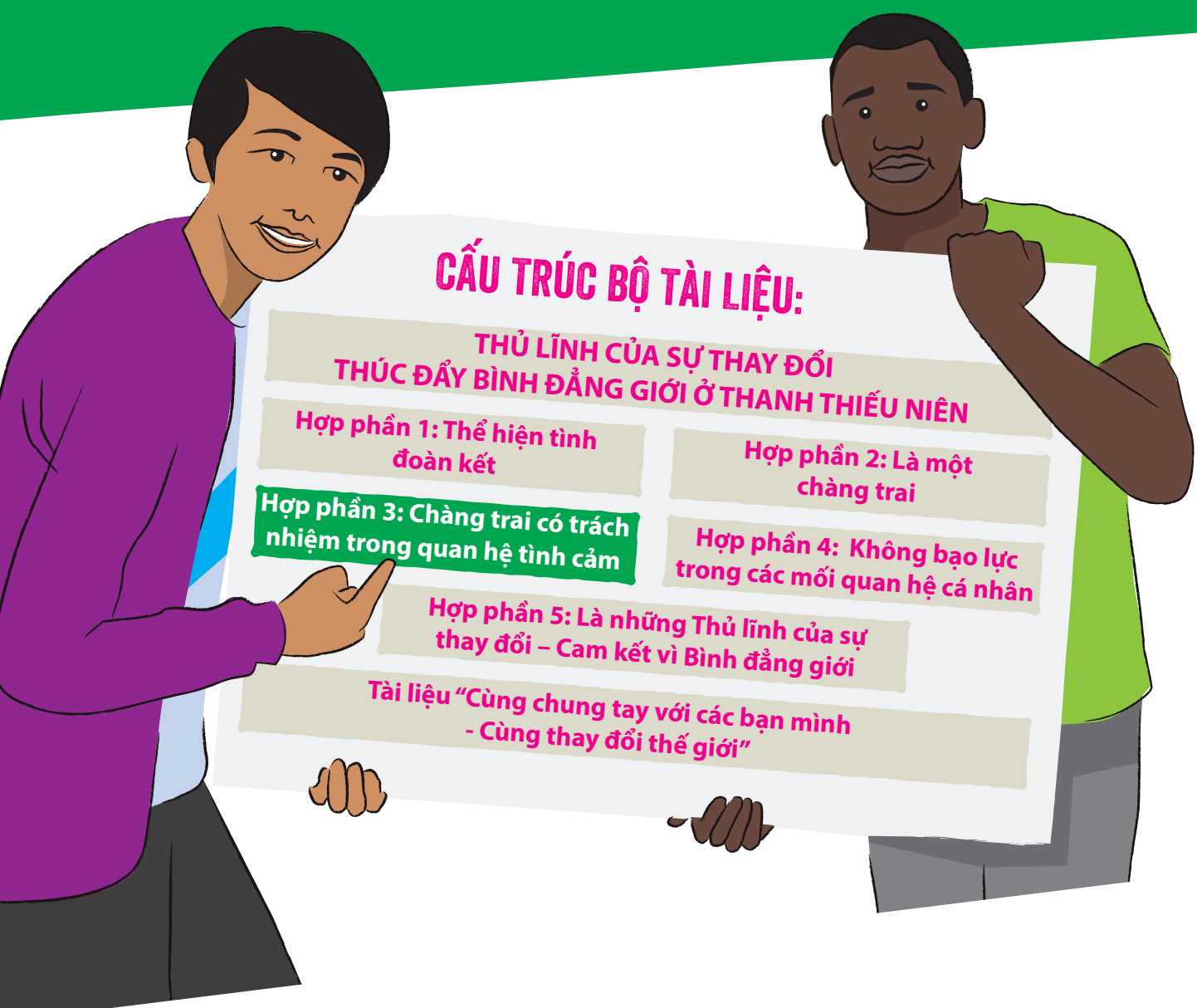
Bên cạnh đó, nhằm thúc đẩy sự hợp tác, cùng làm việc của các em trai và em gái, một cuốn tài liệu “Thủ lĩnh của sự thay đổi” được thiết kế giúp các báo cáo viên, các thầy cô giáo, các bạn trẻ hướng dẫn các em trai và các em gái trong các buổi sinh hoạt chung giữa hai câu lạc bộ. Cuốn tài liệu này cũng có thể dùng cho các câu lạc bộ, các nhóm trẻ có cả trẻ em trai và trẻ em gái.

Bộ tài liệu “Thủ lĩnh của sự thay đổi” đã và đang được áp dụng thí điểm với 3 câu lạc bộ em trai và 3 câu lạc bộ em gái tại 2 trường THCS và 1 trường THPT tại huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội trong khuôn khổ chương trình dự án Thành phố an toàn và thân thiện với trẻ em gái.

Bộ tài liệu được Vụ Bình đẳng giới, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Tổ chức Plan International Việt Nam tổ chức hiệu đính cho phù hợp hơn với bối cảnh, điều kiện của Việt Nam, nhằm phổ biến và khuyến khích việc sử dụng rộng rãi bộ tài liệu này trong toàn quốc, thúc đẩy sự tham gia chủ động, có ý nghĩa của các em trai, em gái vị thành niên vào trong quá trình thúc đẩy bình đẳng giới và chấm dứt các hành vi bạo lực trên cơ sở giới trong gia đình, trường học và tại cộng đồng.

Vụ Bình đẳng giới và Tổ chức Plan International Việt Nam trân trọng giới thiệu bộ tài liệu và mong nhận được phản hồi từ các giảng viên, học viên và người điều hành các câu lạc bộ em trai, em gái để các lần tái bản tiếp theo đáp ứng tốt hơn nhu cầu sử dụng của mọi người, giảng dạy và học tập của người dùng.

Trân trọng!



CẤU TRÚC BỘ TÀI LIỆU:

THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI THÚC ĐẨY BÌNH ĐẲNG GIỚI Ở THANH THIẾU NIÊN

Hợp phần 1: Thể hiện tinh
đoàn kết

Hợp phần 2: Là một
chàng trai

Hợp phần 3: Chàng trai có trách
nhiệm trong quan hệ tình cảm

Hợp phần 4: Không bạo lực
trong các mối quan hệ cá nhân

Hợp phần 5: Là những Thủ lĩnh của sự
thay đổi – Cam kết vì Bình đẳng giới

Tài liệu “Cùng chung tay với các bạn mình
- Cùng thay đổi thế giới”

MỤC LỤC

3.1 GIỚI THIỆU CÁC KHÁI NIỆM	8
3.1.1 Bản năng giới tính	8
3.1.2 Bản năng giới tính và các chuẩn mực giới	10
3.1.3 Những lầm tưởng và thực tế về giới và Bản năng giới tính	12
3.1.4 Quyền hưởng Bản năng giới tính lành mạnh và hạnh phúc	14
3.1.5 Tôi chăm sóc bản thân mình và người yêu	17
3.1.6 Làm cha ở tuổi vị thành niên	18
3.2 KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ VÀ HÀNH VI	20
3.3 GỢI Ý CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN	21
3.4 CÁC HOẠT ĐỘNG	22
Hoạt động 1: Những khái niệm liên quan đến Bản năng giới tính	22
Hoạt động 2: Cơ thể hấp dẫn	24
Hoạt động 3: Hình ảnh người phụ nữ được xây dựng như những đối tượng của tình dục	27
Hoạt động 4: Chiến dịch chống lại các định kiến	31
Hoạt động 5: Phá vỡ những lầm tưởng	33
Hoạt động 6: Quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục	37
Hoạt động 7: Hiểu về những nguy cơ lây bệnh của mình	41
Hoạt động 8: Sử dụng hay không sử dụng?	45
Hoạt động 9: Nhu cầu của tôi và của bạn: Bình đẳng trong các mối quan hệ	47
Hoạt động 10: Làm cha ở tuổi vị thành niên	49

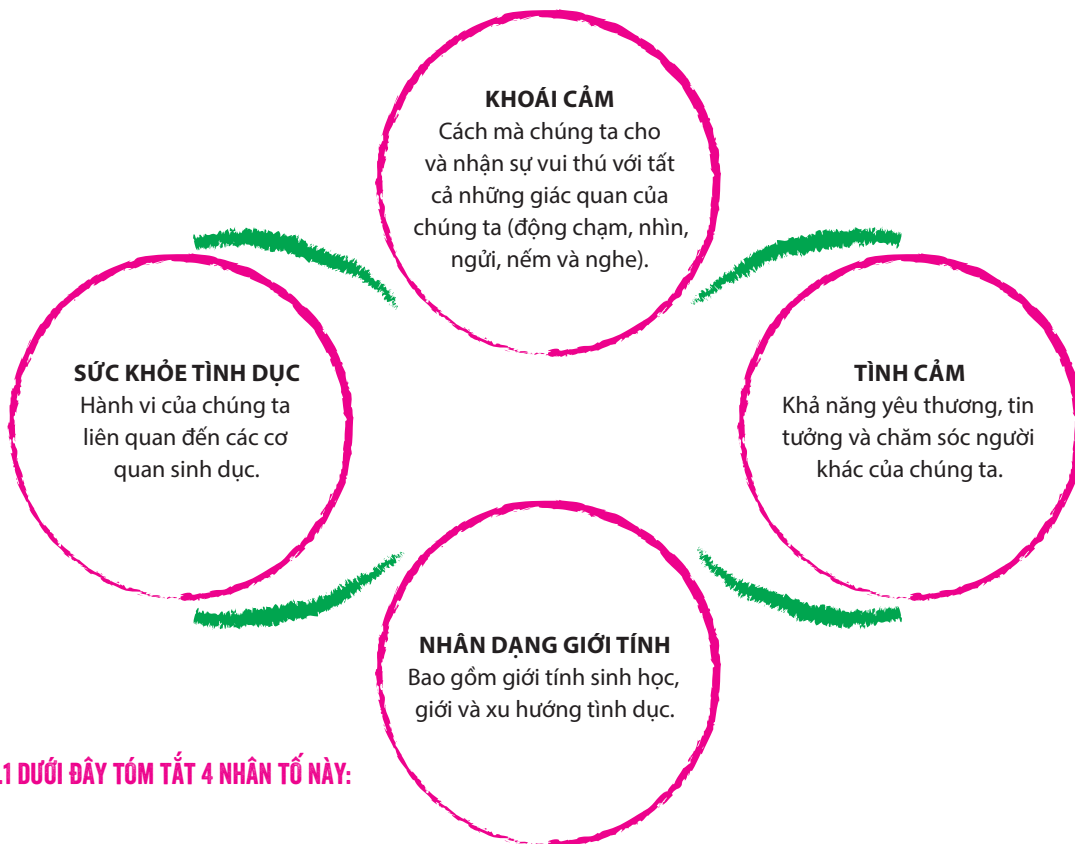
CHÀNG TRAI CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG QUAN HỆ TÌNH CẢM?

3.1 GIỚI THIỆU CÁC KHÁI NIỆM

3.1.1. BẢN NĂNG GIỚI TÍNH¹

Bản năng giới tính là một trong những lĩnh vực chính mà trong đó các chuẩn mực giới được thiết lập và duy trì; là nơi mà nam giới và phụ nữ trải nghiệm về quyền lực, sự chăm sóc và về các mối quan hệ mà họ mong muốn. Đồng thời, việc thúc đẩy các quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục của những người trẻ là một phần cơ bản của hoạt động bảo vệ quyền con người trên toàn thế giới. Vì lý do đó, có trách nhiệm trong quan hệ tình cảm Bản năng giới tính là một hợp phần quan trọng cho việc thúc đẩy những cam kết của Thủ lĩnh của sự thay đổi để thực hiện bình đẳng giới².

Như ở hợp phần trước đã làm rõ, giới tính của một người là do gen quy định. Còn ngược lại, Bản năng giới tính là một phần tự nhiên của chúng ta, theo cách mà chúng ta cảm thấy và thể hiện bản thân mình và được hình thành dựa trên các trải nghiệm. Bản năng giới tính không chỉ đơn thuần là quan hệ tình dục, sinh sản và còn mạnh hơn cả giới tính của chúng ta. Bản năng giới tính là cách chúng ta trải nghiệm cơ thể mình và mối liên hệ của chúng ta với người khác. Thông qua Bản năng giới tính, con người ta được bộc lộ tình cảm, hưởng thụ khoái cảm và sự vui thú, đồng thời cũng có thêm cảm xúc giữa những người yêu nhau.



HÌNH 3.1 DƯỚI ĐÂY TÓM TẮT 4 NHÂN TỐ NÀY:

1. Một phần nội dung ở mục 3.1.1 dựa trên tài liệu Ministerio de Educación, Ciencia y Tecnología (2007). Educación integral de la sexualidad: aportes para su abordaje en la escuela secundaria [Giáo dục lồng ghép về Bản năng giới tính trong trường trung học cơ sở]. Buenos Aires.

2. Mặc dù phần này đề cập đến các khía cạnh của giáo dục sức khỏe tình dục, nó nhấn mạnh vào mối liên kết và hệ quả của sức khỏe sinh sản và việc thực hành Bản năng giới tính trong quá trình hình thành nhân dạng nam tính.

Để làm rõ hơn về khái niệm Bản năng giới tính, hãy xem xét 4 yếu tố cấu thành nên nó, bao gồm³ **khoái cảm** - là cách mà chúng ta trao đi và nhận lại sự vui thú với tất cả những giác quan (động chạm, nhìn, ngửi, nếm và nghe); **sức khỏe sinh lý** - là hành vi của chúng ta liên quan đến các cơ quan sinh dục; **tình cảm** - là khả năng yêu thương, tin tưởng và chăm sóc người khác và **nhân dạng giới tính** - bao gồm giới tính sinh học, nhân dạng và các chuẩn mực giới, cũng như xu hướng tình dục của chúng ta.

CŨNG GIỐNG NHƯ GIỚI, BẢN NĂNG GIỚI TÍNH KHÔNG DO YẾU TỐ SINH HỌC QUYẾT ĐỊNH MÀ ĐƯỢC HÌNH THÀNH TRONG SUỐT CẢ CUỘC ĐỜI CON NGƯỜI.

Nền văn hóa mà chúng ta sống có ảnh hưởng lớn đến Bản năng giới tính của chúng ta, bởi vì cũng giống như vai trò giới, thường có một số cách chủ đạo để thực hành Bản năng giới tính.



GỢI Ý:

Hoạt động 1: “Những khái niệm liên quan đến Bản năng giới tính” khuyến khích những **Thủ lĩnh của sự thay đổi** ôn lại xem họ hiểu thế nào về “Bản năng giới tính”.

Trong những xã hội có tồn tại phân biệt đối xử theo giới, những người trẻ nhận và học được những thông điệp khác nhau về Bản năng giới tính. Rất nhiều thông điệp có chứa đựng những lầm tưởng và thông tin sai lệch. Một mặt, Bản năng giới tính được gắn với sự chung chạ hay truy lạc về mặt đạo đức. Mặt khác, sự kiểm chế Bản năng giới tính lại được tôn lên làm biểu tượng của sự thuần khiết, trong sáng và là hành vi cư xử duy nhất được chấp nhận ở phụ nữ.

3. Theo tài liệu của UNFPA, Promundo, MenEngage (2010). Tăng cường sự tham gia của nam giới và bình đẳng giới và sức khỏe: bộ công cụ hành động toàn cầu. <http://www.unfpa.org/sites/default/files/pub-pdf/Engaging%20Men%20and%20Boys%20in%20Gender%20Equality.pdf>

3.1.2. BẢN NĂNG GIỚI TÍNH VÀ CÁC CHUẨN MỰC GIỚI

Bản năng giới tính là một nhân tố cơ bản trong các vai trò giới. Chính nền văn hóa đã đặt ra “những quy định” về việc nam giới và phụ nữ trải nghiệm Bản năng giới tính của mình như thế nào và việc họ hiểu thế nào về Bản năng giới tính.

Trong những xã hội có phân biệt đối xử về giới dạy người ta rằng, Bản năng giới tính cũng chính là mối quan hệ tình dục và bản năng giới tính của nam giới rất mạnh, không thể kiểm soát được. Vấn đề sung sức, với khả năng chế ngự và có những mối quan hệ tình dục mạnh bạo luôn là mối bận tâm với các nam giới. Bản năng giới tính của phụ nữ lại được nhìn nhận hoàn toàn khác, được xem là phải kiểm soát và hạn chế. Các em gái được dạy phải thụ động, không có kinh nghiệm hay khả năng thấy khoái cảm. Chúng ta lớn lên và tin vào những quan niệm này, coi đó là những sự thật hiển nhiên. Nhưng trên thực tế, đó là những khuôn mẫu về Bản năng giới tính do xã hội tạo dựng nên.

Các chuẩn mực dạy con người ta coi trọng nam giới và nữ giới dựa trên việc họ tuân thủ những quy định và khuôn mẫu bị áp đặt bởi “nam tính chiếm ưu thế”. Chính vì thế, người ta cho rằng nam giới càng có nhiều Bản năng giới tính thì càng là đàn ông đích thực; nói cách khác nếu muốn là đàn ông đích thực thì bạn phải có nhiều mối quan hệ tình dục, kiểm soát được nhiều người phụ nữ. Trái lại, ở phụ nữ thì điều này càng phức tạp hơn. Nam giới được biết rằng có hai kiểu phụ nữ - ngoan (những cô gái cư xử ngoan ngoãn, không bị chỉ phối bởi áp lực của nam giới, không có ham muốn tình dục và chỉ quan tâm đến việc chăm sóc cho người khác), và hư (những cô gái thể hiện mối quan tâm đến Bản năng giới tính và chỉ chú ý đến sở thích của họ). Những hình ảnh mang tính khuôn mẫu như vậy không mô tả được nhân dạng thực sự của người phụ nữ.



THỰC TẾ LÀ KHÔNG CÓ CÁCH NÀO ĐỂ TẬN HƯỞNG CƠ THỂ VÀ TÌNH DỤC, VÀ CHỈ CÓ KIẾN THỨC VỀ THỂ CHẤT CỦA CHÚNG TA MỚI CÓ THỂ CHO PHÉP CHÚNG TA TRẢI NGHIỆM NÓ VỚI NIỀM VUI MÀ CHÚNG TA CÓ

Để Bản năng giới tính của mình được tự do và chủ động, mọi người cần phải hiểu biết về chính bản thân và khám phá tất cả những gì họ muốn, những gì họ thích và những gì họ cần, cũng như những gì làm họ không hài lòng. Quan niệm về sự tồn tại của hai kiểu phụ nữ (ngoan và hư) khiến nam giới ít quan tâm đến việc tìm hiểu về những nhu cầu và sở thích thực sự của phụ nữ - họ thấy dễ dàng hơn nhiều nếu họ phân loại phụ nữ theo những tiêu chí này và hiểu họ theo cách mà nam giới cần.

Một trong những nhân tố đáng lo ngại ảnh hưởng đến việc nam giới không thể thực sự hiểu được về người phụ nữ là những hình ảnh tràn lan trên phương tiện thông tin đại chúng hạ thấp người phụ nữ, coi họ là những đối tượng tình dục mà nam giới được phép tùy ý sử dụng.

Để phản đối lại việc phổ biến những hình ảnh này và tác động của nó, nam giới cần đưa ra những quyết định tinh táo để gắn kết với người phụ nữ mà họ muốn. Họ cần phải có thời gian để chuyện trò, để hiểu nhau và đồng hành cùng với nhau trên con đường khám phá bản thân.

Trong các mối quan hệ, hai bên cần nói chuyện cởi mở với nhau về những mong muốn của mình và phân tích những quan niệm cản trở khiến họ không có mối quan hệ Bản năng giới tính lành mạnh. Đặc biệt, cần hiểu rằng trái ngược với những gì mà các phương tiện truyền thông, các trò chơi hay video ca nhạc luôn truyền bá, phụ nữ không phải là những đối tượng tình dục. Trái lại phụ nữ là những chủ thể có quyền giống như nam giới trong việc quyết định và hành động theo những quyết định, sở thích và mong muốn của mình.

Các quy định về giới và Bản năng giới tính không chỉ tạo ra những rào cản trong các mối quan hệ giữa nam giới và phụ nữ mà còn ngăn không cho nam giới giao thiệp với những nam giới khác không thể hiện rõ ràng bản năng tình dục khác giới của họ. Quy định này càng được củng cố khi người ta được dạy rằng chỉ có một xu hướng tình dục duy nhất theo quy luật của tự nhiên, đó là với người khác giới (dị tính luyến ái). Vì thế, nam giới buộc phải thể hiện mình không phải là người đồng tính.

Xu hướng về Bản năng giới tính của con người không phải là tuyệt đối. Không có ai là hoàn toàn “dị tính”, đồng tính hay lưỡng tính vì bản năng tình dục là một thể liên tục và có thể thay đổi ở những thời điểm khác nhau trong cuộc sống. Tuy nhiên, cũng giống như sự phân loại giới tính và giới và những “kiểu” phụ nữ,



GỢI Ý: Hoạt động 3 “Hình ảnh người phụ nữ được xây dựng như những đối tượng tình dục” giúp những Thủ lĩnh của sự thay đổi phân tích hình ảnh của những phụ nữ mà các phương tiện truyền thông dựng lên và từ đó cụ thể hóa hình ảnh thực sự của phụ nữ như thế nào.



GỢI Ý: Hoạt động 4 “Chiến dịch chống lại các định kiến” giúp các Thủ lĩnh của sự thay đổi phân tích những lầm tưởng về sự đa dạng Bản năng giới tính và xây dựng một chiến dịch chống phân biệt đối với cộng đồng người đồng tính, song tính và chuyển giới (LGBT).

người ta được dạy rằng Bản năng giới tính có phân biệt đen và trắng rõ ràng, bạn hoặc là dị tính hoặc là đồng tính.

Trên thực tế, những nam giới có quan hệ với những người không phải là “dị tính” sẽ bị đặt dấu hỏi. Đây chính là lý do người ra phản đối cộng đồng những người LGBT... Sự phản đối này được thể hiện trong các cách cư xử, các trò đùa cợt hay các hình thức quấy rối bạo lực. Nó là một phần của cơ chế kiểm soát bá quyền của nam tính.

4. Để tìm hiểu sâu hơn về mối liên hệ giữa hội chứng kỳ thị người đồng tính và các chuẩn mực giới cũng như vấn đề giới và bản năng giới tính, xem thêm tài liệu của Action Aid International/ Alice Welbourne (1999). Stepping Stones: A training package in HIV/AIDS, Communication and Relationships Skills ở http://www.stratshope.org/resources/stepping_stones

3.1.3 NHỮNG LẦM TƯỞNG VÀ THỰC TẾ VỀ GIỚI VÀ BẢN NĂNG GIỚI TÍNH

Hệ quả của mối quan hệ giữa các chuẩn mực giới và những quy định về Bản năng giới tính khiến cho nam giới bắt đầu mối quan hệ tình cảm của mình với những lầm tưởng và thông tin sai lệch. Sự thiếu hiểu biết đó ảnh hưởng đến việc xây dựng những mối quan hệ tình cảm yêu thương và tôn trọng của họ với người khác. Vì thế cần phải làm rõ những lầm tưởng này để họ vững bước trên hành trình cam kết với vấn đề bình đẳng giới.

Dưới đây là một số ví dụ về những lầm tưởng

1. Bản năng giới tính bắt đầu từ khi dậy thì.

Thực tế: Việc hình thành Bản năng giới tính bắt đầu từ khi sơ sinh thông qua sự tiếp xúc cơ thể. Bản năng giới tính là một trong những cách mà các bé trai và bé gái hình thành nên tính cách của mình và mối quan hệ với tình cảm và cảm giác an toàn. Bản năng giới tính là một phần không tách rời của mỗi con người, cũng giống như việc ăn, ngủ, học hành...

Hậu quả: Các dấu hiệu Bản năng giới tính ở các em trai và em gái thường bị xâm soi và kìm nén. Thay vì tự tìm hiểu bản thân mình một cách tự nhiên với đầy đủ các kiến thức hiểu biết, các em lại kiểm chế những ham muốn của cơ thể mình hoặc biểu lộ nó một cách không lành mạnh. Các em cũng hình thành những quan điểm và thông tin sai lầm về Bản năng giới tính của nam giới và phụ nữ.

2. Thủ dâm khiến cho con người bị điên, làm cho lông mọc ở tay và làm dương vật nhỏ lại

Thực tế: Thủ dâm là một hành vi bình thường và tự nhiên, cả ở phụ nữ và nam giới. Thủ dâm có lợi cho sức khỏe cơ thể cũng như tinh thần. Nó giúp người ta giải tỏa những căng thẳng về Bản năng giới tính và tìm hiểu rõ hơn về cơ thể của chính mình. Những người cảm thấy thoải mái với cơ thể mình thường biết cách tự bảo vệ mình khỏi các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STI) và có thai ngoài ý muốn.

Hậu quả: Các dấu hiệu Bản năng giới tính ở các em trai và em gái bị xâm soi và kìm nén. Thay vì tự tìm hiểu bản thân mình một cách tự nhiên với đầy đủ các kiến thức hiểu biết, các em lại kiểm chế những ham muốn của cơ thể mình hoặc biểu lộ nó một cách không lành mạnh. Các em cũng hình thành những quan điểm và thông tin sai lầm về Bản năng giới tính của nam giới và phụ nữ.

3. Nói chuyện với các em trai về việc sử dụng bao cao su chẳng khác nào vẽ đường cho hươu chạy.

Thực tế: Khi các em trai có đầy đủ thông tin về Bản năng giới tính lành mạnh, các em sẽ đưa ra được những quyết định đúng đắn cho Bản năng giới tính của mình.

Hậu quả của lầm tưởng này: Các em trai không được tiếp cận với việc giáo dục sức khỏe sinh sản một cách tổng thể, điều này vi phạm quyền có được thông tin về sức khỏe sinh sản và tình dục của các em, đồng thời làm gia tăng nguy cơ có thai ngoài ý muốn hay bị nhiễm các bệnh lây truyền qua đường tình dục, bao gồm cả HIV.

4. Ham muốn tình dục ở nam giới do hoóc-môn quyết định và mạnh mẽ hơn nữ giới rất nhiều; còn ham muốn tình dục của phụ nữ là do tình cảm quyết định.

Thực tế: Ham muốn tình dục ít phụ thuộc vào tự nhiên mà phụ thuộc nhiều hơn vào xã hội, ít phụ thuộc vào hoóc-môn vốn chỉ xuất hiện khi dậy thì mà phụ thuộc nhiều vào việc nam giới mong đợi gì từ chính bản thân họ, từ những người khác và từ cả áp lực nhóm.

Hậu quả: Nam giới bị áp lực phải có càng nhiều trải nghiệm tình dục càng tốt bởi họ cho rằng hoóc-môn quyết định việc này và đó là thuận theo tự nhiên. Các xã hội phân biệt đối xử giới thường ủng hộ việc nam giới có nhiều bạn tình nhưng lại lên án phụ nữ nếu họ làm như vậy.



GỢI Ý:

Trong hoạt động 5: "Phá vỡ những lầm tưởng" các em trai sẽ phân tích một số lầm tưởng về giới và Bản năng giới tính.

5. Nếu phụ nữ đồng tính nữ thì đó là bởi họ chưa bao giờ có một người đàn ông đích thực

Thực tế: Xu hướng tính dục là một biểu lộ của nhân dạng giới được hình thành trong quá trình sống của họ. Đó không phải là việc mà người khác có thể dạy cho bạn.

Hậu quả: Lầm tưởng này biện minh cho việc phân đối và sử dụng bạo lực với những người đồng tính, với suy luận rằng có thể dạy để họ trở thành người bình thường. Nó cũng được sử dụng để giáng giải cho người khác rằng có một Bản năng giới tính là “bình thường”, còn những cái khác đều là bất thường. Vì thế, những người phụ nữ không có quan hệ tình dục khác giới thì bị phân biệt đối xử và phải kìm nén cảm xúc của mình lại, hoặc không được phép thể hiện nó một cách tự nhiên bởi lo sợ bị xã hội lên án.

6. Sự thành thạo Bản năng giới tính ở nam giới phụ thuộc vào kích cỡ dương vật của họ.

Thực tế: Năng lực tình dục của nam giới rộng và sâu hơn thế rất nhiều. Cũng giống như phụ nữ, những bộ phận khác nhau trên cơ thể nam giới cũng giúp họ mang lại khoái cảm.

Hậu quả: Dương vật là biểu tượng của nam tính là một khái niệm từ ngày xưa. Lầm tưởng này khiến cho từ xa xưa kích cỡ của dương vật luôn được coi trọng, khiến các em trai luôn phải lo lắng khi so sánh của mình với các bạn. Lầm tưởng này cũng khiến các em đánh đồng Bản năng giới tính với sự sung sức mà bỏ qua những yếu tố khác. Nó cũng giúp làm lợi cho các công ty dược phẩm, lợi dụng mối bận tâm này của nam giới cũng như mong mỏi được thể hiện quyền lực trong các mối quan hệ tình dục bằng các loại thuốc tăng cường sinh lý cho nam giới.

7. Phòng tránh thai là việc của phụ nữ.

Thực tế: Phòng tránh thai là trách nhiệm chung của cả nam giới và phụ nữ.

Hậu quả: Trong những xã hội phân biệt đối xử theo giới, người ta cho rằng phụ nữ phải chịu trách nhiệm chính trong việc phòng tránh thai, bởi họ cẩn thận và có trách nhiệm hơn nam giới. Họ cho rằng nam giới hấp tấp hơn, do đó không thể đóng được vai trò gì trong việc ngừa thai cả. Bên cạnh đó, phụ nữ là người có thai và phải chăm sóc em bé nên họ cần phải chịu trách nhiệm cho việc ngừa thai này. Nam giới hoàn toàn chẳng có trách nhiệm gì trong việc mang bầu và chăm sóc em bé.

8. Con gái nói “không” là “có”.

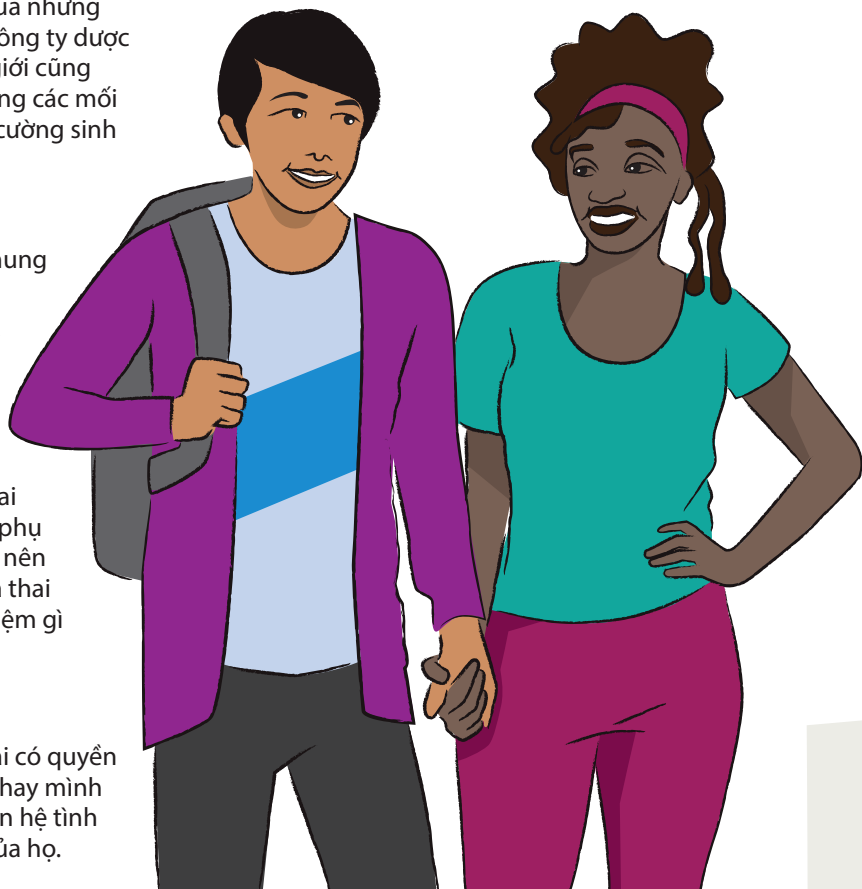
Thực tế: Không có nghĩa là Không! Không ai có quyền cho rằng phụ nữ không biết mình muốn gì hay mình hợp với cái gì, hoặc việc phụ nữ từ chối quan hệ tình dục chính là một trong các cách khêu gợi của họ.

Hậu quả: Nam giới không chấp nhận câu trả lời “không” từ phía phụ nữ, và ép buộc họ phải có quan hệ tình dục. Ở những xã hội phân biệt đối xử theo giới, lầm tưởng này được dùng để giải thích cho các vấn đề hiếp dâm, với lý do nam giới chẳng bao giờ biết phụ nữ muốn gì, hoặc việc phụ nữ nói “không” chỉ là một cách khêu gợi của họ.

9. Một cô gái mà không còn trinh thì không còn xứng đáng.

Thực tế: Phụ nữ cũng có quyền có các mối quan hệ và trải nghiệm tình dục giống như đàn ông.

Hậu quả: Lầm tưởng này khiến cho Bản năng giới tính của phụ nữ phụ thuộc vào nam giới. Nó cũng làm hạn chế các cơ hội có được Bản năng giới tính lành mạnh của phụ nữ, trong đó bao gồm quyền được trải nghiệm tình dục. Lầm tưởng này cũng khiến cho nam giới coi thường và lên án những bạn gái làm mẹ đơn thân.



3.1.4. QUYỀN CÓ BẢN NĂNG GIỚI TÍNH LÀNH MẠNH VÀ TẬN HƯỞNG NIỀM VUI

Các quyền của con người là mang tính phổ quát và không thể tách rời. Chính vì thế khi tiếp cận dựa trên quyền, chúng ta nhìn nhận con người, cụ thể ở đây là các em trai, là những **chủ thể quyền**.

Những chủ thể nghĩa vụ chính yếu là **Nhà nước** - chủ thể đã ký các công ước liên quan về quyền con người. Trách nhiệm trong việc tôn trọng, thực thi và bảo vệ quyền con người là của nhà nước và các cơ quan, bao gồm cả các đơn vị như trường học, bệnh viện và các cơ quan khác có liên quan.

Những người khác hay tổ chức khác cũng có trách nhiệm đối với các quyền con người của nam giới và phụ nữ, nhưng lại không ký các công ước được gọi là “chủ thể nghĩa vụ thứ cấp” hay “chủ thể nghĩa vụ đạo đức”, bao gồm bố, mẹ, những người chăm sóc, gia đình, cộng đồng và các nhà cung cấp dịch vụ, các tổ chức xã hội, các tổ chức đa phương như Liên hợp quốc và các tổ chức phi chính phủ quốc tế như Plan.

Việc chú ý tới các quyền về sức khỏe sinh sản và tình dục ở cả cấp độ lập pháp cấp quốc gia và quốc tế là một hiện tượng đáng chú ý gần đây. Ý thức của các chủ thể nghĩa vụ về trách nhiệm của họ trong việc bảo vệ và thúc đẩy các quyền này gần đây cũng trở nên mạnh mẽ hơn. Năm 1994, sức ép và những đóng góp từ các tổ chức về phụ nữ và thanh niên đã là tiền đề cho Hội thảo quốc tế về chương trình hành động vì sự phát triển và dân số của 179 nước (xem thêm thông tin ở phần dưới).

Dần dần, các xã hội bắt đầu ý thức được rằng cam kết của các nhà nước và các tổ chức xã hội dân sự trong việc thực thi các quyền về sức khỏe sinh sản và tình dục của thanh niên là điều rất quan trọng.

NHỮNG CAM KẾT NÀY TRỞ NÊN MẠNH MẼ, SẼ CÓ NHỮNG BIỆN PHÁP CÓ HIỆU QUẢ ĐƯỢC THỰC THI ĐỂ HỖ TRỢ CHO NAM NỮ THANH NIÊN CÓ ĐƯỢC ĐỜI SỐNG TÌNH CẢM, TÌNH DỤC LÀNH MẠNH VÀ CÓ TRÁCH NHIỆM.

Các quyền về sức khỏe tình dục là một phần không thể tách rời quyền con người. Gồm có⁵:

- Quyền nhận thức về bản thân mình như một thực thể mang Bản năng giới tính
- Quyền tự chủ để đưa ra những quyết định về Bản năng giới tính của chính mình.
- Quyền khám phá và hưởng thụ đời sống tình dục mà không cảm thấy xấu hổ, sợ hãi, lo lắng, định kiến, hạn chế, tội lỗi, niềm tin vô căn cứ hay các yếu tố khác cản trở việc tự do thể hiện các quyền về Bản năng giới tính hay sự đầy đủ của cảm xúc tình dục.
- Quyền trải nghiệm Bản năng giới tính mà không bị bạo lực, ép buộc, lạm dụng, bóc lột hay quấy rối.
- Quyền tự do lựa chọn bạn tình của mình.
- Quyền được tôn trọng sự nguyên vẹn về cơ thể và biểu lộ Bản năng giới tính của mình.
- Quyền quyết định khi nào muốn bắt đầu đời sống tình dục, hoặc muốn chủ động về mặt Bản năng giới tính hay không.
- Quyền có các mối quan hệ tình dục đồng thuận.
- Quyền tự do quyết định khi nào kết hôn, sống chung với bạn tình hay sống độc thân.
- Quyền tự do và tự chủ trong việc biểu hiện xu hướng tình dục của mình.
- Quyền sử dụng các biện pháp phòng tránh thai hay phòng tránh các nguy cơ bệnh lây truyền qua đường tình dục.
- Quyền tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục có chất lượng.
- Quyền có các thông tin về các khía cạnh liên quan đến Bản năng giới tính, các kiến thức về sự vận hành của hệ thống sinh sản ở nam giới và phụ nữ và về các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

5. Tham khảo từ tài liệu Profamilia, Defensoría del Pueblo, OIM (2007). Módulo de la A a la Z en derechos sexuales y reproductivos [Hợp phần các quyền về sức khỏe sinh sản và tình dục từ A đến Z]. <http://www.profamilia.com/images/stories/afiches/libros/libros/modulo-de-la-a-la-z.pdf>

Kế hoạch hành động ICPD 1995 là thỏa thuận quốc tế đầu tiên thừa nhận **các quyền về sức khỏe sinh sản**, bao gồm:

- Quyền được tự do quyết định số con mình có và khoảng cách giữa các lần mang thai; quyền được cung cấp thông tin, được giáo dục và các phương tiện để thực hiện điều đó.
- Quyền của nam giới và nữ giới được tự do quyết định khi nào sẽ sinh con.
- Quyền tự do quyết định về loại hình gia đình của mình.
- Quyền tiếp cận các biện pháp tránh thai hiệu quả, chấp nhận được và an toàn (bao gồm cả biện pháp tránh thai khẩn cấp).
- Quyền của phụ nữ không bị phân biệt đối xử hay đối xử không công bằng do mang thai hay làm mẹ ở nơi làm việc, nơi học tập và trong gia đình.
- Quyền tiếp cận các dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe đảm bảo an toàn trong thời kỳ mang thai hay làm mẹ, cho con bú để có điều kiện sinh con khỏe mạnh nhất.
- Quyền được giáo dục và cung cấp các thông tin để đảm bảo sự tự chủ về sức khỏe sinh sản.

VIỆC XÁC ĐỊNH CÁC QUYỀN VỀ SỨC KHỎE SINH SẢN VÀ SỨC KHỎE TÌNH DỤC LÀ MỘT QUÁ TRÌNH GÂY NHIỀU TRANH CÃI.

Hệ thống quốc tế về quyền con người thừa nhận rằng có những hạn chế về quyền của những người dưới 18 tuổi, hạn chế này liên quan đến quyền của cha mẹ được đưa ra những quyết định cho những người mà họ bảo hộ. Tuy nhiên, Chương trình hành động ICPD chỉ ra rằng mặc dù bố mẹ chịu trách nhiệm hướng dẫn trẻ vị thành niên đưa ra các quyết định, họ không có quyền tuyệt đối để đưa ra các quyết định liên quan đến cuộc sống hay sức khỏe của người được bảo hộ. Điều này nhấn mạnh rằng quyền của cha mẹ cần được cân đối với quyền của trẻ vị thành niên trong các vấn đề về sức khỏe, sự riêng tư, tính bí mật, quá trình giáo dục hay sự đồng thuận. Chương trình hành động ICPD cũng kêu gọi loại bỏ những cản trở về mặt luật pháp và xã hội liên quan đến sự tiếp cận của vị thành niên đối với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản.



Bản năng giới tính có gắn bó mật thiết tới sức khỏe. Nếu chúng ta xem xét tất cả những thay đổi về mặt cơ thể mà trẻ vị thành niên trải qua thì sẽ thấy mối quan hệ này còn được thể hiện rõ ràng hơn ở tuổi dậy thì của các em. Sức khỏe tình dục không chỉ là việc không mắc các bệnh hay có các vấn đề bất thường.

Sức khỏe tình dục là một trạng thái về mặt vật chất, tình cảm, tinh thần và xã hội trong mối quan hệ với vấn đề Bản năng giới tính trong suốt cuộc đời của con người. Sức khỏe tình dục còn là khả năng có những trải nghiệm tình dục an toàn và vui thú, không bị ép buộc, bị phân biệt đối xử hay chịu bạo lực.

Sức khỏe sinh sản là một trạng thái về mặt vật chất, tình cảm, tinh thần và xã hội có liên quan đến quá trình, chức năng và hệ thống sinh sản. Vì thế, sức khỏe sinh sản có nghĩa là con người có khả năng có được đời sống tình dục an toàn, thỏa mãn và có trách nhiệm; có khả năng có con – được quyết định vấn đề có con hay không, khi nào và với ai.

Bên cạnh đó cũng tồn tại những rào cản về mặt văn hóa, xã hội hay luật pháp bởi một số yếu tố đã tạo ra những cản trở đối với việc thực thi quyền về tình dục vui thú và lành mạnh. Những yếu tố đó cản trở nhà trường trong việc lồng ghép việc giáo dục về sức khỏe tình dục hay cản trở các em trai, em gái tự do sử dụng các biện pháp tránh thai. Điều này cũng thể hiện trong những quy định pháp luật ngăn cấm hay hình sự hóa vấn đề tự nguyện phá thai.

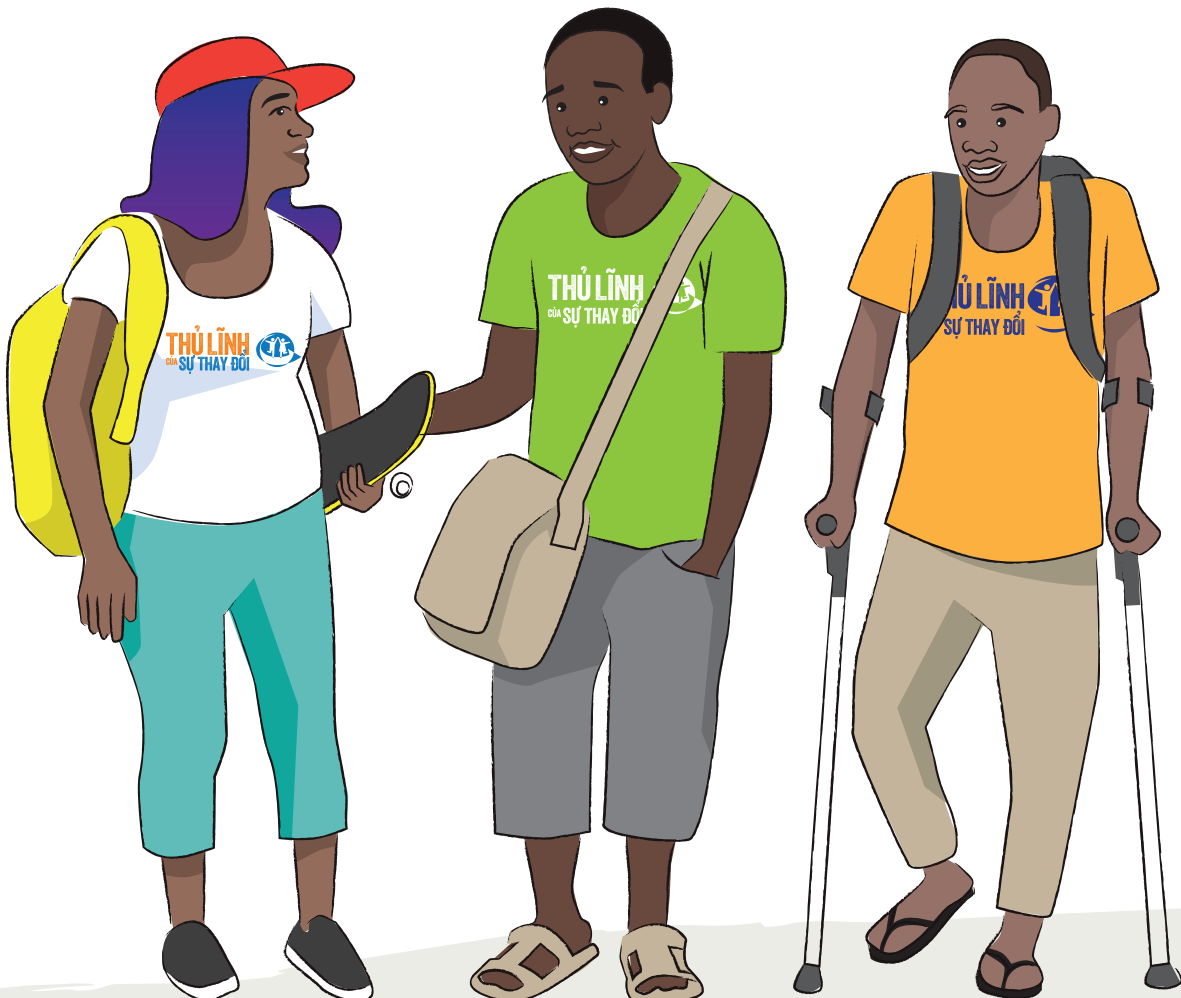
Chúng ta cũng phải thừa nhận và phân tích vai trò của các thể chế tôn giáo trong vấn đề này. Nhiều tôn giáo không ủng hộ các quyền về sức khỏe sinh sản và tình dục. Những tôn giáo đó lại có nhiều ảnh hưởng tới cuộc sống của các nam nữ thanh niên mà chúng ta làm việc cùng. Vì thế khi thảo luận về vấn đề này cần mang tính xây dựng và cân nhắc những nguy cơ mà các em có thể phải đối mặt khi quyết định đặt câu hỏi về các quy định giới và Bản năng giới tính.

Vì tất cả những lý do trên, những THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI cần phải có không gian an toàn và tin cậy để thảo luận và chia sẻ về những quyền của mình, hiểu được rằng nam và nữ đều có quyền trải nghiệm những Bản năng giới tính một cách có trách nhiệm, tự do, không bị ép buộc hay bạo lực. Các em cũng cần có những không gian và cơ hội như nhau để

biểu lộ những nghi ngờ và giận dữ, để chăm sóc sức khỏe cho mình cũng như báo cáo về những ca bạo lực mà họ gặp phải.

Nếu không có các không gian này, các em trai và các em gái sẽ có những lầm tưởng và định kiến ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của các em. Nhiều em trai sẽ hành xử theo cách mà các em được mong đợi nhưng sẽ phải gánh chịu nhiều rủi ro từ các cách hành xử đó. Ví dụ như việc uống rượu được coi là sẽ giúp nâng cao khả năng tình dục nhưng thực tế lại dẫn đến nhiều nguy cơ về sử dụng bạo lực hay không biết bảo vệ cơ thể mình hoặc người yêu.

- Trái lại khi các em trai có không gian để thảo luận và chia sẻ, các em sẽ ý thức được rằng mình là chủ thể quyền, biết tôn trọng các quyền của mình cũng như quyền của những người khác. Các em cũng biết chia sẻ nhiệm vụ bảo vệ sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục của mình cùng với người yêu, để cùng phòng ngừa cách bệnh lây truyền qua đường tình dục, tránh mang thai ngoài ý muốn hay bảo vệ sức khỏe phụ nữ khi mang thai và trẻ sơ sinh, cùng làm tăng thêm thu nhập cho gia đình, cùng nhau thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo dinh dưỡng cho cả gia đình.



3.1.5 TỰ CHĂM SÓC CHO BẢN THÂN MÌNH VÀ CHO NGƯỜI YÊU

Một phần quan trọng của Thủ lĩnh của sự thay đổi có trách nhiệm với đời sống tình dục là biết phòng ngừa các nguy cơ cũng như bảo vệ bản thân mình và những người khác.

Tuy nhiên, đặc điểm này không phổ biến ở nam giới và các em trai. Họ được khuyến khích tự bảo vệ mình và tấn công, phản ứng kịp thời khi bị ngã khỏi xe đạp hay ngã khi trèo cây mà không khóc lóc... Nói một cách khác họ được khuyến khích thể hiện lòng dũng cảm trong mọi hoàn cảnh. Đàn ông là phải đối mặt với hiểm nguy chứ không phải lảng tránh hay để phòng nó.

Các em trai cũng chấp nhận những cách hành xử như vậy trong đời sống tình dục của mình, điều mà có thể để lại những hậu quả nghiêm trọng đến sức khỏe của chính bản thân họ và của người yêu. Ví dụ, thay vì sử dụng bao cao su để bảo vệ sức khỏe và phòng tránh thai, họ lại cho rằng dùng bao cao su là hèn nhát và “thiếu nam tính”, còn nếu người phụ nữ đòi hỏi như vậy thì sẽ bị coi là vô trách nhiệm hay bừa bãi.



Có rất nhiều trở ngại và định kiến xung quanh việc sử dụng bao cao su, ví dụ như phụ nữ không được gợi ý sử dụng bao cao su bởi nếu làm thế họ sẽ bị coi là “dễ dãi”. Một định kiến nữa là bao cao su sẽ làm giảm khoái lạc. Bên cạnh đó còn có những rào cản khác trong việc sử dụng bao cao su, đó là chi phí để mua nó là một vấn đề đối với những người trẻ, và những định kiến về Bản năng giới tính của phụ nữ có thể khiến họ e ngại không dám mua hay lấy ở các trung tâm y tế. Các nhân viên y tế cũng có thể có những định kiến về Bản năng giới tính của thanh niên, khiến cho họ từ chối cung cấp bao cao su cho họ.

Mặt khác, vì các em trai không quen với việc chăm sóc hay bảo vệ chính mình nên họ không quen với việc chăm sóc người yêu; các em quen với việc được những người phụ nữ trong gia đình chăm sóc. Đây là lý do vì sao các em cũng mong đợi điều tương tự từ phía người yêu của mình mà không hề nghĩ rằng chính các em cũng cần thể hiện sự chăm sóc tới đối phương. Thay vì coi việc chăm sóc là một biểu hiện của tình cảm và sự yêu thương, các em lại coi đó là sự đầu hàng hay hy sinh, những phẩm chất vốn được coi là của phái nữ. Định kiến này ngăn cản các em tự chăm sóc bản thân mình và thay vào đó đòi hỏi đối tác phải chăm sóc cho mình.

Giải quyết vấn đề chăm sóc – cho bản thân mình và cho người khác – trong mối quan hệ tình cảm, là bước cơ bản để làm nên những THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI vì sự bình đẳng giới.

3.1.6 LÀM CHA Ở TUỔI VỊ THÀNH NIÊN

Một bước quan trọng trong vấn đề bình đẳng giới là giải quyết vấn đề làm cha làm mẹ có trách nhiệm. Mục tiêu nhằm giúp các em trai, em gái chia sẻ về những khía cạnh giới trong vai trò của các em và chuẩn bị để có thể tự quyết định khi nào sẽ trở thành cha mẹ.

Trước tiên cần ý thức được rằng hầu hết các thông tin mà các em trai, em gái được cung cấp liên quan đến vấn đề này lại mang tính định kiến sai lầm. Những thông tin đó nhằm mục đích ngăn ngừa việc có thai nhưng trên thực tế nó lại không đạt được mục đích giảm thiểu tỷ lệ có thai ở độ tuổi vị thành niên. Trái lại, nó khiến cho các em trai, em gái hiểu sai lệch về vấn đề Bản năng giới tính bằng cách tạo ra những định kiến về việc các em gái vị thành niên mang thai, đồng thời góp phần vào việc chối bỏ trách nhiệm từ phía những em trai vị thành niên.

Chính vì thế khi củng cố các cam kết cho vấn đề bình đẳng giới, những chủ đề về mang thai, làm mẹ và làm cha cần được chú ý đến hơn nữa chứ không chỉ đơn thuần là một vấn đề xã hội hay những mối hiểm nguy bệnh tật.

Vấn đề mang thai ở độ tuổi vị thành niên có nhiều lý do khác nhau, cũng giống như vấn đề mang thai nói chung vậy. Đôi khi người phụ nữ quyết định có thai và cùng đồng ý với người nam giới như vậy. Cũng có lúc việc có thai là do thiếu hiểu biết về cách tránh thai, hoặc do các hành vi tình dục có nguy cơ cao mặc dù họ đã có hiểu biết đầy đủ về các thông tin cần thiết. Vấn đề và lý do mang thai ở độ tuổi vị thành niên có rất nhiều nguyên do khác nhau và cần được lắng nghe và thảo luận một cách tôn trọng cùng với những người lớn có liên quan để giúp những người sắp làm cha làm mẹ đó giải quyết ổn thỏa vấn đề mà không phải chịu những thái độ phản ứng hay định kiến nào, thông qua việc cùng nhau đối thoại và chia sẻ.

Bên cạnh đó, mặc dù việc mang thai ở độ tuổi vị thành niên có thể gây ra những trở ngại cho kế hoạch tương lai và có thể dẫn đến những hậu quả

đối với sức khỏe của các em gái, một số trường hợp có thai là do chú ý của những em đó. Tuy vậy, khi giải quyết vấn đề này cần biết cân bằng giữa tầm quan trọng của việc tránh thai ở độ tuổi vị thành niên với việc lắng nghe những mong muốn và trải nghiệm của chính những người vị thành niên đó.

CẦN NHỚ RẰNG MỖI TRƯỜNG HỢP MANG THAI CÓ NHỮNG NGUYÊN DO VÀ TIỀN ĐỀ KHÁC NHAU VÀ KẾT QUẢ CỦA NÓ PHỤ THUỘC VÀO KHẢ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CỦA NHỮNG NGƯỜI TRONG CUỘC, HOÀN CẢNH SỐNG CỦA HỌ, NHỮNG GIÁ TRỊ XÃ HỘI VÀ ĐẶC BIỆT LÀ SỰ HỖ TRỢ TỪ PHÍA GIA ĐÌNH HỌ HOẶC NHỮNG NGƯỜI CÓ CHUYÊN MÔN.

Việc giúp đỡ các em trai và em gái vị thành niên khi gặp vấn đề có thai không có nghĩa là khuyến khích vấn đề mang thai ở độ tuổi vị thành niên. Sự giúp đỡ này nhằm đảm bảo các em không gặp những vấn đề về sức khỏe, tinh thần hay tâm lý xã hội.

Các em trai vị thành niên cần hiểu rằng các em cũng có trách nhiệm trong vấn đề mang thai giống như các em gái. Điều này có vẻ trái với suy nghĩ phổ biến thông thường rằng mang thai ở độ tuổi vị thành niên chủ yếu là vấn đề của các em gái và chẳng ảnh hưởng gì đến các bạn trai cả. Khi làm việc với các em trai vị thành niên cần làm rõ rằng thúc đẩy bình đẳng giới cũng có nghĩa là chia sẻ tất cả những giai đoạn của quá trình mang thai và nuôi con cùng với bạn gái của họ.

Việc đầu tiên những THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI cần làm là quan tâm đến việc chăm sóc những trẻ em xung quanh bởi thông thường các em sẽ cảm thấy không được chuẩn bị trước cho việc chăm sóc trẻ hoặc chưa bao giờ làm những việc như vậy. Chính vì thế việc nâng cao nhận thức rằng các em cũng có vai trò và có thể thực hiện được việc chăm sóc những đứa trẻ trong gia đình mình hay họ hàng bạn bè mình là một trong những bước quan trọng để thúc đẩy vấn đề bình đẳng giới.

Một bước cơ bản khác là khuyến khích những THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI thảo luận nhiều hơn về vấn đề làm cha và mối liên quan của việc đó tới bình đẳng giới là như thế nào. Bước này không chỉ là hoạt động đối thoại đơn thuần về việc làm cha ở độ tuổi vị thành niên mà còn giúp các em hình dung về kiểu người cha các em mong muốn trở thành trong tương lai, thông qua việc tìm hiểu xem cha mình hoặc người cha khác thuộc kiểu như thế nào, dựa trên những gì các em biết được về vấn đề gia trưởng để tìm ra những hành vi tích cực và tiêu cực trong mối quan hệ này.



GỢI Ý:

Hoạt động 10 “Làm cha ở tuổi vị thành niên”, các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI thảo luận quan điểm của họ về việc làm cha ở độ tuổi vị thành niên, cũng như chia sẻ những trải nghiệm của mình hay bạn bè mình khi làm cha ở độ tuổi vị thành niên.



3.2 KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ VÀ THỰC HÀNH

CẤP ĐỘ	KIẾN THỨC	THÁI ĐỘ	THỰC HÀNH
Cá nhân	<ol style="list-style-type: none"> Hiểu rằng Bản năng giới tính là một phần của con người chúng ta, của cảm xúc và việc bộc lộ bản thân chúng ta và được hình thành dựa trên những trải nghiệm của chúng ta (*HĐ1) Biết giải đáp những vấn đề về mối quan hệ giữa giới và giới tính (*HĐ3, HĐ4) Hiểu rằng ham muốn về Bản năng giới tính ở nam giới không mạnh mẽ hơn hay mang tính bản năng hơn nữ giới (*HĐ2, HĐ5) Nhận thức được về những rủi ro mang tính cá nhân của những thói quen xấu trong đời sống tình dục của mình (*HĐ7) Phân tích những niềm tin, thói quen và ý kiến về các vấn đề liên quan đến Bản năng giới tính và sức khỏe sinh sản (*HĐ2, HĐ4, HĐ5, HĐ7, HĐ8) Hiểu rằng mọi người đều có nguy cơ mắc các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục (STI), trong đó có HIV/AIDS. (*HĐ7) 	<ol style="list-style-type: none"> Không ủng hộ những hình ảnh và nội dung mà giới truyền thông dựng lên về người phụ nữ như những đối tượng tình dục (*HĐ3) Tôn trọng những người có xu hướng tình dục khác với mình (*HĐ4) Hiểu rằng nam và nữ có những quyền bình đẳng như nhau về Bản năng giới tính lành mạnh và vui thú (*HĐ6) Coi trọng việc sử dụng bao cao su như một dấu hiệu của trách nhiệm và sự trưởng thành (*HĐ8) Thừa nhận tầm quan trọng của việc tự chăm sóc bản thân cũng như chăm sóc lẫn nhau trong mối quan hệ tình cảm (*HĐ8, HĐ9) Tin rằng phòng tránh mang thai ngoài ý muốn là trách nhiệm của cả hai phía (*HĐ9, HĐ10) Thừa nhận tầm quan trọng của việc làm cha là chia sẻ trách nhiệm trong việc nuôi con cái (*HĐ10) 	<ol style="list-style-type: none"> Tôn trọng sự toàn vẹn của tất cả những phụ nữ trẻ và không có bất kỳ sự phân biệt đối xử nào liên quan đến xu hướng tình dục của họ (*HĐ5) Thảo luận với người yêu về những mong đợi, ham muốn của mình trong quan hệ tình dục (*HĐ8, HĐ9) Tôn trọng những mong muốn của phụ nữ, hiểu được rằng khi họ nói "KHÔNG" có nghĩa là Không (*HĐ5, HĐ9) Sử dụng các biện pháp bảo vệ thích hợp khi quan hệ tình dục (*HĐ8) Chia sẻ trách nhiệm trong việc xây dựng mối quan hệ tình dục lành mạnh và vui thú cho cả hai bên (*HĐ8, HĐ9) Nói chuyện với những nam nữ thanh niên khác về mối quan hệ tình cảm và tình dục với người yêu của mình (*HĐ1, HĐ4) Trải nghiệm Bản năng giới tính của mình phù hợp với cuộc sống của mình và của những người khác (*HĐ7, HĐ8, HĐ9) Tham gia chủ động vào việc chăm sóc trẻ em xung quanh mình (*HĐ10)
Gia đình/ cộng đồng	<ol style="list-style-type: none"> Ý thức được vai trò của gia đình và bạn bè trong việc cản trở hay thúc đẩy việc thể hiện một cách tự do Bản năng giới tính của mình một cách bình đẳng giới (*HĐ6) Xác định những lầm tưởng gây ra sự bất bình đẳng giới trong việc thực hiện những Bản năng giới tính và biết cách giải thích sao nó lại sai (*HĐ5) 		<ol style="list-style-type: none"> Không đồng tình với các thông tin sai lệch về Bản năng giới tính trong gia đình và cộng đồng (*HĐ5)
Thể chế	<ol style="list-style-type: none"> Quen với luật pháp quốc gia và các công cụ quốc tế liên quan đến các quyền về sức khỏe sinh sản và tình dục (*HĐ6) Biết ai là chủ thể nghĩa vụ chính và thứ cấp trong vấn đề quyền về sức khỏe sinh sản và tình dục (*HĐ6) 		<ol style="list-style-type: none"> Sử dụng các dịch vụ về sức khỏe sinh sản và tình dục (*HĐ6)

3.3 GỢI Ý DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

- Trước khi bắt đầu cần giải thích cho các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI rằng tất cả các hoạt động trong hợp phần này dựa trên những trải nghiệm, quan điểm và cảm xúc cá nhân, vì thế các em cần tự tin thể hiện mình một cách tự do, và các bạn khác cần thể hiện sự tôn trọng. Cần đưa ra ví dụ về sự tôn trọng ngay từ đầu và không để những người tham gia có thái độ bạo lực, nhạo báng hay phân biệt đối xử.
- Lúc mới đầu có thể các em sẽ có nhiều băn khoăn về vấn đề Bản năng giới tính hay sức khỏe tình dục và cần có cơ hội để làm rõ. Mặc dù hợp phần này không tập trung cụ thể vào các vấn đề liên quan đến sức khỏe tình dục nhưng bạn cần tạo cho các em cơ hội để trò chuyện cởi mở về chủ đề này, và trên quan điểm bình đẳng giới. Chính vì vậy, là người hướng dẫn bạn có thể quyết định dành một khoảng thời gian nhất định để bàn luận với các em về chủ đề này. Có thể đặt tên cho tiết học đó là “Mọi điều bạn muốn biết về giới tính và Bản năng giới tính nhưng chưa biết hỏi ai”.
- Trong bất kỳ hoạt động nào của hợp phần này có thể sẽ có những câu hỏi mà bạn không biết giải đáp, ví dụ như về các bệnh liên quan đến cơ quan sinh sản hay các bệnh lây truyền qua đường tình dục. Trong trường hợp đó bạn hãy thừa nhận rằng mình không biết câu trả lời và hứa với các em sẽ tìm hiểu thông tin và giải đáp cho các em ở lần sau. Nếu gặp trường hợp em nào có vấn đề về sức khỏe hay vấn đề cá nhân muốn hỏi thì bạn có thể giới thiệu cho em đó đến gặp những người có chuyên môn để giúp đỡ.
- Một việc nữa cũng cần chuẩn bị đó là tìm những chuyên gia để có thể mời đến nói chuyện với các em về chủ đề này. Chuyên gia đó cần đảm bảo các tiêu chí sau:
 - Tôn trọng vấn đề bình đẳng giới mà các em THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI đang hướng tới.
 - Có kinh nghiệm làm việc với thanh thiếu niên trong vấn đề giáo dục giới tính, hoặc có khả năng làm việc được với thanh thiếu niên.
 - Hiểu rõ về mục tiêu và cách tiếp cận của dự án.
- Bạn cần khuyến khích các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI tham gia vào mọi hoạt động của bài học. Luôn chú ý đến việc củng cố và khẳng định những khái niệm hay thực tiễn phù hợp, làm rõ những nghi ngờ băn khoăn và sáng tỏ những lầm tưởng của các em nếu có về các chủ đề liên quan đến nội dung bài học.

- Khuyến khích việc thảo luận và tranh luận cởi mở trong bài học mà không phán xét. Cho phép các em nói lên những ý kiến hay nghi ngờ về vấn đề Bản năng giới tính và nhớ rằng đây có thể là không gian duy nhất mà các em có thể thảo luận cởi mở về chủ đề này. Không sử dụng các câu như “Em không nên” và luôn chú ý lắng nghe ý kiến của các em. Bạn cần xây dựng không khí tích cực và không mang tính chất giáo điều trong lớp học.
- Luôn nhớ rằng hoạt động này nhằm thực đẩy các cam kết về bình đẳng giới của các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI và do đó trong các bài tập cần phân tích tất cả các tình huống, tranh luận và chia sẻ dưới góc độ bình đẳng giới. Bạn cần giúp các em hình dung xem mọi tình huống có ảnh hưởng đến các em trai và các em gái khác nhau như thế nào.
- Ở mỗi bài tập cần chỉ cho các em thấy lợi ích của việc hiểu về cơ thể mình và hiểu rằng sức khỏe sinh sản không chỉ là vấn đề của riêng phụ nữ. Nhấn mạnh rằng quyền về sức khỏe sinh sản là dành cho mọi người, không phân biệt sự lựa chọn về Bản năng giới tính của họ. Hướng dẫn các em về các quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục và chỉ ra rằng nó là các quyền cụ thể của mỗi con người.
- Lưu ý rằng việc giúp đỡ các em gái vị thành niên mang thai và gia đình của các em không phải là bạn đang khuyến khích vấn đề mang thai ở độ tuổi vị thành niên, mà là việc tạo điều kiện để hoàn cảnh đó không gây ra những vấn đề về sức khỏe cơ thể, tâm lý và tinh thần cho các em. Các em trai cần nhận thức được rằng các em cũng có trách nhiệm giống như các em gái trong vấn đề mang thai.
- Trách nhiệm làm cha chính là thảo luận về việc mang thai trước khi bắt đầu, hỗ trợ người mẹ trong suốt thai kỳ, cũng như sự chia sẻ giữa những người nam giới với nhau về việc quan tâm chăm sóc dựa trên tình cảm, các thông tin và trách nhiệm. Một số hoạt động trong hợp phần này nhằm xóa bỏ quan niệm rằng đàn ông không biết tự chăm sóc bản thân mình cũng như chăm sóc trẻ, từ đó thúc đẩy họ quyết định tham gia chăm sóc người phụ nữ trong suốt thai kỳ cũng như cùng chia sẻ trách nhiệm nuôi dạy đứa trẻ.

6. Tham khảo một số nguồn tài liệu có thể sử dụng để chuẩn bị cho phần này, bao gồm:
• It takes 2 – partnering with men in reproductive & sexual health: http://www.unfpa.org/sites/default/files/pub-pdf/ItTakes2_eng.pdf
• Engaging Men and Boys: A Brief Summary of UNFPA Experience and Lessons Learned: <http://www.unfpa.org/engaging-men-boys> and http://www.who.int/gender/documents/Engaging_men_boys.pdf
• Engaging Men and Boys in Gender Equality and Health: A Global Toolkit for Action: <http://www.unfpa.org/publications/engaging-men-and-boys-gender-equality-and-health>
• Program P - A Manual for Engaging Men in Fatherhood, Caregiving, and Maternal and Child Health: <http://www.men-care.org/Programs/Program-P.aspx>
• Gender, sexual behavior and vulnerability among young people: <http://promundoglobal.org/resources/gender-sexual-behaviour-and-vulnerability-among-young-people>

3.4. CÁC HOẠT ĐỘNG⁷

HOẠT ĐỘNG 1: NHỮNG KHÁI NIỆM LIÊN QUAN ĐẾN BẢN NĂNG GIỚI TÍNH⁸

Ở hoạt động này các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI sẽ cùng thảo luận về “Bản năng giới tính” và các yếu tố khác nhau góp phần hình thành Bản năng giới tính ở mỗi người

KẾT NỐI VỚI KIẾN THỨC - THÁI ĐỘ - THỰC HÀNH

Hiểu rằng Bản năng giới tính là một phần con người, cảm xúc và sự thể hiện của chúng ta, được hình thành từ chính những trải nghiệm cuộc sống.

Nói chuyện với những bạn bè khác về Bản năng giới tính và mối quan hệ với người yêu.



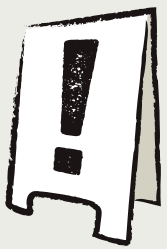
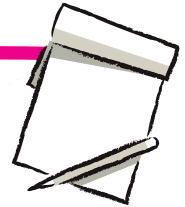
THỜI LƯỢNG

2-3
TIẾNG



VẬT DỤNG CẦN THIẾT

- Giấy A0
- Hộp bút màu
- Thẻ màu – 10 thẻ cho mỗi nhóm 3 người
- Bút viết bảng
- Bút viết (mỗi người 1 chiếc)
- Bảng dính
- Kéo



THÔNG điệp CHÍNH

- Bản năng giới tính là một phần con người, cảm xúc và sự thể hiện của chúng ta, được hình thành từ chính những trải nghiệm cuộc sống. Bản năng giới tính không chỉ là những mối quan hệ tình dục hay là vấn đề giới tính mà còn hơn thế; nó là về những trải nghiệm về cơ thể chúng ta và về cách chúng ta liên kết với những người khác. Bản năng giới tính chịu ảnh hưởng của các yếu tố văn hóa xã hội.
- Bản năng giới tính được hình thành từ 4 yếu tố chính: **khoái cảm**, là cách mà chúng ta cho và nhận sự vui thú với tất cả những giác quan của mình (động chạm, nhìn, ngửi, nếm và nghe); **sức khỏe sinh lý**, là hành vi của chúng ta liên quan đến các cơ quan sinh dục; **tình cảm**, là khả năng yêu thương, tin tưởng và chăm sóc người khác, và **nhân dạng giới tính**, bao gồm giới tính sinh học, nhân dạng và các chuẩn mực giới, cũng như xu hướng tình dục của chúng ta.
- Cả em trai, em gái có những không gian lành mạnh để có thể chia sẻ và thảo luận các vấn đề cũng như thắc mắc liên quan đến giới tính, Bản năng giới tính và sinh sản, và để được hỗ trợ và cung cấp các thông tin nhằm giúp họ có một Bản năng giới tính lành mạnh, đầy đủ và có trách nhiệm.



DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

- Đọc lại những tóm tắt về mặt khái niệm về Bản năng giới tính ở phần 3.1.1. Xem thêm những gợi ý dành cho người hướng dẫn về chủ đề này, bao gồm cả những tài liệu có thể cần đến để trả lời được những câu hỏi của các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI.
- Nơi tập huấn cần rộng rãi và kín đáo để các em cảm thấy thoải mái và an toàn.
- Ở hoạt động này cần thảo luận về những ý kiến và khái niệm mà các em có thể nghi ngờ về Bản năng giới tính, tranh thủ giúp các nhóm chia sẻ thẳng thắn về những yếu tố xã hội của Bản năng giới tính.
- Chép hình 3.1 minh họa về Bản năng giới tính lên giấy A0.
- Hoạt động này sẽ giúp các em có được những thông tin về sức khỏe tình dục. Nếu các em không thoải mái nói về mình, hãy khuyến khích các em thảo luận về những vấn đề mà các em đã nghe thấy người khác nói chuyện. Cách này sẽ giúp người tham gia nói về bản thân mình theo cách ít mang tính cá nhân hơn.

7. Các bài tập được lựa chọn trên cơ sở hiệu quả đã được minh chứng từ thực tế triển khai. Các hoạt động được biên soạn từ nhiều nguồn tài liệu khác nhau đã được sử dụng trong nhiều năm và không có một bản quyền cụ thể nào cả.

8. Theo tài liệu của Action Aid International/ Alice Welbourne (1999). Stepping Stones: A training package in HIV/AIDS, Communication and Relationships Skills. Đường link http://www.stratshope.org/resources/stepping_stones

CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

1. Để bắt đầu hãy giải thích rằng hoạt động hôm nay sẽ nói về những quan niệm của chúng ta về Bản năng giới tính trong cuộc sống. Giải thích rằng Bản năng giới tính và giới là những chủ đề liên quan đến tất cả chúng ta. Con người trải nghiệm giới tính với khoái cảm, sự hài lòng và thỏa mãn, nhưng những cảm xúc này không phải là giống nhau ở tất cả mọi người. Một vài người có thể thảo luận về những chủ đề này mà không gặp phải khó khăn, sự nghi ngờ, xấu hổ hoặc cảm giác không thoải mái. Hoạt động này sẽ giúp chúng ta chia sẻ những quan niệm, dù những điều đó là tích cực hay tiêu cực, dù nó đã khiến chúng ta cảm thấy nghi ngờ hoặc không, xấu hổ hoặc không, quan tâm hoặc không.
2. Hỏi cả lớp – **Theo các em Bản năng giới tính là gì? hoặc Em hãy hình dung xem Bản năng giới tính là gì?** Sau khi đã lắng nghe một số ý kiến, hãy hỏi tiếp – **Theo em giới tính là gì?** Đừng vội trả lời mà hãy giúp các em xây dựng một khái niệm rõ ràng về hai thuật ngữ này sử dụng bảng tóm tắt khái niệm ở phần đầu của tài liệu.
3. Giới thiệu nhanh hình minh họa về các nhân tố hình thành nên Bản năng giới tính (sử dụng tờ giấy A0 bạn đã chuẩn bị từ trước), giải đáp cho các em về những nghi ngờ thắc mắc và trả lời các câu hỏi của các em liên quan đến hình minh họa này.
4. Chia cả lớp thành các nhóm từ 3-4 người. Phát cho mỗi nhóm 10 thẻ màu và hộp bút màu. Đề nghị các em vẽ hoặc viết một khía cạnh của giới tính hay Bản năng giới tính lên mỗi thẻ. Các em có thể dùng thêm thẻ màu nếu muốn. Nêu rõ rằng các khía cạnh này có thể là tích cực hoặc tiêu cực, có thể khiến các em cảm thấy xấu hổ hoặc không, vui hoặc buồn. Giải thích với các em rằng tranh xấu hay đẹp không quan trọng mà điều quan trọng ở đây là mỗi nhóm hiểu được ý nghĩa của các bức tranh. Các nhóm có thể vẽ cho đến khi đã thể hiện hết được tất cả những ý kiến của mình mà không cần giới hạn thời gian.
5. Nếu cần, để bắt đầu hoạt động làm việc nhóm có thể gợi ý các chủ đề như dưới đây:

Những câu chuyện với các bạn đồng lứa xoay quanh vấn đề bạn tình, những hình ảnh anh hùng, lòng dũng cảm, vai trò độc tôn, quán bar, khí chất đàn ông, khoái cảm từ sự vuốt ve kích thích.

Những tình thế khó xử của bản thân ví dụ như muốn có con, không có tiền mua bao cao su, thiếu tự tin khi dùng bao cao su, làm thế nào để cập đến việc sử dụng bao cao su với bạn gái hay bạn tình? Cảm giác thoải mái khi đạt được cực khoái, việc không được giáo dục về tình dục, cảm giác hấp dẫn, các bệnh lây truyền qua đường tình dục – làm thế nào để phòng chữa, tìm bao cao su ở đâu và sử dụng như thế nào, làm cách nào để thể hiện tình cảm - tình yêu.
6. Trong khi các nhóm làm bài tập này, hãy dán 4 tờ giấy A0 ở những chỗ dễ nhìn thấy nhất. Chia các tờ này thành 2 loại, một để các em dán các thẻ có vẽ tranh hay ghi chữ để thể hiện khái niệm giới tính hay Bản năng giới tính một cách tích cực, một để dán những tờ bia thể hiện các khái niệm này theo cách tiêu cực, xấu hổ, ngờ vực hay buồn phiền. Nếu tờ thẻ màu của các em không thuộc một trong hai loại trên thì có thể dán nó ở chỗ trung lập giữa hai bên.
7. Khi các em đã dán tất cả các tấm thẻ màu của mình lên, cùng thảo luận với các em về các thẻ màu này, khuyến khích các em nói lên ý kiến và đặt ra những câu hỏi để các em có thể học được và chia sẻ về chủ đề này.

HOẠT ĐỘNG 2: CƠ THỂ HẤP DẪN⁹

Ở hoạt động này các em trai sẽ dán những bức tranh để minh họa xem các em hiểu thế nào là một “cơ thể hấp dẫn”. Sau đó các em sẽ phân tích những chuẩn mực văn hóa xã hội mang tính phân biệt đối xử giới về việc nam giới và nữ giới trải nghiệm Bản năng giới tính của mình như thế nào.

KẾT NỐI VỚI KIẾN THỨC – THÁI ĐỘ – THỰC HÀNH



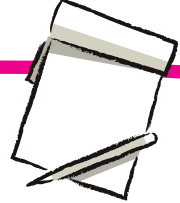
Hiểu rằng ham muốn tình dục ở các em nam không mạnh hơn hay mang tính bản năng hơn ở các em nữ.

Phân tích những niềm tin, thói quen và ý kiến về các vấn đề liên quan đến Bản năng giới tính và sức khỏe sinh sản.

THỜI LƯỢNG
90
PHÚT



VẬT DỤNG CẦN THIẾT



- Các tờ giấy nhỏ
- Các hình ảnh màu cắt từ báo tạp chí
- Kéo (ít nhất 10 cái)
- Bút sáp màu (ít nhất 5 bộ)
- Các vật liệu dùng để trang trí
- Bìa cứng
- Hồ dán
- Băng dính
- **Tờ thông tin số 2 dành cho người hướng dẫn: Cơ thể hấp dẫn.**



THÔNG điệp CHÍNH

- Có nhiều cách khác nhau để trải nghiệm cơ thể và Bản năng giới tính. Mỗi người có những bộ phận nhạy cảm khác nhau trên cơ thể mình. Hiểu biết về cơ thể mình sẽ giúp chúng ta có được những trải nghiệm khoái cảm mà chúng ta xứng đáng được hưởng. Để trải nghiệm Bản năng giới tính một cách tự do và chủ động hơn, chúng ta cần hiểu được bản thân mình và khám phá xem chúng ta muốn gì, thích gì và cần gì, cũng như những gì làm chúng ta không thấy thích thú.
- Các nền văn hóa phân biệt đối xử theo giới hạn chế quyền được thỏa mãn của phụ nữ. Tuy nhiên, phụ nữ cũng như nam giới có quyền hưởng thụ vui thú bình đẳng như nhau, được cung cấp các thông tin như nhau về các vấn đề tình dục, tiếp cận các biện pháp tránh thai và có một đời sống tình dục không bạo lực.
- Ở các xã hội phân biệt đối xử theo giới, Bản năng giới tính được đánh đồng với sinh hoạt tình dục và việc nam giới kiểm soát người phụ nữ. Các xã hội phân biệt đối xử theo giới chia phụ nữ thành hai loại: phụ nữ ngoan (những người “có cách cư xử tốt”, không có ham muốn tình dục) và phụ nữ hư (những người thể hiện ham muốn tình dục). Quan niệm “đen và trắng” này của phụ nữ đã hạn chế nam giới trong việc tìm hiểu những mong muốn và ham muốn thực sự của người phụ nữ.



DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

- Đọc trước mục 3.1.1 và 3.1.2 của phần tóm tắt khái niệm, và **Tờ thông tin số 2 dành cho Người hướng dẫn: Cơ thể hấp dẫn**. Nếu phù hợp bạn có thể đọc một phần của Tờ thông tin này cho cả lớp nghe.
- Nói chuyện về các ham muốn tình dục có thể giúp chúng ta giải quyết vấn đề phòng ngừa các nguy cơ liên quan bản năng giới tính như mang thai ngoài ý muốn, các bệnh lây truyền qua đường tình dục, HIV-AIDS, quấy rối hay bạo lực tình dục.
- Giúp các em hiểu rằng đời sống tình dục chủ động không có nghĩa là phải giỏi giang trong “chuyện ấy”; có nhiều dạng thức khác nhau của việc quan hệ tình cảm và lạc thú. Hãy cố gắng dẫn dắt các thảo luận này một cách cởi mở và tự do, cho dù các em tham gia có thể cười cợt hoặc trêu đùa về vấn đề này

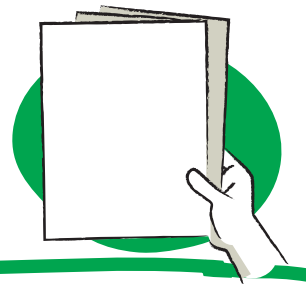
9. Tham khảo từ hoạt động “Erotic Body” trong tài liệu chương trình Program H manual from Promundo (không để ngày); Sức khỏe sinh sản và tình dục <http://promundoglobal.org/resources>

CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

1. Trước khi bắt đầu bài học, thực hiện hoạt động “phá băng” để tạo không khí hòa đồng tin cậy.
Đặt câu hỏi – **Người ta dùng những từ gì để đề cập đến dương vật?** (Khuyến khích các em tìm những từ địa phương: ở nơi các em sống, các bạn em hay dùng khi nói chuyện, trên các mạng xã hội...). Sau đó hỏi – **Những từ nào dùng để nói về âm hộ?**
Hỏi các em tại sao hai bộ phận này lại có nhiều cách gọi như vậy?
2. Giải thích cho các em rằng ở bài học này sẽ nói về “cơ thể hấp dẫn”. Đảm bảo rằng tất cả các em đều hiểu vấn đề mà cả lớp đang bàn luận bằng cách đặt câu hỏi: Em hiểu thế nào là một cơ thể hấp dẫn? Dựa vào các câu trả lời của các em, dẫn dắt đến những khái niệm.
3. Chia cả lớp thành các nhóm từ 3-4 em, phát cho mỗi nhóm vài tờ tạp chí, một bộ bút màu, 3 chiếc kéo, hồ dán và một số tờ giấy.
4. Mỗi nhóm sẽ làm một hình dán minh họa xem các em nghĩ thế nào là một cơ thể nam hấp dẫn, sử dụng các tranh ảnh trong tạp chí, bút màu và hồ dán được phát. Khi các nhóm đã làm xong, đề nghị các em làm một hình tương tự về cơ thể người phụ nữ hấp dẫn.
5. Đề nghị mỗi nhóm dán các hình của mình lên tường, hình vẽ cơ thể nam dán 1 bên và hình vẽ cơ thể nữ dán một bên.
6. Cả lớp sẽ đi tham quan một vòng các tác phẩm của mình và các nhóm khác, tìm hiểu xem đâu là điểm chung và điểm khác biệt riêng của hai cơ thể.
7. Thảo luận với cả lớp sử dụng các câu hỏi sau:
 - a. **Ham muốn là gì?**
 - b. **Nam giới bị kích thích khi nào? Nữ giới bị kích thích khi nào? Những khác biệt đó là do sinh học hay do học hỏi được?**
 - c. **Thủ dâm là gì?**
 - d. **Cực khoái là gì? Điều gì xảy ra khi người đàn ông đạt được cực khoái? Cực khoái của người phụ nữ như thế nào?**
 - e. **Theo các em lợi thế của việc nói chuyện cởi mở về Bản năng giới tính với người yêu của mình để biết xem cô ấy thích gì và điều gì làm cô ấy thấy ham muốn là gì?**



TỜ THÔNG TIN SỐ 2 DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN: CƠ THỂ HẤP DẪN



Mọi bộ phận trên cơ thể người đều có cảm xúc khi được động chạm vào. Thông thường con người sẽ có một số bộ phận cụ thể nhạy cảm hơn những bộ phận khác khi bị chạm vào, được gọi là các khu vực dễ bị kích thích (bao gồm miệng, tai, cổ, âm hộ, dương vật, âm vật, ngực, hậu môn...). Các khu vực này có thể khác nhau ở những người khác nhau, do đó không sách hướng dẫn nào đưa ra được cụ thể cho mỗi người. Mỗi người cần tìm hiểu, phát hiện nó thông qua việc khám phá, thực hành hay nói chuyện để xem đâu là những điểm nếu được động chạm sẽ đem lại khoái cảm hơn cho mình và cho đối tác.

Ngay từ bé, người ta đã bắt đầu phát hiện ra các bộ phận mà khi động chạm vào sẽ cảm thấy khoan khoái. Dựa trên sự quan sát, sử dụng và cảm nhận những giác quan của cơ thể, trẻ em dần dần hiểu về cơ thể của chính mình. Tuy nhiên, ở giai đoạn này việc động chạm vào các bộ phận sinh dục của các em không có ý nghĩa tình dục như ở người lớn mà chỉ đơn thuần đem lại cảm giác thoải mái chứ không phải là sự cực khoái.

Bước vào độ tuổi vị thành niên, việc sản sinh các hoóc-môn tình dục cùng với những sở thích mới sẽ dẫn đến ham muốn tình dục. Sự căng thẳng này cần được giải tỏa và vì thế, hành vi vượt ve bộ phận sinh dục để mang lại khoái cảm, ví dụ như thủ dâm, sẽ trở nên hấp dẫn cho các em trai nhằm mục đích đem lại sự thỏa mãn về tình dục. Nói chung, sự thỏa mãn ban đầu này thường đi kèm với cảm giác tội lỗi và lo sợ bởi nền giáo dục cứng nhắc và những hiểu biết sai lầm về vấn đề này vẫn còn tồn tại.

Hiện nay, các chuyên gia tin rằng việc thủ dâm ở độ tuổi vị thành niên là yếu tố cơ bản giúp mang lại sự thoải mái về mặt tình dục cho cuộc sống của họ khi trưởng thành, đó là cách người trẻ học để cảm thấy được thỏa mãn và hiểu hơn về xúc cảm và cơ thể mình. Điều này hoàn toàn trái ngược với những quan niệm sai lầm cổ hủ như thủ dâm làm cho người ta bị thương, khiến cho lòng mọc ở tay hay mất vệ sinh hoặc làm suy giảm sức khỏe...

Để sẵn sàng cho mối quan hệ tình dục, tất cả các bộ phận của cơ thể cần được quan tâm chú ý đến, chứ không chỉ đơn thuần bộ phận sinh dục. Sự kích thích ở các em trai phụ thuộc vào các yếu tố tâm lý và xã hội có liên hệ chặt chẽ với nhau, chịu ảnh hưởng và phụ thuộc lẫn nhau. Điều này cũng tương tự ở các em gái bởi ham muốn tình dục không liên quan đến việc họ có đang ở chu kỳ kinh nguyệt hay không.

Có thể chia 4 giai đoạn trong sự hưởng ứng tình dục ở con người gồm: ham muốn, kích động, cực khoái và thư thái. Ham muốn tình dục là khi người ta cảm thấy muốn làm tình. Cảm giác này xuất hiện khi não bộ bị kích động bởi tác nhân kích thích. Cần nhớ rằng một tác nhân cụ thể nào đó có thể kích động nam giới ở nền văn hóa này nhưng ở nơi khác lại không. Ví dụ một hình mẫu người đẹp có thể kích động cảm xúc ở nước này nhưng ở nước khác thì lại không.

Sự lo lắng, buồn rầu, cảm giác nguy hiểm hay lo sợ bị từ chối có thể ảnh hưởng đến ham muốn tình dục của con người. Trái lại, khi người ta cảm thấy thư thái, an toàn và thân mật với đối tác thì ham muốn tình dục sẽ xuất hiện.

Cực khoái là giai đoạn chính của cảm giác khoái lạc tình dục và rất khó để mô tả nó một cách khách quan. Cảm giác thoải mái này mang tính cá nhân, tức là những mô tả về cực khoái ở mỗi người là khác nhau. Vì cực khoái phụ thuộc vào mức độ hay sự kích động về tình dục, một người sẽ đạt được các mức độ cực khoái khác nhau ở các thời điểm khác nhau.

Sự thư thái là giai đoạn mà người phụ nữ và người nam giới đi sau giai đoạn cực khoái. Đàn ông cần một quãng thời gian trước khi có thể kích thích trở lại. Ở các em trai vị thành niên thời gian này khá ngắn (khoảng 20 – 30 phút) còn ở người trưởng thành thì thời gian này sẽ dài hơn. Phụ nữ không cần giai đoạn hồi phục, vì thể họ có thể đạt được hơn một lần cực khoái trong một lần quan hệ tình dục.

HOẠT ĐỘNG 3: HÌNH ẢNH NGƯỜI PHỤ NỮ ĐƯỢC XÂY DỰNG NHƯ NHỮNG ĐỐI TƯỢNG TÌNH DỤC

Ở hoạt động này các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI sẽ phân tích những đoạn quảng cáo với nhân vật người phụ nữ như những đối tượng tình dục. Sau đó các em sẽ lập thành các “nhóm quảng cáo” để xây dựng dự án quảng cáo mới, trong đó phụ nữ, cũng giống như nam giới được xuất hiện như những chủ thể.

KẾT NỐI VỚI KIẾN THỨC – THÁI ĐỘ - THỰC HÀNH

Biết trả lời các câu hỏi về mối liên hệ giữa giới và Bản năng giới tính.

Phản đối những hình ảnh và nội dung trên truyền thông đại chúng coi người phụ nữ như những đối tượng tình dục.

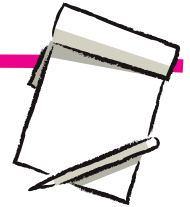


THỜI LƯỢNG
90
PHÚT



VẬT DỤNG CẦN THIẾT

- 4 tờ giấy A0 (mỗi nhóm 1 tờ)
- Các tờ giấy nhỏ
- Tạp chí và báo
- Băng dính
- Kéo
- Một số đồ trang trí
- **Tờ thông tin 3-A cho người hướng dẫn: Phụ nữ như những đối tượng tình dục**
- **Tờ thông tin 3 – B cho người hướng dẫn: Hình ảnh người phụ nữ từ đối tượng sang chủ thể**
- Máy tính xách tay
- Máy chiếu và màn chiếu



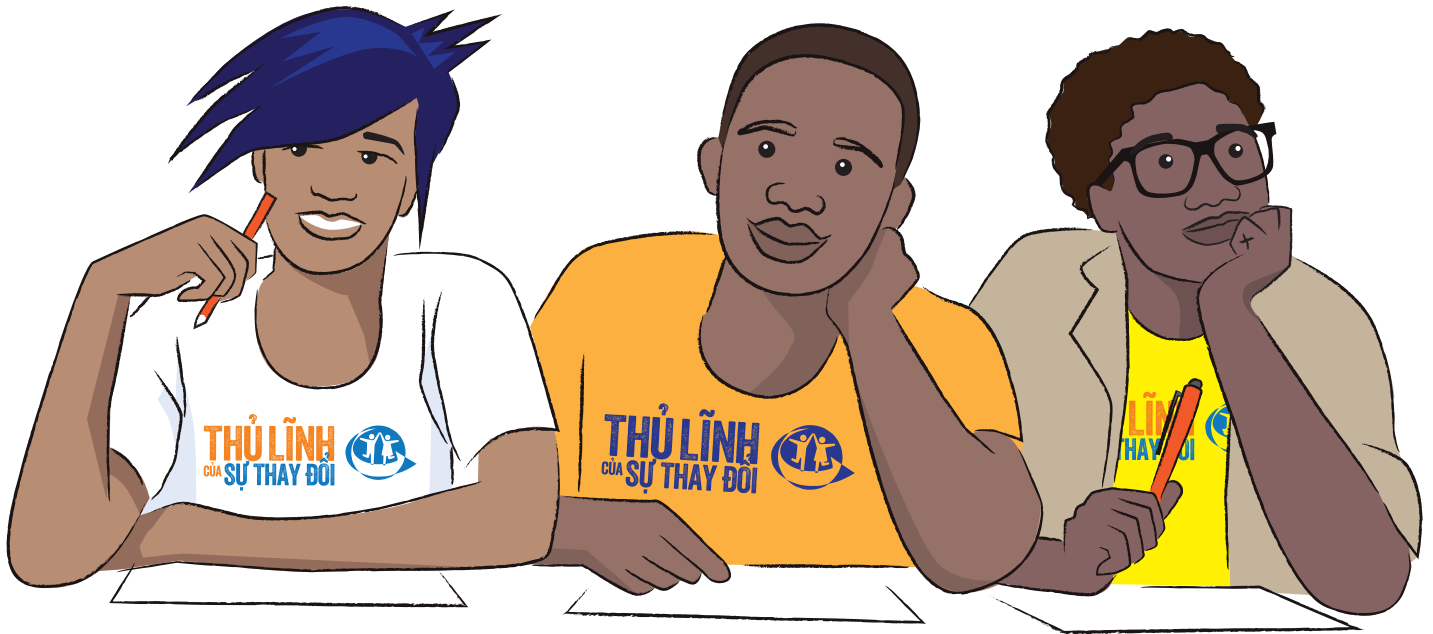
THÔNG điệp CHÍNH

- Xã hội thường dạy chúng ta đánh giá nam giới và phụ nữ dựa theo sự tuân thủ của họ đối với những chuẩn mực về Bản năng giới tính dành cho nam giới và phụ nữ. Chúng ta được dạy rằng những người phụ nữ tiết hạnh không bộc lộ ham muốn tình dục của mình và rằng những người phụ nữ quan tâm đến tình dục thì chẳng có giá trị gì cả, và để cho đàn ông “sử dụng” mà thôi.
- Quan điểm rằng có hai loại phụ nữ (ngoan và hư) khiến nam giới ít quan tâm đến việc tìm hiểu xem ham muốn và sở thích thực sự của phụ nữ là gì, bởi nam giới dễ dàng phân loại họ theo 2 kiểu phụ nữ này và tìm đến với họ theo cách mà họ muốn.
- Một tiêu chí khác thể hiện sự bất lực ở nam giới trong việc tìm đến những người phụ nữ đích thực là việc tin vào những hình ảnh trên truyền thông hạ thấp người phụ nữ qua việc coi họ như những đối tượng tình dục để nam giới có thể tùy ý sử dụng.



DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

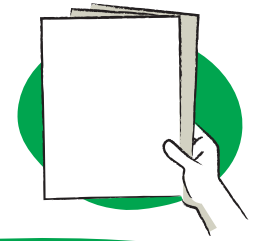
- Để chuẩn bị cho bài học này bạn hãy đọc trước phần tóm tắt khái niệm ở mục 3.1.2.
- Chọn ra 5 bức ảnh gợi ý từ **Tờ thông tin 3- A dành cho người hướng dẫn**. Tìm nhiều loại ảnh kiểu như thế này để bài tập của các em có sự đa dạng. Bạn có thể tìm những ví dụ từ nước mình để các em có thể xác định được các hình ảnh đó nhưng cần giữ nguyên hình ảnh đầu tiên trong **Tờ thông tin 3 – B dành cho người hướng dẫn** (hình ảnh thể thao của WTA) vì chúng ta sẽ còn phân tích sâu về nó trong phần tiếp theo của bài tập.
- Chuẩn bị một danh sách 5 công ty tài trợ của đoạn quảng cáo đó (ví dụ như “Brahma”, “BMW”, “Durex”). Ở phần tiếp theo của bài tập bạn sẽ chia lớp thành 5 nhóm. Để chia nhóm, hãy chuẩn bị các mảnh giấy, trên mỗi mảnh ghi tên của công ty lên. Em nào bốc phải mảnh giấy nào sẽ thuộc nhóm công ty đó. Cần đảm bảo các nhóm có số lượng thành viên bằng nhau.



CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

- Mời một em lên phát cho mỗi bạn một tờ giấy, trong khi đó bạn hãy giải thích rằng sẽ có một loạt hình ảnh được trình chiếu và các em cần ghi lại phản ứng của mình đối với mỗi hình ảnh lên tờ giấy đó.
- Trình chiếu 6 bức ảnh mà bạn đã lựa chọn cho phần bài tập này. Để các em xem mỗi bức ảnh trong khoảng 20 giây, sau đó chuyển sang ảnh tiếp theo. Đây là khoảng thời gian trung bình mà mọi người thường xem một đoạn quảng cáo trên ti vi.
- Khi kết thúc, cùng các em chia sẻ về các bức ảnh đó. Tranh thủ giới thiệu một số khái niệm và thông điệp chính liên quan đến bài tập này. Giúp các em cùng thảo luận thông qua các câu hỏi:
 - 6 sản phẩm vừa được quảng cáo là gì? Khẩu hiệu mà họ sử dụng trong mỗi đoạn quảng cáo là gì? Các bức ảnh này có những điểm gì chung?
 - Em có nhớ những người phụ nữ xuất hiện trong mỗi đoạn quảng cáo không? Hãy mô tả về họ càng chi tiết càng tốt. Còn nam giới thì thế nào?
 - Những đoạn quảng cáo này nhắm vào đối tượng nào? Vì sao?
 - Những đoạn quảng cáo này thể hiện những thông điệp gì, thuộc tính gì của nam giới và nữ giới?
 - Việc sử dụng hình ảnh phụ nữ để quảng cáo cho những sản phẩm này có đạt hiệu quả không? Vì sao?
- Đề nghị các em bốc thăm mảnh giấy đã ghi tên công ty trên đó, trong khi đó trình chiếu các bức ảnh trên máy chiếu tự động. Giải thích với các em rằng tiếp theo chúng ta sẽ lập thành các nhóm quảng cáo mới để xây dựng chương trình quảng cáo cho các công ty đó. Các em sẽ tìm các bạn cùng công ty với mình để lập thành nhóm quảng cáo. Mỗi nhóm sau đó di chuyển về một góc phòng và chuẩn bị phần sản phẩm của mình.
- Giao cho mỗi nhóm làm một đoạn quảng cáo cho sản phẩm mà công ty mình phụ trách. Nhóm phải nghiên cứu các hình ảnh cũng như những thông điệp quảng cáo, thay đổi vai trò của phụ nữ từ đối tượng thụ động sang chủ thể. Bạn có thể lấy những hình ảnh trong phần Tờ thông tin 3 – B cho người hướng dẫn về sự tham gia của phụ nữ trong thể thao, lĩnh vực mà sự khỏe mạnh cũng được gắn với tố chất của người phụ nữ. Chỉ rõ rằng bài tập này không nhằm đảo lộn các vai trò và sử dụng nam giới như một đối tượng mà nhằm xây dựng những chương trình quảng cáo mang tính bình đẳng giới.

TỜ THÔNG TIN 3 – A CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN: PHỤ NỮ NHƯ NHỮNG ĐỐI TƯỢNG TÌNH DỤC



Hãy chọn 5 trong số những hình ảnh quảng cáo gợi dục sau.



devadivivero.com/2012/12/18/publicidad-sexista-i-de-verdad-vale-mas-una-imagen-que-1000-palabras/brahma-cerveza-para-hombres



alгодifferentplasticaydiversidad.blogspot.fi/2013/05/la-retorica-visual-el-sexismo-en-la.html



vos.lavoz.com.ar/content/pamela-anderson-censurada-0



www.presidente.com.do
silhouettedecorstudios.files.wordpress.com/2010/07/presidente-ad-22.jpg



www.adwomen.org/wp-content/uploads/2011/06/Reborn-to-be-alive.jpg



farm6.staticflickr.com/5324/7227685130_95945d514a.jpg



i209.photobucket.com/albums/bb5/teagan_booh/Dolce-Gabbana-Ad-Sexist.jpg



[www.vicvi.com.hr/gallery/7/Powerofdiamonds\(3\)_57_800_500.jpg](http://www.vicvi.com.hr/gallery/7/Powerofdiamonds(3)_57_800_500.jpg)



1.bp.blogspot.com/-1BQlbyN59EI/TjEzn4nLJEI/AAAAAAAAANQ/dPLsMxgUgDk/s400/Post+it.jpg



1.wp.com/masetv.com/wp-content/uploads/2013/07/new-tom-ford-for-men-fashion-wallpaper.jpg

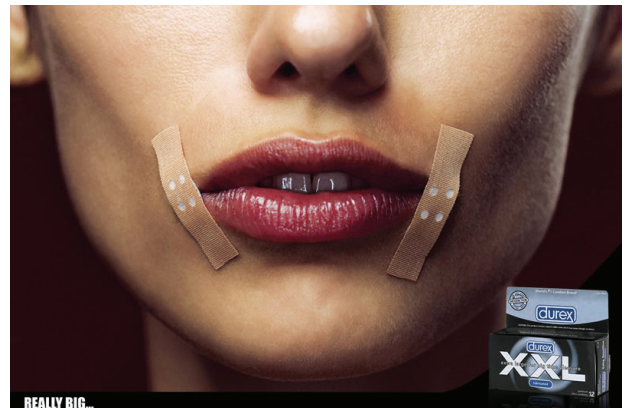
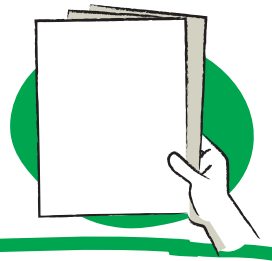


image.spreadshirt.net/image-server/v1/compositions/5432208/views/1,width=280,height=280,appearanceid=70.png/really-big-durex-xxl_design.png

TỜ THÔNG TIN 3 – B CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN: HÌNH ẢNH NGƯỜI PHỤ NỮ TỪ ĐỐI TƯỢNG THỤ ĐỘNG SANG CHỦ THỂ



Ở phần hai của hoạt động bạn hãy để nghị mỗi nhóm làm một dự án quảng cáo mới cho sản phẩm mà họ được giao phụ trách. Các nhóm cần nghiên cứu các hình ảnh cũng như thông điệp của đoạn quảng cáo, tìm cách thay đổi vai trò của người phụ nữ trong đoạn quảng cáo từ bị động sang chủ động. Trong phần thảo luận, giải thích cho các em thấy phụ nữ có thể đóng một vai trò hoàn toàn khác trong quảng cáo, lặp lại giá trị khỏe mạnh ở người phụ nữ, như là một phẩm chất đáng chú ý của họ. Chỉ rõ ra rằng bài tập này không nhằm đảo lộn vai trò, sử dụng nam giới như đối tượng mà nhằm xây dựng một chương trình quảng cáo mang tính bình đẳng giới.

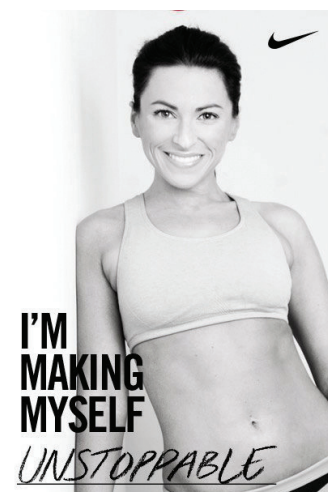
Cho các em xem từng đoạn quảng cáo một, sau đó để các em đưa ra các ý kiến, phản ứng và bình luận. Ví dụ, tranh quảng cáo đầu tiên (về WTA) có một thông điệp tích cực, đó là “Khỏe là đẹp”, nhưng những hình ảnh mặc dù không trần trụi nhưng lại chỉ thể hiện người phụ nữ hoàn hảo chứ không phải là người phụ nữ của thể thao. Bức ảnh tiếp theo minh họa cho người phụ nữ của thể thao.



<http://images5.fanpop.com/image/photos/30700000/WTA-wta-30744467-1920-1280.jpg>



http://1.bp.blogspot.com/-u_k9nXRHqc/TSXm9iPKel/AAAAAAAAATQ/T4-WORxpj7E/s640/20101025-095630-450x600.jpg



http://4.bp.blogspot.com/-8EVi44FSTY8/TfoXtpRe74I/AAAAAAAAABQ/hQd9Y773D0U/s1600/250472_10150218181089683_6261664682_6972190_977164_n.jpg



wrinkled?
 wonderful?

Will society ever accept 'old' can be beautiful? Join the beauty debate.

campaignforrealbeauty.co.uk Dove

<http://topdrawerlingerie.com.au/wp-content/uploads/2014/08/dove11.jpg>

HOẠT ĐỘNG 4: CHIẾN DỊCH CHỐNG LẠI CÁC ĐỊNH KIẾN¹⁰

Các **THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI** sẽ tham gia vào việc chuẩn bị một chiến dịch quảng cáo về sự tôn trọng đa dạng giới tính, thông qua đó các em sẽ hiểu được rằng những người có xu hướng tính dục khác nhau xứng đáng được tôn trọng và có quyền không bị phân biệt đối xử hay bạo lực.

KẾT NỐI VỚI KIẾN THỨC – THÁI ĐỘ - THỰC HÀNH

Biết cách trả lời các câu hỏi về mối liên hệ giữa giới và Bản năng giới tính

Phân tích những quan điểm, thói quen và ý kiến của mình về các vấn đề liên quan đến sức khỏe sinh sản và tình dục.

Tôn trọng những người có xu hướng tính dục khác với mình.

Nói chuyện với những bạn bè khác về Bản năng giới tính và các mối quan hệ tình cảm.



THỜI LƯỢNG

2 TIẾNG



VẬT DỤNG CẦN THIẾT

- Giấy A0 (mỗi nhóm 1 tờ)
- Bút màu (mỗi nhóm 1 hộp)
- Bút dạ
- Phim: Be The One Who Helps - Out in Schools' 2013 Rise Against Homophobia Contest <https://www.youtube.com/watch?v=d8N-432idLM> hoặc vào trang web <http://www.itgetsbetter.org/> để download các video khác.
- Máy tính xách tay, máy chiếu và màn chiếu



THÔNG điệp CỦA BÀI HỌC

- Các chuẩn mực giới và tình dục không chỉ tạo ra những rào cản trong các mối quan hệ giữa nam giới và phụ nữ mà còn cản trở nam giới trong quan hệ với những bạn nam không có xu hướng tính dục với người khác giới, bởi theo quan niệm của xã hội thì đó là "không theo tự nhiên"..
- Xu hướng tính dục với người khác giới không phải là xu hướng tính dục duy nhất hợp lệ. Những người có những xu hướng tính dục khác xứng đáng được tôn trọng và có quyền không bị phân biệt đối xử hay bạo lực.
- Tâm lý đàn ông thống trị cho rằng những ai có xu hướng tính dục không phải là khác giới đáng bị hắt hủi. Sự hắt hủi này được thể hiện qua những hành vi và cách cư xử từ chế giễu chọc ngoe cho đến các hình thức quấy rối bạo lực.



DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

- Cần đọc trước phần tóm tắt khái niệm về vấn đề Bản năng giới tính và các chuẩn mực giới ở mục 3.1.2.
- **Chú ý: hoạt động này có hai phần bạn cần phải phân biệt rõ.** Bước 2 nói về sự đa dạng nói chung và Bước 4 tập trung vào sự đa dạng giới tính. Cần đảm bảo các em nắm được về sự đa dạng chung trước khi chuyển sang sự đa dạng về giới tính.
- Ở phần cuối của bài tập này sẽ có các câu hỏi đặt ra để các em ôn lại nội dung. Do đó bạn cần biết trước tất cả các câu trả lời để hỗ trợ được các em khi thảo luận, sử dụng phần tổng hợp khái niệm và các nguồn tài liệu khác đã được gợi ý ở mục 3.1.2.

¹⁰. Dựa theo tài liệu của Promundo: <http://promundoglobal.org/>

Củng cố
tình đoàn kết
bằng việc
tôn trọng
sự đa dạng



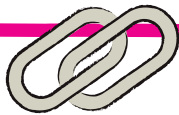
CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

1. Thực hiện một hoạt động/trò chơi để thành lập nhóm khoảng 3-4 thành viên. Phát cho mỗi nhóm giấy A0, bút viết giấy và bút màu.
2. Giải thích mỗi nhóm sẽ là một công ty quảng cáo, và các em sẽ thi đua với nhau để lên một chiến dịch quảng cáo. Gợi ý cho các em chủ đề của chiến dịch là “Củng cố tình đoàn kết bằng việc tôn trọng sự đa dạng”. Các em cần viết khẩu hiệu của chiến dịch lên tờ giấy A0 của mình và vẽ tranh minh họa cho sinh động. Cho các em đủ thời gian (khoảng 30 phút) để đưa ra ý tưởng, thảo luận và chuẩn bị cho chiến dịch của nhóm mình một cách sáng tạo.
3. Mỗi nhóm có nhiều nhất là 5 phút để trình bày về chiến dịch của mình. Hạn chế các phản ứng hay bình luận của các em trong quá trình trình bày này và giải thích với các em rằng bài tập này vẫn chưa kết thúc.
4. Sau khi các nhóm đã trình bày hết, giải thích rằng mỗi nhóm sẽ có thêm 20 phút để điều chỉnh lại chiến dịch của mình, bổ sung chủ đề về sự đa dạng giới tính và mong muốn chấm dứt định kiến trong lĩnh vực quảng cáo này. Việc này nhằm giúp các em sửa lại kế hoạch ban đầu bằng việc bổ sung thêm thông tin vào khẩu hiệu cũng như tranh vẽ minh họa. Các nhóm có thể vẫn dùng tờ A0 cũ hoặc chuẩn bị trên 1 tờ mới.
5. Cho các em xem clip Be The One Who Helps - Out in Schools' 2013 Rise Against Homophobia Contest ở đường link <https://www.youtube.com/watch?v=d8N-432idLM> hoặc vào trang web <http://www.itgetsbetter.org/> để download các video khác.
6. Khi các nhóm đã xong bài tập, nhắc các em treo sản phẩm của nhóm mình lên tường và trình bày phần đã sửa. Đề nghị các nhóm giải thích ở cuối phần trình bày của mình: **Việc chuẩn bị cho bài tập đầu tiên và bài tập thứ 2 này khác nhau như thế nào? Các em có thấy thoải mái không? Vì sao?**
7. Để các nhóm thời gian để đặt câu hỏi hoặc bình luận về từng phần trình bày. Khi các nhóm đã trình bày hết, cho cả lớp bỏ phiếu để chọn ra sản phẩm mà các em thấy ưng ý nhất.
8. Sau khi đã bầu chọn xong, dành chút thời gian để thảo luận về các khái niệm mà các em cần được biết, sử dụng các câu hỏi sau:
 - Em biết hiện có bao nhiêu xu hướng tình dục?
 - Đầu là những định kiến chống lại những người không theo xu hướng tình dục khác giới? Tại sao?
 - Em có biết hội chứng kỳ thị người đồng tính không?
 - Em có nhận thấy mình có cách hành xử gì có thể bị coi là định kiến với người đồng tính không? Những thái độ này là do định kiến hay do những lầm tưởng?
 - Hậu quả của việc phân biệt đối xử này đối với những người đó là gì?
 - Hậu quả của việc bắt nạt do kỳ thị người đồng tính trong trường học là gì?
 - Tại sao quyền đa dạng lại quan trọng?

HOẠT ĐỘNG 5: PHÁ VỠ NHỮNG LẦM TƯỞNG

Ở hoạt động này các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI sẽ làm sáng tỏ những hiểu lầm về giới, thanh niên và Bản năng giới tính; đồng thời khuyến khích các em phân tích các lý do về văn hóa, giới và quyền lực đã giúp cho những lầm tưởng đó tồn tại từ thế hệ này sang thế hệ khác.

KẾT NỐI VỚI KIẾN THỨC – THÁI ĐỘ – THỰC HÀNH



Phân tích những niềm tin, thói quen và ý kiến về các vấn đề liên quan đến Bản năng giới tính và sức khỏe sinh sản.

Hiểu rằng khao khát tình dục ở nam giới không mạnh mẽ hơn hay mang tính bản năng hơn ở phụ nữ.

Xác định những lầm tưởng đã củng cố cho vấn đề bất bình đẳng giới khi trải nghiệm Bản năng giới tính và biết cách giải thích vì sao những quan niệm đó lại sai.

Tôn trọng sự toàn vẹn của phụ nữ mà không có sự phân biệt đối xử.

Tôn trọng ý kiến của phụ nữ - hiểu rằng “Không” có nghĩa là “Không”.

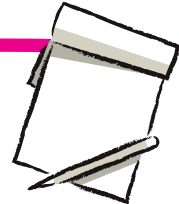
Phản đối những thông tin sai lệch về Bản năng giới tính trong gia đình và cộng đồng.

THỜI LƯỢNG

3 TIẾNG



VẬT DỤNG CẦN THIẾT



- 6 tờ giấy A0
- Bút màu
- 6 quả bóng bay cỡ nhỏ
- Các mảnh giấy bằng kích cỡ phong bì
- Máy tính có kết nối internet
- **Tờ phát tay 5: Những lầm tưởng và thực tế về giới và Bản năng giới tính**



THÔNG điệp CHÍNH

- Các cơ chế kiểm soát những chuẩn mực giới và chuẩn mực tình dục khiến cho các em trai bắt đầu các mối quan hệ tình cảm với đầy những lầm tưởng và thông tin sai lệch ảnh hưởng đến khả năng xây dựng các mối quan hệ đó dựa trên tình cảm, sự tôn trọng và yêu thương. Việc phản đối những lầm tưởng này là yếu tố cơ bản giúp cho họ trên hành trình hướng đến sự bình đẳng giới.
- Những THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI có tư tưởng bình đẳng giới biết chăm sóc cho sức khỏe tình dục của họ và của người yêu, họ sử dụng các biện pháp phòng ngừa, họ thảo luận về việc sử dụng các biện pháp tránh thai, cũng như việc có quan hệ tình dục với nhau hay không. Họ cũng tôn trọng quyền được hưởng thụ khoái cảm và không bao giờ gây áp lực hay buộc người yêu mình làm bất cứ hành vi tình dục nào mà người đó không muốn.



DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

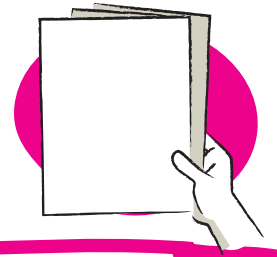
- Để chuẩn bị cho hoạt động này bạn nên đọc trước mục 3.1.2 và 3.1.3 của phần tóm tắt khái niệm.
- Cùng các em THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI tranh luận xung quanh các ý kiến và khái niệm về Bản năng giới tính.
- Chép sẵn 9 lầm tưởng ở phần **Tờ phát tay 5** lên các tờ giấy, mỗi tờ một câu.
- Gập các mảnh giấy đó lại và cho vào trong từng quả bóng, thổi các quả bóng lên và buộc lại thành chùm.
- In **tờ phát tay C5**, cắt từng câu lầm tưởng ra, sau đó dán lên phía trên đầu 1 tờ giấy.

CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

1. Bắt đầu bài học bằng câu hỏi: Theo các em, thủ dâm có làm cho dương vật thay đổi kích cỡ, làm cho mặt nổi mụn hay làm cho lông mọc ở tay không? Nếu có em nào đó cho rằng những quan niệm đó tồn tại là vì có lý do của nó, hãy hỏi tiếp: Theo em lý do đó có thể là gì? Nếu không có em nào phát biểu như vậy, hãy tìm một cách khác để giải thích cho các em rằng những quan niệm sai lầm tồn tại được bởi chúng củng cố và duy trì những quy định xã hội liên quan đến giới và Bản năng giới tính.
2. Giải thích với cả lớp rằng các em sẽ làm việc theo nhóm để phân đổi những quan niệm sai lầm về giới và Bản năng giới tính, thông qua việc phân tích những nguyên do làm nảy sinh những quan niệm đó và hậu quả của nó đối với cuộc sống của nam giới và phụ nữ.
3. Đề nghị các em chia thành 8 nhóm. Mỗi nhóm chỉ định ra một bạn làm phát ngôn viên và giao cho em đó cầm một quả bóng bay. Nếu lớp có ít người thì bạn có thể sử dụng ít câu lầm tưởng hơn sao cho mỗi nhóm có ít nhất 3 thành viên.
4. Đề nghị các nhóm chọc vỡ quả bóng bay của nhóm mình và đọc to câu lầm tưởng ghi trên đó. Hỏi ý kiến các nhóm khác xem họ đã nghe nói về quan niệm đó chưa, nghe từ ai và các em nghĩ gì về quan niệm đó. Đề nghị nhóm ghi chép lại các ý kiến của các đội bạn để sử dụng làm tư liệu cho phần trình bày của nhóm ở bước tiếp theo.
5. Khi tất cả các nhóm đã đọc xong câu lầm tưởng của nhóm mình, hãy phát cho mỗi nhóm tờ giấy đã ghi câu lầm tưởng của nhóm họ trên đó. Đề nghị các nhóm thảo luận và trình bày theo câu hỏi:
 - **Lấy các ví dụ trong cuộc sống chứng tỏ quan niệm đó là sai lầm?**
 - **Tại sao những lầm tưởng đó vẫn còn tồn tại đến ngày nay?**
 - **Hệ quả của nó tới cuộc sống của phụ nữ và nam giới là gì?**
 - **Kế hoạch cụ thể để phân đổi những quan niệm đó ngay ở bản thân mình cũng như trong nhóm bạn mình.**Gợi ý các nhóm sử dụng giấy A0 để làm cho phần trình bày của mình sinh động hơn
6. Khi tất cả các nhóm đã xong, đề nghị họ trình bày phần của mình trong vòng 5 phút. Kết thúc mỗi phần trình bày đó, hãy dành cho các em khác vài phút để đặt câu hỏi hay đưa ra ý kiến.
7. Đảm bảo rằng các em đã đề cập đến những lý do và hậu quả được nêu ra ở mục 3.1.3 của phần tóm tắt khái niệm. Nếu phần trình bày của các nhóm hay ý kiến của các em không đề cập đến những ý đó, bạn hãy trình bày cho các em biết.
8. Kết thúc bài tập bằng việc nhắc các em chú ý đến tầm quan trọng của việc luôn cảnh giác trước những lý do ẩn giấu phía sau những lầm tưởng về giới và Bản năng giới tính.



TỜ PHÁT TAY 5: NHỮNG LẦM TƯỞNG VÀ THỰC TẾ VỀ GIỚI VÀ BẢN NĂNG GIỚI TÍNH



1. BẢN NĂNG GIỚI TÍNH BẮT ĐẦU TỪ KHI ĐẬY THÌ

Thực tế: Việc hình thành Bản năng giới tính bắt đầu từ khi sơ sinh thông qua tiếp xúc cơ thể. Bản năng giới tính là một trong những cách mà các bé trai và bé gái hình thành nên tính cách của mình và mối quan hệ với tình cảm và cảm giác an toàn. Bản năng giới tính là một phần không tách rời của mỗi con người, cũng giống như việc ăn, ngủ, học hành.

Hậu quả: Các dấu hiệu Bản năng giới tính ở các em trai và em gái bị sấm soi và kìm nén. Thay vì tự tìm hiểu bản thân mình một cách tự nhiên với đầy đủ các kiến thức hiểu biết, các em lại kìm chế những ham muốn của cơ thể mình hoặc biểu lộ nó một cách không lành mạnh. Các em cũng hình thành những quan điểm và thông tin sai lầm về Bản năng giới tính của nam giới và phụ nữ.

2. THỦ DÂM KHIẾN CHO CON NGƯỜI BỊ ĐIÊN, LÀM CHO LÔNG MỘC Ở TAY VÀ LÀM DƯƠNG VẬT NHỎ LẠI

Thực tế: Thủ dâm là một hành vi bình thường và tự nhiên, cả ở phụ nữ và nam giới. Thủ dâm có lợi cho sức khỏe cơ thể cũng như tinh thần. Nó giúp người ta khuây khỏa những căng thẳng về Bản năng giới tính và tìm hiểu rõ hơn về cơ thể của chính mình. Những người cảm thấy thoải mái với cơ thể mình thường biết cách tự bảo vệ mình khỏi các bệnh lây truyền qua đường tình dục (STI) và có thai ngoài ý muốn.

Hậu quả: Các dấu hiệu Bản năng giới tính ở các em trai và em gái thường bị sấm soi và phải kìm nén. Thay vì tự tìm hiểu bản thân mình một cách tự nhiên với đầy đủ các kiến thức hiểu biết, các em lại kìm chế những ham muốn của cơ thể mình hoặc biểu lộ nó một cách không lành mạnh. Các em cũng hình thành những quan điểm và thông tin sai lầm về Bản năng giới tính của nam giới và phụ nữ.

3. NÓI CHUYỆN VỚI CÁC EM TRAI, EM GÁI VỀ VIỆC SỬ DỤNG BAO CAO SU CHẴNG KHÁC NÀO VỀ ĐƯỜNG CHO HƯƠU CHẠY

Thực tế: Khi các em trai, em gái có đầy đủ thông tin về Bản năng giới tính lành mạnh và vui thú, các em sẽ đưa ra được những quyết định đúng đắn cho Bản năng giới tính của mình.

Hậu quả: Các em trai, em gái không được tiếp cận với việc giáo dục sức khỏe sinh sản một cách tổng thể, điều

này vi phạm quyền có Bản năng giới tính lành mạnh và vui thú của các em, đồng thời làm gia tăng nguy cơ có thai ngoài ý muốn hay bị nhiễm các bệnh lây truyền qua đường tình dục, bao gồm cả HIV.

4. HAM MUỐN TÌNH DỤC Ở NAM GIỚI DO HOOC MÔN QUYẾT ĐỊNH VÀ MẠNH MẼ HƠN NỮ GIỚI RẤT NHIỀU; CÒN HAM MUỐN TÌNH DỤC CỦA PHỤ NỮ LÀ DO TÌNH CẢM QUYẾT ĐỊNH.

Thực tế: Ham muốn tình dục ít phụ thuộc và tự nhiên mà phụ thuộc nhiều hơn vào xã hội, ít phụ thuộc vào hoóc môn vốn chỉ xuất hiện khi dậy thì mà phụ thuộc nhiều vào việc nam giới mong đợi gì từ chính bản thân họ, từ những người khác và từ cả áp lực nhóm.

Hậu quả: Nam giới bị áp lực phải có càng nhiều trải nghiệm tình dục càng tốt bởi họ cho rằng hoóc môn quyết định việc này và đó là thuận theo tự nhiên. Các xã hội phân biệt đối xử theo giới ủng hộ việc nam giới có nhiều bạn tình nhưng lại lên án phụ nữ nếu họ cũng làm như vậy.

5. NẾU MỘT NGƯỜI PHỤ NỮ LÀ ĐỒNG TÍNH NỮ THÌ ĐÓ LÀ BỞI HỌ CHƯA BAO GIỜ CÓ MỘT NGƯỜI ĐÀN ÔNG ĐÍCH THỰC

Thực tế: Xu hướng tình dục là một biểu lộ của nhân dạng vốn được hình thành trong quá trình sống. Đó không phải là việc mà người khác có thể dạy cho bạn.

Hậu quả: Lầm tưởng này biện minh cho việc phản đối và sử dụng bạo lực với những người đồng tính, với suy luận rằng có thể dạy để họ trở thành người bình thường. Nó cũng được sử dụng để giáng giải cho người khác rằng có một Bản năng giới tính "bình thường", còn những cái khác đều là bất thường. Vì thế, những người phụ nữ không có quan hệ tình dục khác giới bị phân biệt đối xử và phải kìm nén cảm xúc của mình lại, hoặc không được phép thể hiện nó một cách tự nhiên bởi lo sợ bị xã hội lên án.

6. SỰ THÀNH THẠO BẢN NĂNG GIỚI TÍNH Ở NAM GIỚI PHỤ THUỘC VÀO KÍCH CỠ DƯƠNG VẬT CỦA HỌ.

Thực tế: Năng lực tình dục của nam giới rộng và sâu hơn thế rất nhiều. Cũng giống như phụ nữ, những bộ phận khác nhau trên cơ thể nam giới cũng giúp họ mang lại khoái cảm.

TỜ PHÁT TAY 5: NHỮNG LẦM TƯỞNG VÀ THỰC TẾ VỀ GIỚI VÀ BẢN NĂNG GIỚI TÍNH (TIẾP)



Hậu quả: Dương vật là biểu tượng của nam tính là một khái niệm từ xa xưa. Lầm tưởng này khiến cho từ xa xưa kích cỡ của dương vật luôn được coi trọng, khiến các em trai luôn phải lo lắng khi so sánh của mình với các bạn. Lầm tưởng này cũng khiến các em đánh đồng Bản năng giới tính với sự sành sỏi mà bỏ qua những yếu tố khác. Nó cũng làm lợi cho các công ty dược phẩm thường lợi dụng mối bận tâm này của nam giới cũng như mong mỗi được thể hiện quyền lực trong các mối quan hệ tình dục bằng các loại thuốc tăng cường sinh lý cho nam giới.

7. PHÒNG TRÁNH THAI LÀ VIỆC CỦA PHỤ NỮ

Thực tế: Phòng tránh thai là trách nhiệm chung của cả nam giới và phụ nữ.

Hậu quả: Trong những xã hội phân biệt đối xử theo giới, người ta cho rằng phụ nữ phải chịu trách nhiệm chính trong việc phòng tránh thai, bởi họ cẩn thận và có trách nhiệm hơn nam giới. Họ cho rằng nam giới hấp tấp hơn, do đó không thể đóng được vai trò gì trong việc phòng tránh thai. Bên cạnh đó, phụ nữ là người có thai và phải chăm sóc em bé nên họ cần phải chịu trách nhiệm cho việc ngừa thai này. Nam giới hoàn toàn chẳng có trách nhiệm gì trong việc mang bầu và chăm sóc em bé.

8. CON GÁI NÓI “KHÔNG” LÀ “CÓ”

Thực tế: Không có nghĩa là Không! Không ai có quyền cho rằng phụ nữ không biết mình muốn gì hay mình hợp với cái gì, hoặc việc phụ nữ từ chối quan hệ tình dục chính là một cách khêu gợi của họ.

Hậu quả: Nam giới không chấp nhận câu trả lời “không” từ phía phụ nữ, và ép buộc họ phải có quan hệ tình dục. Ở những xã hội phân biệt đối xử theo giới, lầm tưởng này được dùng để giải thích cho các vấn đề hiếp dâm, với lý do nam giới chẳng bao giờ biết phụ nữ muốn gì, hoặc việc phụ nữ nói “không” chỉ là một cách khêu gợi của họ.

9. MỘT CÔ GÁI MÀ KHÔNG CÒN TRINH THÌ KHÔNG CÒN XỨNG ĐÁNG

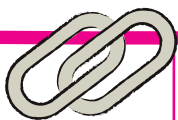
Thực tế: Phụ nữ cũng có quyền có các mối quan hệ và trải nghiệm tình dục giống như đàn ông.

Hậu quả: Lầm tưởng này khiến cho Bản năng giới tính của phụ nữ phụ thuộc vào nam giới, cũng làm hạn chế các cơ hội có được Bản năng giới tính lành mạnh của phụ nữ, trong đó bao gồm quyền được trải nghiệm tình dục. Lầm tưởng này cũng khiến cho nam giới coi thường và lên án những em gái vị thành niên làm mẹ đơn thân.

HOẠT ĐỘNG 6: CÁC QUYỀN VỀ SỨC KHỎE SINH SẢN VÀ SỨC KHỎE TÌNH DỤC

Ở hoạt động này, các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI sẽ phân tích một chiến dịch về các quyền sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục để thảo luận về vai trò của họ với tư cách là chủ thể quyền, trong mối liên hệ với những chủ thể nghĩa vụ chính và chủ thể đạo đức.

KẾT NỐI VỚI KIẾN THỨC – THÁI ĐỘ - THỰC HÀNH



Nhận thức được vai trò của gia đình và bạn bè trong việc thể hiện và thúc đẩy thực hiện các quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục một cách tự do và bình đẳng giới.

Hiểu về các công cụ luật pháp trong nước và điều ước quốc tế liên quan đến các quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.

Biết ai là chủ thể chính và chủ thể thứ yếu liên quan đến các quyền sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.

Thừa nhận rằng nam giới và phụ nữ có các quyền bình đẳng như nhau về tình dục lành mạnh và vui thú.

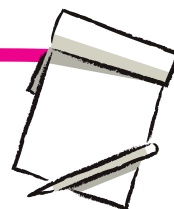
Biết sử dụng các dịch vụ về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.

THỜI LƯỢNG

2 TIẾNG



VẬT DỤNG CẦN THIẾT



- 4 tờ giấy A0
- Bút viết bảng
- Máy tính, máy chiếu và màn hình
- **Tờ phát tay 6: Các quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục của tôi là gì** (mỗi em 1 tờ)
- 4 clip quảng cáo (Amnesty International, My Body My Rights) (4 videos, mỗi video dài 30 giây, tải ở đường link: <http://goo.gl/yDAqIH>)



THÔNG ĐIỆP CHÍNH

- **Quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục** là phần không thể tách rời khỏi con người. Các chủ thể nghĩa vụ chính và thứ cấp có trách nhiệm tôn trọng và bảo vệ các quyền đó.
- Mặc dù cha mẹ có trách nhiệm hướng dẫn con cái mình đưa ra các quyết định, họ không có quyền tuyệt đối trong việc đưa ra các quyết định thay con cái mình liên quan đến cuộc sống và sức khỏe.
- **Sức khỏe tình dục** là một trạng thái về mặt vật chất, tinh cảm, tinh thần và xã hội liên quan đến Bản năng giới tính trong suốt cuộc đời của con người. Sức khỏe tình dục còn là khả năng có những trải nghiệm tình dục an toàn và vui thú, không bị ép buộc, phân biệt đối xử hay bạo lực.
- Sức khỏe sinh sản là một trạng thái về mặt vật chất, tinh cảm, tinh thần và xã hội có liên quan đến quá trình, chức năng và hệ thống sinh sản. Vì thế, sức khỏe sinh sản có nghĩa là con người có khả năng có được đời sống tình dục an toàn, thỏa mãn và có trách nhiệm; có khả năng có con – được quyết định vấn đề có con hay không, khi nào và với ai.
- Tuy nhiên, quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục gặp phải nhiều trở ngại lớn. Nhiều nam nữ thanh niên đã phải trải qua vấn đề bạo lực tình dục trong môi trường sống của mình. Nhiều người trong số họ bị áp lực phải có mối quan hệ tình dục từ bạn bè hay những người xung quanh, mặc dù họ không cảm thấy sẵn sàng để làm việc đó.
- Bên cạnh đó cũng tồn tại những rào cản về mặt văn hóa, xã hội hay luật pháp ảnh hưởng đến việc thực thi quyền về tình dục vui thú và lành mạnh. Những yếu tố đó cản trở nhà trường trong việc lồng ghép việc giáo dục về sức khỏe tình dục hay cản trở nam nữ thanh niên tự do sử dụng các biện pháp tránh thai. Điều này cũng thể hiện trong những quy định pháp luật ngăn cấm hay hình sự hóa vấn đề tự nguyện phá thai.



LỜI KHUYÊN

DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

- Để chuẩn bị cho bài này, bạn cần đọc trước phần tóm tắt khái niệm về quyền sức khỏe tình dục ở mục 3.1.4.
- Thu thập các thông tin về luật pháp liên quan đến các quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục, cũng như thông tin về các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến vấn đề này ở địa phương bạn.
- Chuẩn bị 2 tờ giấy A0, một tờ ghi thông tin luật pháp, một tờ ghi các thông tin liên quan đến các tổ chức cung cấp dịch vụ đó để sử dụng trong bài giảng.
- Cần nhấn mạnh rằng một trong những cách THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI thể hiện cam kết của mình đối với bình đẳng giới là tôn trọng các quyền của chính bản thân họ, cũng như của người yêu, đồng thời chịu trách nhiệm đối với các hành vi liên quan đến tình dục và sinh sản của mình.
- Cần nhấn mạnh rằng các em trai có thể thấy bản thân mình ở các video đó, mục đích nhằm phân tích cho các em thấy các em có liên quan đến các em gái và phụ nữ, cũng như đến gia đình và cộng đồng mình như thế nào.
- Phân tích trước 3 đoạn video để nắm được thông tin, nhưng không để việc này ảnh hưởng đến ý kiến của các em trong quá trình thảo luận. Cần đảm bảo có phương tiện để chiếu các đoạn video đó, đảm bảo chất lượng về mặt âm thanh và hình ảnh.

CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

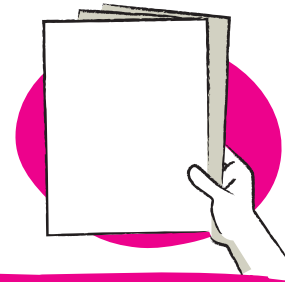
1. Bắt đầu bài học bằng việc giới thiệu ngắn khái niệm về nhân quyền, chủ thể quyền và chủ thể nghĩa vụ chính và thứ cấp, các quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục, sử dụng phần tóm tắt khái niệm ở mục 3.1.4. Phát cho các em Tờ phát tay 6.
2. Đề nghị mỗi em đọc to một câu trong tờ phát tay. Hỏi cả nhóm xem các em hiểu về từng quyền đó như thế nào. Sau đó giải thích cho các em.
3. Khi các em đã đọc xong, giới thiệu với cả lớp rằng bạn sẽ chiếu 4 đoạn video từ chiến dịch “Cơ thể của tôi, Quyền của tôi” của tổ chức Amnesty International.
4. Chiếu 4 đoạn clip và đề nghị các em chia sẻ ngắn sau mỗi clip, viết lên giấy A0 những ý chính liên quan đến các câu hỏi sau:
 - **Đoạn video truyền tải thông điệp gì?**
 - **Đoạn video đề cập đến các quyền sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục nào?**
 - **Bây giờ các em đã xác định được ý nghĩa của thông điệp đó trong cuộc sống của mình chưa?**
5. Sau khi các em đã xem hết các clip, đặt các câu hỏi sau với các em:
 - **Theo các em những đoạn video này có gây tranh cãi không? Vì sao?**
 - **Theo các em những thông điệp này có phù hợp với bối cảnh văn hóa xã hội ở nước ta không? Nếu không thì cần điều chỉnh gì? Vì sao?**
 - **Các chủ thể nghĩa vụ (gia đình, cộng đồng, nhà nước) cần làm gì ở mỗi video đó.**

Viết những ý kiến của các em lên bảng để cùng xem lại vào cuối bài tập này.

6. Sau thời gian nghỉ giải lao, đề nghị các em xác định những chủ thể nghĩa vụ chính yếu và thứ yếu, những tác nhân giúp chúng ta thực hiện các quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục. Nhắc lại với các em những ý kiến mà các em đã đưa ra trong suốt quá trình thảo luận về các video để các em nhớ về vai trò của các chủ thể nghĩa vụ khác nhau.
7. Đảm bảo tất cả các em đều hiểu rõ chủ đề về vai trò của chủ thể nghĩa vụ chính và thứ cấp trong việc đảm bảo các quyền về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục của chúng ta thông qua việc thảo luận các câu hỏi:
 - **Em có nói chuyện với người thân trong gia đình về Bản năng giới tính và các mối quan hệ của mình không? Khi không được gia đình giúp đỡ thì em sẽ tìm đến ai?**
 - **Em có nhận được câu trả lời thỏa đáng nào cho các thắc mắc hay thông tin mà mình cần biết về Bản năng giới tính ở trường không?**
 - **Em có biết tìm đến đâu khi cần dịch vụ chăm sóc hay lời khuyên về y tế không?**
8. Giới thiệu ngắn về các quy định của luật pháp và các nhà cung cấp dịch vụ liên quan đến vấn đề sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục, sử dụng các tờ giấy A0 mà bạn đã chuẩn bị từ trước.
9. Kết thúc bài học bằng việc nhấn mạnh rằng một trong các cách mà các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI thể hiện cam kết của mình trong vấn đề bình đẳng giới là tôn trọng các quyền của chính mình và quyền của người yêu mình. Cam kết được thể hiện ở việc cùng với người đó chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục, ngăn ngừa các bệnh lây truyền qua đường tình dục, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trước sinh, khi mang thai và sau sinh, góp phần vào tăng thu nhập gia đình, cùng chia sẻ trách nhiệm chăm sóc nuôi dạy con trai và con gái mà không có sự phân biệt đối xử nào cả.

10. Truy cập đường link để tìm hiểu thêm thông tin về chiến dịch “Cơ thể của tôi, Quyền của tôi” <http://www.amnestyusa.org/pdfs/MBMRtoolkit.pdf#page=5>

TỜ PHÁT TAY 6: CÁC QUYỀN SỨC KHỎE SINH SẢN VÀ SỨC KHỎE TÌNH DỤC CỦA TÔI LÀ GÌ?



CÁC QUYỀN VỀ SỨC KHỎE SINH SẢN LÀ NHỮNG QUYỀN KHÔNG THỂ TÁCH RỜI CỦA CON NGƯỜI, BAO GỒM:

- Quyền nhận thức về bản thân mình như một thực thể mang Bản năng giới tính.
- Quyền củng cố cái tôi và sự tự chủ để đưa ra những quyết định về Bản năng giới tính của chính mình.
- Quyền khám phá và hưởng thụ đời sống tình dục vui thú mà không cảm thấy xấu hổ, sợ hãi, lo lắng, định kiến, hạn chế, tội lỗi, niềm tin vô căn cứ hay các yếu tố khác cản trở việc tự do thể hiện các quyền về Bản năng giới tính hay sự đầy đủ của cảm xúc tình dục.
- Quyền trải nghiệm Bản năng giới tính mà không bị bạo lực, ép buộc, lạm dụng, bóc lột hay quấy rối.
- Quyền lựa chọn bạn tình của mình.
- Quyền được tôn trọng sự nguyên vẹn về cơ thể và biểu lộ Bản năng giới tính của mình.
- Quyền quyết định khi nào muốn bắt đầu đời sống tình dục, hoặc muốn chủ động về mặt Bản năng giới tính hay không.
- Quyền có các mối quan hệ tình dục đồng thuận.
- Quyền tự do quyết định khi nào kết hôn, sống chung với bạn tình hay độc thân.
- Quyền tự do và tự chủ trong việc biểu hiện xu hướng tình dục của mình.
- Quyền sử dụng các biện pháp phòng tránh thai hay các nguy cơ mắc bệnh lây truyền qua đường tình dục.
- Quyền tiếp cận các dịch vụ sức khỏe tình dục có chất lượng.
- Quyền có các thông tin về các khía cạnh liên quan đến Bản năng giới tính, các kiến thức về sự vận hành của cơ quan sinh sản ở nam giới và phụ nữ, và về các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

CÁC QUYỀN SỨC KHỎE SINH SẢN BAO GỒM:

- Quyền được tự do quyết định số con mình có và khoảng cách giữa các lần mang thai; quyền được cung cấp thông tin, được giáo dục và các phương tiện để thực hiện điều đó.
- Quyền của nam giới và nữ giới được tự do quyết định khi nào sẽ sinh con.
- Quyền tự do quyết định về loại hình gia đình của mình.
- Quyền tiếp cận các biện pháp tránh thai hiệu quả, chấp nhận được và an toàn (bao gồm cả biện pháp tránh thai khẩn cấp).
- Quyền của phụ nữ không bị phân biệt đối xử hay đối xử không công bằng do mang thai hay làm mẹ ở nơi làm việc, nơi học tập và trong gia đình.
- Quyền tiếp cận các dịch vụ y tế và chăm sóc sức khỏe đảm bảo an toàn trong thời kỳ mang thai hay làm mẹ, cho con bú để có điều kiện chăm sóc con khỏe mạnh nhất.
- Quyền được giáo dục và cung cấp các thông tin để đảm bảo sự tự chủ về sức khỏe sinh sản.

HOẠT ĐỘNG 7: HIỂU VỀ NHỮNG NGUY CƠ LÂY NHIỄM BỆNH CỦA MÌNH

Hoạt động này phân tích các mối liên hệ trong một nhóm những người ở độ tuổi quan hệ tình dục. Mỗi em trong lớp sẽ đóng một vai trong cộng đồng đó. Dựa trên những bạn tình mà họ lựa chọn, các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI sẽ học được hoặc củng cố thêm những kiến thức, thái độ và hành vi về vấn đề phòng ngừa các bệnh lây truyền qua đường tình dục hoặc HIV, đồng thời cùng với đối tác của mình chia sẻ về khả năng mắc các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục trên góc độ sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.

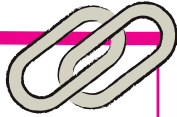
KẾT NỐI VỚI KIẾN THỨC – THÁI ĐỘ - THỰC HÀNH

Nhận thức về những nguy cơ mình có thể mắc phải từ các thói quen sinh hoạt tình dục không lành mạnh.

Phân tích những quan điểm, thói quen và ý kiến về các vấn đề liên quan đến sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.

Hiểu rằng mọi người đều có khả năng bị mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục, trong đó có HIV/AIDS.

Trải nghiệm Bản năng giới tính của mình dựa trên cơ sở tôn trọng cuộc sống của mình và của những người khác.



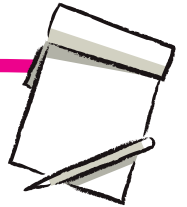
THỜI LƯỢNG

90 PHÚT



VẬT DỤNG CẦN THIẾT

- Thẻ 2 màu khác nhau (mỗi em 1 thẻ)
- Bút chì
- Các mảnh giấy (tờ giấy A4 cắt làm 4)
- Hộp nhỏ
- Dải băng đỏ (có thể dùng sợi len hay chỉ)
- Kéo
- **Tờ thông tin số 7 dành cho người hướng dẫn**



THÔNG điệp CHÍNH

- Việc phải tuân thủ những chuẩn mực giới và tình dục trong các xã hội phân biệt đối xử theo giới khiến cho nữ thanh niên trở nên dễ bị lây bệnh. Cho rằng sinh sản là vấn đề của phụ nữ nên nhiều nam thanh niên không tự trang bị cho mình những kiến thức về quá trình sinh sản và không quan tâm đến việc phòng ngừa.
- Khả năng dễ bị lây bệnh càng cao hơn ở nam thanh niên khi họ có các hành vi tình dục nguy cơ cao như quan hệ tình dục không sử dụng các biện pháp bảo vệ hay sử dụng rượu hoặc ma túy.
- Về mặt xã hội, khả năng dễ bị lây bệnh này được thể hiện rõ ràng qua các rào cản đối với việc phòng ngừa và tự bảo vệ: không phải mọi nam thanh niên đều được tiếp cận với các thông tin và dịch vụ chăm sóc sức khỏe; phụ nữ gặp khó khăn trong việc thuyết phục đối tác sử dụng bao cao su, việc phân phát bao cao su hoặc các biện pháp phòng tránh thai khác không phù hợp; có rất ít các chương trình phòng ngừa và chăm sóc cho các nạn nhân bị bạo lực ở độ tuổi vị thành niên.



DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

- Đọc trước mục 3.1.4 ở phần tóm tắt khái niệm và tham khảo thêm các tài liệu khác thông tin cơ bản về tình dục an toàn, phòng ngừa các bệnh lây truyền qua đường tình dục, HIV/AIDS.
- Trong hoạt động này bạn cần thảo luận về các ý tưởng, khái niệm và thói quen mà nam giới hay có trong việc phòng ngừa các bệnh lây truyền qua đường tình dục và HIV. Tranh thủ các ý kiến của các em để tăng cường và củng cố các khái niệm hay những thói quen phù hợp, xóa bỏ những nghi ngờ hoặc lầm tưởng về các vấn đề liên quan.
- Sử dụng các ý kiến để phân tích tình hình từ góc độ bình đẳng giới, bắt đầu bằng việc nhấn mạnh vấn đề này ảnh hưởng đến nam giới và phụ nữ theo các cách khác nhau như thế nào.
- Chuẩn bị cho mỗi em một mảnh giấy theo những hướng dẫn ở phần **Tờ thông tin số 7** dành cho người hướng dẫn. Gập các mảnh giấy này lại và cho vào trong một chiếc hộp.



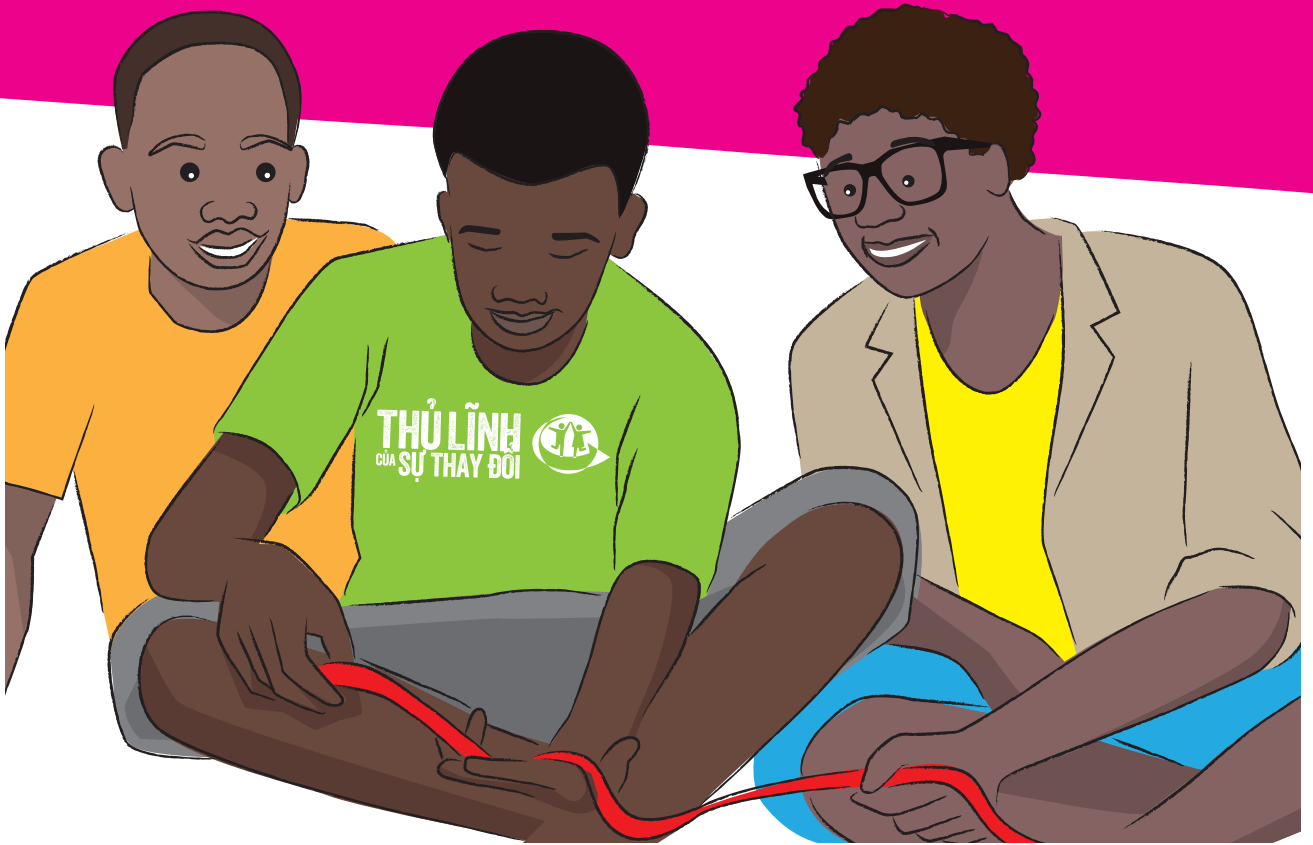
DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

- Cắt 30 đoạn băng đô có chiều dài xấp xỉ 1 mét. Buộc thành một số bó nhỏ, trong đó mỗi bó có khoảng 2-4 đoạn băng. Để lại một vài sợi không buộc vào bó nào.
- Chuẩn bị số thẻ màu (2 màu) tương ứng với số thành viên trong lớp, rồi trộn lại với nhau (lưu ý không dùng các màu xanh hoặc hồng). Một màu tượng trưng cho các em trai, màu còn lại cho các em gái, nhưng không để các em biết thông tin này cho đến bước cuối cùng.
- **LƯU Ý:** Ở hoạt động này các em có thể đặt ra các câu hỏi mà bạn không trả lời được. Trong trường hợp đó, giải thích với các em rằng bạn không thể trả lời được mọi câu hỏi, nhưng hứa sẽ giải đáp cho các em ở lần học sau. Nếu có em nào đó có vấn đề sức khỏe cần quan tâm đến, hãy khuyên em đó đến gặp một chuyên gia về sức khỏe để tư vấn thêm.

CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

1. Đề nghị các em ngồi thành vòng tròn trên sàn. Đặt các thẻ màu, bút chì và hộp đựng các mảnh giấy vào giữa vòng tròn. Yêu cầu mỗi em lấy một tờ bìa, 1 bút chì và một mảnh giấy. Nhắc các em không mở các mảnh giấy ra cho đến khi bạn bảo.
2. Giải thích rằng ở bài này các em sẽ cần di chuyển trong phòng và trao đổi thông tin với người khác để có được thứ mình muốn.
3. Đề nghị các em mở các mảnh giấy của mình xem số của mình ghi trên tờ giấy là bao nhiêu, nhưng không để các bạn khác biết. Giải thích rằng con số này là số bạn mà các em cần tìm, khi tìm thấy các bạn đó, em hãy viết tên của các bạn lên thẻ màu của mình. Các em có 5 phút để thực hiện hoạt động này. Còn chữ cái trên mặt kia của tờ giấy các em sẽ hiểu ý nghĩa của nó sau.
4. Các em có số 0 và 1 sẽ ở cùng nhóm với bạn, còn các em có các số khác sẽ bắt đầu đi tìm các bạn của mình. Giải thích cho các em có số 0 rằng các em không phải viết tên ai hoặc cho ai đó tên của mình. Còn các em có số 1 sẽ chỉ cần tìm 1 người để hỏi tên họ và viết tên lên tấm bìa, và các em cũng chỉ được nói tên của mình cho 1 người. Đề nghị các em này thành 1 nhóm.
5. Sau khi hết 5 phút, đề nghị cả lớp trở về vòng tròn, nhớ chữ cái viết trên tờ giấy của mình, cũng như các tên mà các em có được trong quá trình tương tác vừa qua.
6. Giải thích với các em rằng bài tập này nhằm cho các em thấy những chuyển động sôi động ở một cộng đồng những người đang trong độ tuổi tình dục. Giải thích rằng mỗi người sẽ đóng vai trò tương ứng với chữ cái trên tờ giấy mà họ bốc được.
7. Nói với các em rằng các em có X thẻ màu, tượng trưng cho số em trai, và số thẻ màu còn lại tượng trưng cho các em gái. Thông báo với các em rằng tên của những người mà các em viết trên thẻ của mình là những bạn tình của các em trong vài tuần vừa qua.
8. Đề nghị các em có chữ V đứng dậy và rời khỏi vòng tròn. Dùng Tờ thông tin số 7 dành cho người hướng dẫn và đọc to vai trò mà các em được giao **"V (tên của em trai) có nhiều bạn tình. Gần đây em đã bị mắc HIV trong một lần quan hệ không sử dụng biện pháp bảo vệ. Bạn đó vẫn chưa biết điều này"**.

10. Tham khảo thêm thông tin ở tài liệu Promundo (2010). Thu hút nam giới và các em trai vào việc phòng ngừa, chăm sóc và hỗ trợ HIV, AIDS ở đường link. <http://promundoglobal.org/resources>



9. Đề nghị em đó đọc to tên của những bạn tình của mình (được viết trên thẻ) trong vài tháng vừa qua và đưa cho em đó bó dây nhóm V gồm 4 dải đã buộc túm lại 1 đầu (tượng trưng cho 4 bạn tình). Khi em đó đọc tên các bạn tình của mình, đề nghị các bạn đó đứng dậy và cũng rời khỏi vòng tròn. Sau đó thông báo cho các bạn đó tin buồn rằng họ cũng có thể đã mắc HIV, trừ khi họ đã sử dụng các biện pháp bảo vệ. Từ đó tranh thủ giới thiệu với các em những thông điệp chính về các hình thức lây truyền HIV và các cách phòng tránh.
10. Sau đó hãy đọc thông tin về đời sống sinh hoạt tình dục của mỗi bạn tình của V, những người đã rời khỏi vòng tròn, giới thiệu các thông điệp tiếp theo của bài học, đồng thời làm sáng tỏ những thắc mắc mà các em có thể đưa ra. Ví dụ, nếu một trong các đối tác này là (F) rất chung thủy với bạn tình của mình, giải thích rằng nếu bạn chung thủy nhưng bạn tình của mình thì không thì cũng chẳng có ích gì cả. Do đó bên cạnh việc chung thủy bạn vẫn cần phải có quan hệ tình dục an toàn với bạn tình của mình.
11. Nếu bạn tình của F không sử dụng bao cao su, đưa cho bạn đó nắm 1 dải dây trong túm 4 dây của nhóm V đó, tượng trưng của việc mới bị dương tính với HIV. Nếu bạn đó có sử dụng bao cao su thì không cần phải cầm lấy dải dây đó. Đề nghị các bạn nhiễm HIV tiếp tục giữ lấy đầu dây đó cho đến khi bài tập kết thúc.
12. Sau khi đã phát hết các sợi dây, mỗi thanh niên gọi tên những đối tác tương ứng của mình và quy trình này được lặp lại cho đến khi chỉ còn vài người không có sợi dây, chính là những người không có quan hệ tình dục hoặc luôn sử dụng các biện pháp bảo vệ.
13. Thực hiện hoạt động chia sẻ về mạng lưới được thành lập từ các sợi dây kết nối các em đó. Nhấn mạnh rằng BỆNH LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC và HIV lây truyền theo cách thức tương tự nhau và đó là lý do vì sao rất khó để kiểm soát nó.

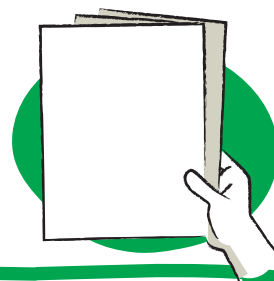


GỢI Ý!

Đừng quên phân tích từng tình huống dưới góc độ về giới, nhấn mạnh cách thức mà các mối quan hệ của chúng ta ảnh hưởng đến các bạn tình.

TỜ THÔNG TIN SỐ 7

DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN



Ở hoạt động này mỗi em sẽ nhận được một mảnh giấy ghi xu hướng tính dục của mình (biểu tượng bằng 1 chữ cái) và số bạn tình mà mình có. Bảng dưới đây liệt kê những loại hành vi tình dục sẽ phân vai cho các em. Bạn hãy chuẩn bị để mỗi em có một mảnh giấy như vậy.

Bạn cần quyết định xem cần có bao nhiêu mảnh giấy cho các vai trò tình dục. Bảng dưới đây cho bạn vài gợi ý để có thể điều chỉnh tùy theo số lượng học sinh trong lớp. Tuy nhiên, các vai trò đánh dấu (*) chỉ được giao cho 1 em, và vai trò này là bắt buộc phải có để thực hiện được bài tập. Các vai trò còn lại có thể thay đổi và điều chỉnh tùy theo số học sinh mà bạn có trong lớp. Với những vai trò giống nhau bạn có thể bổ sung thêm thông tin để làm phong phú đa dạng hơn, có thể là người đó không sử dụng các biện pháp bảo vệ như trong ví dụ số 2.

Viết một chữ cái (chọn ở cột đầu tiên) lên một mặt mảnh giấy và con số tương ứng với nó (cột số 2) ở mặt kia mảnh giấy.

CHỮ CÁI	SỐ	VAI TRÒ TÌNH DỤC	SỐ LƯỢNG MẢNH GIẤY CẦN CHUẨN BỊ
A	0	Lựa chọn chưa quan hệ tình dục.	1*
B	3	Song tính và có nhiều bạn tình. Không sử dụng biện pháp bảo vệ bởi: (mỗi trường hợp dưới đây tương ứng với 1 em) a. Nói rằng nó làm giảm khoái cảm (với nam)/một số bạn tình không thích (nữ) b. Nói rằng anh ấy hoặc cô ấy tin tưởng những bạn tình của mình c. Không phải lúc nào cũng có bao cao su	3
C	4	Có nhiều bạn tình. Luôn sử dụng biện pháp bảo vệ khi quan hệ	2
D	3	Có một người yêu, nhưng đôi khi có quan hệ tình dục với những người khác. Thỉnh thoảng có sử dụng biện pháp bảo vệ nhưng không thường xuyên. (thay đổi lý do ở từng em, lấy các rào cản xã hội khác nhau cho việc không sử dụng biện pháp bảo vệ).	4-6
F	1	Chung thủy với người tình của mình để phòng ngừa các bệnh lây truyền qua đường tình dục.	3
H	2	Là người đồng tính (đồng tính nam hoặc đồng tính nữ).	3-5
M	2	Bị nhiễm các bệnh lây truyền qua đường tình dục sau một lần bị cưỡng hiếp.	1
S	2	Bị nhiễm các bệnh lây truyền qua đường tình dục mấy tháng trước và vẫn chưa điều trị khỏi. Không báo cho bạn tình của mình vì sợ bị bỏ.	1*
T	1	Xu hướng quan hệ tình dục với người khác giới và bị nhiễm HIV do trước đây nghiện ma túy và sử dụng chung kim tiêm. Có một bạn tình thường xuyên, chung thủy với người đó và có sử dụng các biện pháp bảo vệ khi quan hệ để bảo vệ cho người tình của mình.	1
V	4	Là nam thanh niên và có nhiều bạn tình. Mới nhiễm HIV do quan hệ không sử dụng biện pháp bảo vệ. Vẫn chưa biết việc này.	1*

HOẠT ĐỘNG 8:

SỬ DỤNG HAY KHÔNG SỬ DỤNG?

Ở hoạt động này các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI thảo luận về việc sử dụng bao cao su, cũng như những rào cản trong việc họ tiếp cận và sử dụng chúng.

KẾT NỐI VỚI KIẾN THỨC – THÁI ĐỘ - THỰC HÀNH

Phân tích quan điểm, thói quen và ý kiến trong vấn đề liên quan đến sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.

Thừa nhận tầm quan trọng của việc tự chăm sóc cũng như chăm sóc lẫn nhau trong mối quan hệ tình cảm.

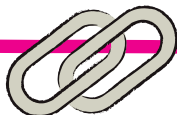
Coi trọng việc sử dụng bao cao su như là dấu hiệu của trách nhiệm và sự trưởng thành.

Thảo luận với bạn tình về những mong muốn, khao khát và mong đợi của cả hai trong mối quan hệ tình cảm.

Sử dụng biện pháp bảo vệ trong tất cả những lần quan hệ tình dục.

Chia sẻ trách nhiệm trong việc quan hệ tình dục khoái cảm và lành mạnh cho cả hai bên.

Thực hành Bản năng giới tính của mình dựa trên sự tôn trọng cuộc sống của mình và của những người khác.



THỜI LƯỢNG
60
PHÚT

VẬT DỤNG CẦN THIẾT

- Hai tờ giấy A0
- Bút viết bảng
- Mảnh giấy có kích cỡ bằng chiếc phong bì cho mỗi nhóm
- Bút mực cho mỗi nhóm



THÔNG ĐIỆP CHÍNH

- Mọi THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI có trách nhiệm với đời sống tình dục cần cố gắng tự bảo vệ mình cũng như bảo vệ bạn tình trong vấn đề sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục.
- Trong xã hội phân biệt đối xử theo giới, phụ nữ có ít quyền lực về đàm phán hơn nam giới, còn nam giới quen kiểm soát phụ nữ. Để phá bỏ những vai trò giới mang tính khuôn mẫu này, chúng ta có thể bắt đầu bằng việc học rằng đàm phán không có nghĩa là phải chiến thắng bằng mọi giá, mà là tìm sự lựa chọn tốt nhất cho cả hai bên, sao cho cả hai bên đều thắng lợi.
- Có nhiều rào cản và những quan niệm văn hóa sai lầm về việc sử dụng bao cao su ở nam giới và nữ giới.



DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

- Đọc trước tóm tắt khái niệm mục 3.1.5
- Cùng các em phân tích xem rào cản trong việc sử dụng bao cao su là gì và giải pháp là như thế nào. Nên ghi chép lại những giải pháp đó lên giấy A0.

CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

- Thực hiện trò chơi để chia cả lớp thành 4 nhóm. Giải thích cho các nhóm rằng các em được mời tham gia vào một cuộc tranh luận đặc biệt.
- Phát cho mỗi nhóm một tờ giấy và đề nghị các em sử dụng để ghi chép những luận điểm ủng hộ cho chủ đề mà các em được giao trong cuộc tranh luận. Giải thích rằng mặc dù các em có thể không đồng ý với chủ đề được giao nhưng các em cần tìm những luận điểm thường được sử dụng để bảo vệ cho chủ đề đó.
- Giao cho mỗi nhóm một chủ đề như sau:
Nhóm 1: Lý do tại sao nam giới muốn sử dụng bao cao su
Nhóm 2: Lý do tại sao nam giới không muốn sử dụng bao cao su
Nhóm 3: Lý do tại sao nữ giới muốn sử dụng bao cao su
Nhóm 4: Lý do tại sao nữ giới không muốn sử dụng bao cao su.
- Cho các em 15 phút để thảo luận và viết ra những lý do của mình. Đề nghị các nhóm bầu ra nhóm trưởng. Giải thích cho nhóm 3 và 4 rằng các em cần đặt vị trí mình là phụ nữ để có thể tranh luận cho quan điểm đó.
- Đề nghị nhóm 1 và 2 lên tranh luận trước. Cho hai nhóm đứng đối diện nhau để tranh luận, còn bạn đóng vai trò là người điều hành, hai nhóm còn lại là quan sát viên.
- Giao cho 1 em kiểm soát thời gian. Em đó sẽ cho mỗi thành viên của 2 nhóm biết khi nào thì phần của họ bắt đầu và cần kết thúc (mỗi người có 1 phút).
- Để bắt đầu phiên tranh luận, đề nghị 2 trưởng nhóm bắt đầu bảo vệ cho chủ đề của nhóm mình bằng việc đưa ra luận điểm của nhóm mình. Nhóm đầu tiên sẽ đưa ra luận điểm của mình, và sau 1 phút, thành viên của nhóm kia sẽ phản bác lại luận điểm đó trong 1 phút. Nếu các em không đưa ra được luận điểm nào, bạn có thể đưa ra một vài câu hỏi gợi ý cho các em, ví dụ như – bao cao su không có ích trong việc ngăn ngừa các bệnh lây truyền qua đường tình dục? Các nhóm sẽ đứng tại vị trí của mình để đưa ra các câu trả lời. Sau khi các nhóm đã tranh luận xong, cho mỗi nhóm vài phút để chuẩn bị cho phần luận điểm cuối cùng dựa trên các phần vừa diễn ra, và đề nghị các trưởng nhóm trình bày phần đó.
- Trong suốt quá trình tranh luận, hãy viết lên những luận điểm chính lên giấy A0, liên quan đến việc sử dụng hay không sử dụng bao cao su. Tờ giấy này sẽ được sử dụng ở phần cuối bài học.
- Lặp lại tương tự với hai nhóm còn lại, cùng về chủ đề sử dụng bao cao su nhưng ở góc độ của nữ giới.
- Khi các em đã kết thúc phần tranh luận của mình, treo tờ giấy ghi chép các luận điểm, ý kiến mà bạn đã tổng hợp được từ 2 phiên tranh luận vừa xong, cùng các em thảo luận về quan điểm của chính các em trong vấn đề này (chứ không phải quan điểm để bảo vệ cho chủ đề các em được giao). Sử dụng các câu hỏi như sau:
 - **Em cảm thấy thế nào? Sau khi ủng hộ cho chủ đề mà mình được giao thì em nhận thấy gì?**
 - **Các bạn nam và nữ mà em quen biết có thường sử dụng bao cao su không? Em có sử dụng không?**
 - **Những rào cản về văn hóa và xã hội nào ảnh hưởng đến việc sử dụng bao cao su mà em đã từng thấy hay biết đến**
 - **Việc thảo luận về sử dụng bao cao su trong thực tế cuộc sống như thế nào?**
 - **Khi nào là thời điểm thích hợp để đàm phán về việc sử dụng bao cao su?**
 - **Những luận điểm đưa ra trong cuộc tranh luận có ích không? Là những luận điểm nào**
 - **Em có nói chuyện tương tự với các bạn tình của mình không (ví dụ như những bạn tình thường xuyên, bạn gái, bạn tình đồng giới?)**
 - **Những chủ đề nào về sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục xuất hiện trong các cuộc tranh luận? (ví dụ như mang thai, các bệnh lây truyền qua đường tình dục)**
 - **Em có biết các biện pháp bảo vệ khác không? Đó là biện pháp gì? Sử dụng như thế nào?**
- Kết thúc bài học bằng phần chia sẻ về những rào cản xã hội và giới cản trở hoặc ảnh hưởng đến việc sử dụng bao cao su, và những trở ngại đó có thể gây ra những hậu quả như thế nào, không chỉ là vấn đề sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục của nam nữ thanh niên, mà còn ảnh hưởng đến những kế hoạch trong cuộc sống của họ.

HOẠT ĐỘNG 9: NHU CẦU CỦA TÔI VÀ CỦA BẠN - BÌNH ĐẲNG TRONG CÁC MỐI QUAN HỆ

Ở hoạt động này, các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI sẽ thực hành thảo luận với bạn tình của mình về những mong muốn và mong đợi trong các mối quan hệ tình cảm, và xác định những gì họ có thể làm để thúc đẩy bình đẳng giới trong mối quan hệ với bạn tình của mình.

KẾT NỐI VỚI KIẾN THỨC – THÁI ĐỘ - THỰC HÀNH



Thừa nhận tầm quan trọng của việc tự chăm sóc mình cũng như chăm sóc lẫn nhau trong mối quan hệ tình cảm.

Tin rằng việc phòng tránh thai ngoài ý muốn là trách nhiệm chung của cả hai bên.

Thảo luận với bạn tình về những mong muốn, khao khát và mong đợi của cả hai trong mối quan hệ tình cảm.

Tôn trọng ý muốn của phụ nữ - hiểu rằng Không có nghĩa là Không

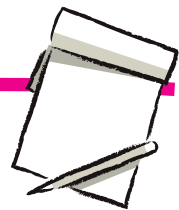
Chia sẻ trách nhiệm trong việc quan hệ tình dục khoái cảm và lành mạnh cho cả hai bên.

Thực hành Bản năng giới tính của mình một cách tôn trọng cuộc sống của mình và của những người khác.



THỜI LƯỢNG
45
PHÚT

VẬT DỤNG CẦN THIẾT



- Mảnh giấy có kích cỡ bằng chiếc phong bì
- Bút viết cho mỗi em



THÔNG ĐIỆP CHÍNH

- Trong xã hội phân biệt đối xử theo giới, phụ nữ có ít quyền lực về đàm phán hơn nam giới, còn nam giới quen kiểm soát phụ nữ. Để phá bỏ những vai trò giới mang tính khuôn mẫu này, chúng ta có thể bắt đầu bằng việc học rằng đàm phán không có nghĩa là phải chiến thắng bằng mọi giá, mà là tìm sự lựa chọn tốt nhất cho cả hai bên, sao cho cả hai bên đều thắng lợi.
- Vì nam giới không quen với việc chăm sóc người khác cũng như chăm sóc bản thân mình nên họ thường không hiểu về vai trò của việc chăm sóc lẫn nhau trong mối quan hệ tình cảm với đối tác. Các em trai thường bước vào mối quan hệ tình cảm với thói quen được chăm sóc bởi những người phụ nữ trong gia đình mình. Do đó, họ cũng mong đợi điều tương tự từ người yêu mà không hề nghĩ rằng chính họ cũng cần thể hiện điều tương tự đối với người yêu.



DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

- Đọc trước phần tóm tắt khái niệm mục 3.1.5
- Chuẩn bị 2 mảnh giấy có ghi câu sau: "Họ đã quen nhau được 6 tháng. Người bạn trai muốn quan hệ và nghĩ rằng đã đến lúc. Người bạn gái không chắc chắn về việc đó, cô ấy lo sợ và nghi ngờ về điều đó nhưng không biết cách thể hiện hay nói ra như thế nào". Giữ những mảnh giấy này để phát cho các em đóng tình huống trong phần 2 của bài tập này.
- **Lưu ý!** Đừng quên phân tích giới ở mỗi tình huống mà các em tình nguyện minh họa. Khuyến khích các em nam chia sẻ bằng việc nhắc các em nhớ rằng chúng ta đang xây dựng những cam kết cho bình đẳng giới.

CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

1. Hỏi cả lớp xem có bao nhiêu em hiện đang có người yêu (không cần thiết đã có quan hệ tình dục rồi), và có người yêu được bao lâu.
2. Đề nghị các THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI ngồi thành một vòng tròn, nhắm mắt lại và nghĩ về người yêu mình. Nói rõ ràng mối quan hệ này không cần thiết phải có tình dục. Các em nam không có người yêu có thể nhớ về người yêu của mình trong quá khứ hoặc một người yêu trong trí tưởng tượng của mình.
3. Đề nghị các em chia sẻ xem liệu trong mối quan hệ tình cảm đó, các em có thói quen thảo luận với người yêu về những nhu cầu hay mong đợi của mình liên quan đến vấn đề tình dục hay không. Đề nghị các em nhớ lại xem có những lúc nào điều đó xảy ra chưa, và nếu chưa thì vì sao. Nhắc các em về chủ đề giao tiếp tích cực mà các em đã học ở Hợp phần 1 và hỏi xem liệu việc giao tiếp của các em với người yêu mình là mang tính áp đặt, bị động hay tích cực.
4. Giới thiệu cho các em về các thông điệp chính của bài tập. Nhấn mạnh rằng các em không nên cảm thấy tội tệ về những điều mình đã không làm cho đến giờ phút này. Nói với các em rằng nam giới nói chung không quen với việc chăm sóc những người khác, và họ thường không hiểu vai trò chăm sóc lẫn nhau của cả hai bên trong mối quan hệ tình cảm, không chỉ tự chăm sóc bản thân mình mà còn là chăm sóc người khác.
5. Để kết thúc phần thảo luận này, giải thích cho các em việc thảo luận về sức khỏe tình dục và nhu cầu của cả hai bên trong mối quan hệ tình cảm sẽ giúp cho việc xây dựng và phát triển các mối quan hệ tình cảm bình đẳng giữa các em.
6. Đề nghị các em nhắm mắt lại và thảo luận về các câu hỏi sau: **Tại sao em nghĩ rằng khó thảo luận về nhu cầu và khao khát của mình một cách chính xác với người mà các em gần gũi nhất?** Hãy để các em thoải mái đưa ra các ý kiến, vai trò của bạn là dẫn dắt.
7. Kết thúc phần này hãy hỏi các em: **Theo các em những quan hệ tình cảm mà các em đang nghĩ tới có được hạnh phúc hơn và mạnh mẽ hơn không nếu các em thảo luận với nhau về những vấn đề này.**
8. Đề nghị 4 em tình nguyện đóng vai; cùng các em ra ngoài và giải thích với các em về bài tập. Trong khi đó để cho các em còn lại làm bài tập kể lại chi tiết những gì các em nhớ hay tưởng tượng về mối quan hệ tình cảm của mình, và cố gắng hình dung khi các bên cùng thảo luận về nhu cầu và mong đợi thì sẽ thế nào. Giải thích rằng đây chỉ là bài tập cá nhân và các em không cần phải chia sẻ.
9. Ở bên ngoài bạn hãy giải thích với các em tình nguyện rằng các em sẽ đóng thành 2 cặp đôi có quan hệ tình cảm. Một cặp có chuyện trò với nhau còn cặp kia thì không (cả hai tình huống đều ngẫu nhiên). Nói với các em rằng cả hai cặp sẽ đóng tình huống mà các em được giao trên mảnh giấy, tình huống không kéo dài quá 5 phút (các em sẽ không biết rằng cả hai tình huống đều giống nhau). Cho các em 10 phút để chuẩn bị và hai cặp không được trao đổi với nhau.
10. Đề nghị cả hai cặp tình nguyện lựa chọn xu hướng tính dục của cặp mà mình đóng (đồng tính hoặc không đồng tính) và chia sẻ về những gì các em đã học được ở các hoạt động trước, bao gồm không phân biệt đối xử, khuôn mẫu giới, tính dễ bị tổn thương, chăm sóc lẫn nhau, đàm phán về sử dụng bao cao su và bình đẳng giới.
11. Trở lại phòng và kiểm tra xem các em có đang làm phần bài của mình không. Khi các em đã làm xong hãy hỏi các em: **Em đã cảm thấy như thế nào khi viết về việc chuyện trò của mình với người yêu? Các em học được gì từ bài tập này?**
12. Khoảng 10 phút sau, bảo cả lớp rằng các em sẽ xem hai vở kịch có tình huống giống nhau nhưng được giải quyết theo các cách khác nhau: một cặp không thảo luận với nhau và một cặp có làm thảo luận với nhau. Đề nghị các em chú ý và cố gắng xác định những điểm hạn chế mà cả hai cặp nên cải thiện nhằm xây dựng mối quan hệ bình đẳng hơn.
13. Đề nghị 4 em tình nguyện quay trở lại phòng học và cặp đầu tiên sẽ thể hiện phần của mình. Các em còn lại sẽ cần ghi lại những ý kiến của mình.
14. Khi 2 cặp đã thể hiện xong phần của mình, cùng các em thảo luận về tầm quan trọng của việc chăm sóc lẫn nhau, giao tiếp chủ động trong mối quan hệ tình cảm tình yêu.

HOẠT ĐỘNG 10: LÀM CHA Ở TUỔI VỊ THÀNH NIÊN

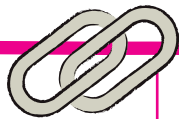
Ở hoạt động này các **THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI** sẽ cùng thảo luận về những quan điểm ý kiến của mình về việc làm cha ở độ tuổi vị thành niên.

KẾT NỐI VỚI KIẾN THỨC – THÁI ĐỘ - THỰC HÀNH

Thừa nhận tầm quan trọng của việc người cha biết chia sẻ trách nhiệm chăm sóc nuôi dạy con cái với người mẹ, cho dù họ có chung sống với nhau hay không.

Đóng vai trò chủ động trong việc chăm sóc trẻ em xung quanh mình.

Tin rằng phòng tránh mang thai ngoài ý muốn là trách nhiệm của cả hai bên.



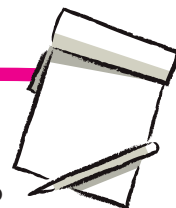
THỜI LƯỢNG

90 PHÚT



VẬT DỤNG CẦN THIẾT

- Giấy A0
- 8 mảnh vải (4 mảnh to và 4 mảnh nhỏ)
- 3 con búp bê (cỡ bằng em bé)
- Giấy cỡ bằng chiếc phong bì hoặc tương đương
- **Tờ phát tay 10-A: Câu chuyện của Michel và Johanna** (mỗi nhóm 1 tờ)
- **Tờ phát tay 10-B: Cam kết của tôi về vấn đề làm cha có trách nhiệm và bình đẳng giới** (mỗi em 1 tờ)
- Mỗi em một chiếc bút



THÔNG ĐIỆP CHÍNH

- Một bước quan trọng trong việc xây dựng bình đẳng giới là giải quyết vấn đề làm cha và làm mẹ từ góc độ bình đẳng giới. Vì vậy, nếu và khi các bạn nam nữ thanh niên quyết định đảm nhận vai trò này, họ cần thực hiện một cách có trách nhiệm và có đủ kiến thức cần thiết.
- Đa số những thông tin kiến thức các nam nữ thanh niên nhận được về vấn đề làm mẹ ở tuổi vị thành niên đều mang tính định kiến và tiêu cực. Mặc dù hầu hết các thông tin này đều nhằm ngăn ngừa việc mang thai, nhưng thực sự lại chẳng giúp giảm tỷ lệ mang thai ở độ tuổi vị thành niên. Thay vào đó, còn góp phần đưa ra những thông tin sai lệch tới các em trai, em gái về Bản năng giới tính, gây ra những định kiến đối với các em gái vị thành niên mang thai và góp phần làm giảm trách nhiệm từ phía người cha.
- Các giải pháp và lý do cho việc có thai ở độ tuổi vị thành niên là rất khác nhau và cần được những người lớn chăm sóc các em lắng nghe và thảo luận một cách tôn trọng, không định kiến hay thù địch, khuyến khích đối thoại và học hỏi lẫn nhau.
- Mang thai ở tuổi vị thành niên có thể gây ra những khó khăn trở ngại cho các kế hoạch cuộc sống, học tập hay công việc, và có thể gây ra những hậu quả tới sức khỏe của các em gái. Tuy nhiên, một số trường hợp mang thai vị thành niên là do các em chủ động lựa chọn như vậy. Điều quan trọng là giải quyết vấn đề này theo cách vừa coi trọng tầm quan trọng của việc ngừa thai ở độ tuổi vị thành niên vừa lắng nghe quan điểm, ý kiến và nhu cầu của chính các em.
- Các em trai vị thành niên cũng có trách nhiệm trong việc mang thai giống như các em gái. Điều này có vẻ đi ngược với thông điệp rằng việc mang thai ở độ tuổi vị thành niên là vấn đề nổi bật ở các em gái mà ở đó không có bóng dáng của các em trai. Do đó, các em **THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI** cần ý thức được trách nhiệm của mình trong tất cả các giai đoạn của chu kỳ mang thai, cũng như chăm sóc nuôi nấng các con mình. Việc này thể hiện cam kết của các em trong việc thúc đẩy bình đẳng giới.
- Bước đầu tiên các em **THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI** có thể làm là cố gắng quan tâm hơn đến việc chăm sóc trẻ em xung quanh mình. Các em trai thường không thấy sẵn sàng cho việc chăm sóc trẻ, bởi các em chưa từng nghĩ tới hay được khuyến khích làm những việc như vậy. Chính vì thế, việc nâng cao nhận thức cho các em **THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI** rằng các em có thể chơi và chăm sóc những trẻ em trong gia đình mình, họ hàng hay hàng xóm của mình, là bước quan trọng trong cam kết của các em với vấn đề bình đẳng giới.



DÀNH CHO NGƯỜI HƯỚNG DẪN

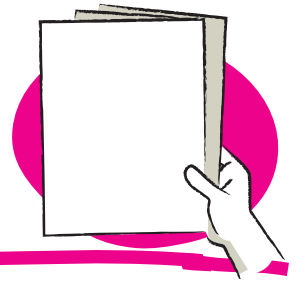
- Đọc trước phần tóm tắt khái niệm, mục 3.1.6
- Tìm hiểu tỷ lệ mang thai ở tuổi vị thành niên hay tỷ lệ sinh ở các em vị thành niên trên cả nước và viết to lên giấy A0.
- Hai ví dụ: ở nước Cộng hòa Dominica, 1/5 em vị thành niên trong độ 15 đến 19 đã từng mang thai hoặc làm mẹ (22.1%). Tỷ lệ sinh ở các em gái vị thành niên trong độ tuổi này là 98/1000, còn ở Mỹ latin là 74/1.000.
- Ở Philippines, số ca mang thai ở độ tuổi vị thành niên đã tăng gấp đôi, từ 125.270 trường hợp năm 2000 lên đến 206,574 vào năm 2010 (nguồn: NSO).
- Dựa trên tỷ lệ mang thai ở nước bạn, hãy tìm hiểu xem cứ 5 em vị thành niên thì có bao nhiêu em mang thai. Ví dụ, nếu tỷ lệ là 22.1% thì tương ứng với 2/10 em hoặc 1/5. Cắt số các mảnh giấy tương ứng với số học sinh trong lớp và chia thành các nhóm gồm 5 mảnh. Viết chữ "P" lên một số mảnh giấy trong nhóm 5 mảnh đó, tương ứng với tỷ lệ mang thai vị thành niên mà bạn đã tìm hiểu. Với ví dụ của chúng ta (1/5), nếu chúng ta có 22 em thì cần chuẩn bị 22 mảnh giấy, trong đó 4 mảnh có viết chữ "P". Gấp các mảnh giấy đó lại.
- Ở phần đầu tiên của bài tập, mục đích là để các em không thấy rằng mang thai ở tuổi vị thành niên là vấn đề gì đó xa vời không thể xảy ra với các em. Nếu trong lớp không có em nào làm cha ở tuổi vị thành niên và nếu bạn là dẫn trình viên và đã là cha, thì bạn có thể chia sẻ với các em kinh nghiệm của chính bản thân mình.
- Cắt Tờ phát tay 10-A thành 3 phần.

CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

1. Hỏi cả lớp xem có em nào đã là cha hoặc sắp trở thành cha không, nếu có hãy tìm hiểu xem con của em đó bao nhiêu tuổi hoặc người mẹ đã mang thai được bao nhiêu tháng.
2. Nếu trong lớp đã có em làm cha, hỏi các em đó xem các em có muốn chia sẻ trải nghiệm của mình với các bạn không. Nếu không, hỏi xem có ai có bạn (nam hoặc nữ) hoặc người thân đã trải qua tình huống như vậy chưa. Đề nghị các em chia sẻ với: **Lúc bắt đầu mối quan hệ họ bao nhiêu tuổi? Cô gái có thai khi bao nhiêu tuổi? Phản ứng của họ khi biết mang thai là gì? Gia đình họ phản ứng như thế nào? Họ quyết định làm gì và hiện giờ cả hai người ra sao? Mối quan hệ của họ giờ thế nào?**
3. Đề nghị các em ngồi thành hình bán nguyệt, treo tờ giấy A0 ghi các số liệu về tình hình mang thai ở độ tuổi vị thành niên ở nơi các em có thể thấy rõ. Đề nghị một em đọc to số liệu đó để mọi người cùng nghe. Nếu trong nhóm có em đã làm cha, hãy đưa cho em đó một con búp bê. Sau đó đề nghị cả lớp chọn một mảnh giấy.
4. Hỏi em nào có mảnh giấy có chữ "P" bước lên phía trước. Trao cho em đó mảnh vải nhỏ và bảo em vo lại, cho vào trong bụng để đóng giả mình đang mang bầu. Bạn cần để ý đến phản ứng của em đó khi đưa cho em đó mảnh vải.
5. Đề nghị các em ngồi thành vòng tròn và giải thích rằng dựa trên tỷ lệ mang thai ở độ tuổi vị thành niên, khoảng xx em trong nhóm này đã làm cho bạn gái của mình mang thai ở độ tuổi vị thành niên. Hỏi các em: **Em cảm thấy thế nào về việc có thể mình là một trong những người bố đó? Hãy để cho càng nhiều em có ý kiến càng tốt.**
6. Đề nghị các em nhắm mắt lại và nghĩ về 10 người bạn ở độ tuổi các em mà em hay chơi cùng, tưởng tượng xem các bạn đó đang mang thai. Hỏi các em: **Em sẽ làm gì? Theo em tình hình đó sẽ ảnh hưởng thế nào đến kế hoạch cuộc sống và mối quan hệ của em với bạn đó? Em có thể giúp đỡ bạn mình như thế nào trong giai đoạn này?**

7. Cuối cùng, hãy đề nghị các em nghĩ về người yêu hiện này của mình hoặc người yêu trong tưởng tượng ở bài tập trước (Hoạt động 9), và tưởng tượng việc người đó có thai. (nếu em trai nào đó đã có người yêu đang mang thai, tưởng tượng người đó đang mang thai sinh đôi. Hỏi: Em sẽ làm gì? Theo em việc này sẽ thay đổi kế hoạch cuộc sống của em và của người đó thế nào? Việc đó sẽ ảnh hưởng thế nào đến mối quan hệ của em với người đó?
8. Để kết luận phần bài tập này, hãy hỏi xem có em nào muốn chia sẻ ý kiến gì không. Nhấn mạnh rằng mọi trường hợp mang thai ở độ tuổi vị thành niên đều khác nhau và kết quả phụ thuộc vào khả năng giải quyết vấn đề của mỗi bên, các em được giáo dục trưởng thành, giá trị xã hội của các em, và chủ yếu vào sự hỗ trợ của gia đình, chuyên viên y tế và giáo dục.
9. Cho các em nghĩ giải lao nhưng nhắc các em có em bé (đang cầm búp bê), và các em đang mang thai phải ở yên một chỗ cho đến khi bài tập kết thúc. Đến lúc này hãy đưa cho các em “đang mang bầu” thay mảnh vải nhỏ bằng mảnh vải to hơn, thể hiện việc thai của các em đang dần lớn lên.
10. Sử dụng trò chơi để chia các em thành 3-4 nhóm. Phát cho mỗi nhóm một tờ giấy A0 và bút viết giấy, giải thích rằng các em sẽ đọc một câu chuyện, sau đó trả lời các câu hỏi ở phần cuối câu chuyện đó.
11. Giải thích rằng câu chuyện này có 3 phần, và trước tiên bạn sẽ chỉ phát cho các em phần 1 của câu chuyện. Khi các nhóm đã trả lời các câu hỏi ở cuối câu chuyện, phát cho các em phần 2, và cứ tiếp tục như vậy.
12. Cùng cả lớp ngồi lại, và hỏi mỗi nhóm cử ra một đại diện để trình bày tóm tắt các câu trả lời của nhóm mình.
 - **Phản ứng thông thường của một bạn trai khi biết bạn gái mình đã có thai?**
 - **Bạn trai đó cảm thấy thế nào khi biết mình sắp làm bố?**
 - **Điều gì sẽ thay đổi cuộc đời của bạn trai đó?**
 - **Đôi trẻ đó có những sự lựa chọn nào khi biết mình sắp có con?**
 - **Bạn gái đó có những sự lựa chọn nào khi biết mình đã có thai?**
 - **Điều gì sẽ thay đổi cuộc sống của cô gái đó?**
 - **Câu chuyện có thay đổi không nếu việc có thai xảy ra với một cô gái mà bạn trai đó chỉ qua lại có một lần?**
 - **Xã hội có mong đợi giống nhau đối với người mẹ trẻ và người bố trẻ không?**
 - **Bạn trai sắp làm bố đó cần có những sự hỗ trợ nào?**
13. Tiếp theo hãy phát **Tờ phát tay 10-B: Cam kết của tôi về vấn đề làm cha có trách nhiệm và bình đẳng giới** cho từng em, đề nghị mỗi em đọc to một câu. Hỏi xem các em có ý kiến hay câu hỏi gì về các câu đó không.
14. Hỏi các em mang bầu (mang mảnh vải) và các em làm bố (các em cầm búp bê): **Em cảm thấy như thế nào vì sự khác biệt của mình so với các bạn khác trong suốt bài tập vừa qua? Em cảm thấy thế nào về trường hợp của mình? Em có nhận được sự hỗ trợ nào từ phía các bạn của mình trong suốt thời gian vừa rồi không?**
15. Ở phần kết thúc, nhấn mạnh rằng bước quan trọng trong việc thúc đẩy bình đẳng giới là giải quyết chủ đề làm cha – mẹ một cách có trách nhiệm và hiểu biết. Đó là bởi vì tất cả các thông tin quan điểm mà nam nữ thanh niên nhận được về vấn đề làm cha mẹ mang đầy tính định kiến và nguy hiểm, không đáp ứng được nhu cầu về thông tin và sự hỗ trợ mà họ thực sự cần đến. Những thông tin này còn không giúp làm giảm tỷ lệ mang thai ở độ tuổi vị thành niên. Kết thúc bài học bằng việc nói với các em rằng: Em và người yêu em – đừng để bị vướng vào tình huống này, các em có thể thực sự quyết định về tương lai của mình.

TỜ PHÁT TAY 10-A: CÂU CHUYỆN CỦA MICHEL VÀ JOHANNA



PHẦN I.

Michel là một học sinh 16 tuổi. Cậu thích đi dự các buổi liên hoan với bạn mình và ngắm nhìn phụ nữ. Ở một trong các buổi liên hoan như vậy, cậu gặp cô gái Johanna 15 tuổi. Michel thích Johanna ngay lập tức bởi cậu thấy cô bé khác biệt so với tất cả những người con gái cậu đã từng gặp. Cô bé rất thú vị, cuốn hút và gợi cảm. Vài ngày sau đó cả hai đi chơi với nhau, và Michel thì phát điên lên vì cô bé. Johanna khiến cho cậu có những cảm giác mà cậu chưa từng có và cô bé là tất cả những gì cậu có thể nghĩ tới. Michel cảm thấy mình đã gặp được tình yêu đích thực của cuộc đời mình.

Câu hỏi:

Chàng trai cảm thấy như thế nào khi yêu? Cậu hy vọng điều gì sẽ xảy ra khi họ gặp nhau lần nữa? Em có nghĩ Johanna có cảm giác và hy vọng tương tự như vậy không? Theo em điều gì sẽ xảy ra tiếp theo?

PHẦN II.

Michel và Johanna hầu như ngày nào cũng gặp nhau, còn khi không gặp được thì họ lại nói chuyện điện thoại. Một hôm, mẹ Michel phải đi chăm sóc bà di bị ốm ở quê. Michel nghĩ rằng đây là cơ hội để mời Johanna đến nhà chơi. Chắc chắn hôm nay bọn mình sẽ làm chuyện đó, cậu nghĩ. Johanna đến chơi, và trông xinh đẹp hơn bao giờ hết. Họ trò chuyện một lúc, sau đó bắt đầu hôn nhau, rồi vuốt ve và ngày càng mạnh bạo...

Câu hỏi:

Ai cần nghĩ đến biện pháp tránh thai? Johanna hay Michel? Ai chịu trách nhiệm phòng ngừa HIV hay các BỆNH LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC? Em có nghĩ họ bảo vệ mình không? Tại sao? Theo em điều gì sẽ xảy ra tiếp theo?

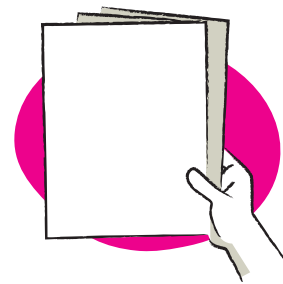
PHẦN III:

Johanna và Michel quan hệ với nhau. Cả hai đều cảm thấy rất thỏa mãn và không sử dụng biện pháp bảo vệ nào cả. Khi Johanna về nơi trọ của mình, cô bé nhận ra rằng vài ngày nữa mình sẽ phải về nhà và cô sẽ rất nhớ Michel. Michel cũng rất buồn. Cậu chưa từng có tình cảm như vậy với ai. Họ buồn bã chia tay nhau nhưng hứa viết cho nhau hàng ngày và nói chuyện điện thoại 1 tuần 1 lần. Hai tháng sau, Johanna gọi điện cho Michel nói rằng cô đã mang thai và không biết phải làm gì...

Câu hỏi:

Theo em vì sao họ quan hệ mà không dùng bao cao su hay một biện pháp bảo vệ khác. Michel cảm thấy thế nào khi biết Johanna có thai? Một người con trai sẽ nghĩ gì khi biết bạn gái mình mang thai. Họ có những lựa chọn nào? Cậu bé sẽ khuyên Johanna làm gì? Làm thế nào để cậu kể cho bố mẹ nghe về việc đó? Theo em phản ứng của bố mẹ cậu sẽ như thế nào? Và phản ứng của bố mẹ Johanna sẽ như thế nào?

TỜ PHÁT TAY 10-B: CAM KẾT CỦA TÔI VỀ VẤN ĐỀ LÀM CHA CÓ TRÁCH NHIỆM VÀ BÌNH ĐẲNG GIỚI



LÀ THỦ LĨNH CỦA SỰ THAY ĐỔI CAM KẾT VÌ BÌNH ĐẲNG GIỚI, TRÁCH NHIỆM CỦA TÔI LÀ CÙNG ĐỐI TÁC CHIA SẺ TẤT CẢ CÁC GIAI ĐOẠN TRONG QUÁ TRÌNH MANG THAI VÀ GIÚP ĐỠ CÁC BẠN MÌNH LÀM NHƯ VẬY, BỞI VÌ:

- Vai trò quan trọng của người bố trong cuộc đời của đứa trẻ.
- Mặc dù việc mang thai xảy ở cơ thể người phụ nữ nhưng trách nhiệm và niềm vui của việc mang thai, sinh con và chăm sóc con cái là quyền của cả hai người.
- Các khuôn mẫu về các em trai và vấn đề mang thai ở độ tuổi vị thành niên không phản ánh đúng thực tế. Có những người cha quan tâm chăm sóc con cái của mình, và cũng có những người mẹ không làm như vậy.
- Cần phải thừa nhận rằng không phải vị thành niên nào cũng vô tâm và “vô trách nhiệm” – có nhiều em rất chu đáo và có trách nhiệm. Điều quan trọng cần nhớ là, cũng giống như với các bạn gái, việc mang thai đối với các bạn trai là một bước thay đổi lớn trong tình cảm.
- Mang thai ở độ tuổi vị thành niên có thể gây ra nhiều trở ngại cho kế hoạch sống, học tập và làm việc, cũng như có thể gây ra những hậu quả tiêu cực cho sức khỏe của người phụ nữ.
- Các giải pháp và lý do cho việc có thai ở độ tuổi vị thành niên là rất khác nhau và cần được những người lớn chăm sóc các em lắng nghe và thảo luận một cách tôn trọng, không định kiến hay thù địch, khuyến khích đối thoại và học hỏi lẫn nhau.
- Các tình huống mang thai ở tuổi vị thành niên là khác nhau và kết quả của nó phụ thuộc vào khả năng giải quyết vấn đề của cả hai, cách họ được giáo dục, các giá trị xã hội của họ, và đặc biệt là sự hỗ trợ họ nhận được từ phía gia đình, và/hoặc các chủ thể nghĩa vụ khác. Hỗ trợ cho họ không đồng nghĩa với việc khuyến khích vấn đề mang thai tuổi vị thành niên mà là tạo các điều kiện cho quá trình này thay vì để các vấn đề về tâm lý, tình cảm ảnh hưởng đến các em.

GHI CHÉP:

Handwriting practice area with multiple horizontal dashed lines for copying text.

HÀNH TRÌNH THAY ĐỔI!



CÙNG CHUNG TAY XÂY DỰNG THÀNH PHỐ AN TOÀN, THÂN THIỆN CHO TRẺ EM GÁI

Thành phố An toàn với trẻ em gái là một sáng kiến toàn cầu của Tổ chức Plan International để giải quyết các nguy cơ và cơ hội ngày càng tăng cho các em gái trong độ tuổi vị thành niên ở các khu vực đô thị.

Mục tiêu chung của chương trình là **xây dựng thành phố an toàn, thân thiện và có trách nhiệm với và cho các em gái có tính đến sự đa dạng của các em**. Chương trình được thực hiện tại 5 thành phố trên thế giới, bao gồm: Cairo (Ai Cập), New-Delhi (Ấn Độ), Hà Nội (Việt Nam), Kampala (Uganda) và Lima (Peru).

Tổ chức Plan International Việt Nam đã hợp tác với các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức phi chính phủ quốc tế và trong nước thúc đẩy Chương trình Thành phố an toàn với trẻ em gái. Từ năm 2013, Plan đã phối hợp với Trung tâm Quản lý và Điều hành Giao thông Đô thị Hà Nội (TRAMOC) triển khai can thiệp thúc đẩy sự an toàn của em gái khi đi lại trên phương tiện xe buýt thông qua các hoạt động đào tạo, nâng cao kiến thức và kỹ năng cho cán bộ ngành giao thông, lái xe buýt, phụ xe về Bình đẳng giới và phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới với em gái. Bên cạnh đó là các sáng kiến truyền thông do chính các em gái khởi xướng nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng an toàn cho em gái và thúc đẩy các hành động đẹp của nam giới nơi công cộng. Từ năm 2016, can thiệp của chương trình tiếp tục được mở rộng với sự hợp tác của Ủy ban Nhân dân huyện Đông Anh, Viện Phát triển Sức khỏe Cộng đồng Ánh sáng (LIGHT) nhằm tạo ra một mô hình cộng đồng an toàn với em gái tại huyện Đông Anh. Từ tháng 8/2017, Plan International Việt Nam phối hợp với Vụ Bình đẳng giới – Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để triển khai dự án ở cấp quốc gia.

Để tăng cường sự tham gia tích cực và chủ động của em gái vào quá trình xây dựng và quản lý thành phố, dự án đã và đang: (i) Thành lập 06 câu lạc bộ Em gái, Em trai Thủ lĩnh Thay đổi (TLTĐ) gồm 90 em gái, 90 em trai TLTĐ để dẫn dắt quá trình xây dựng cộng đồng an toàn cho trẻ em gái; (ii) Tăng cường sự hiểu biết của em gái về quyền được an toàn trong thành phố bằng cách nâng cao năng lực, cung cấp kiến thức và trao quyền để 3.000 em gái, em trai trở thành TLTĐ về Bình đẳng giới (iii) xây dựng 12 không gian công cộng an toàn và thân thiện với trẻ em gái tại cộng đồng; (iv) Cùng làm việc với các em trai, em gái để tổ chức 10 sự kiện truyền thông, 04 hoạt động đánh giá vấn đề an toàn nơi công cộng, 01 hoạt động rà soát chính sách về vấn đề an toàn của em gái tại nơi công cộng; và (v) Tổ chức 04 buổi diễn đàn đối thoại với lãnh đạo ban ngành các cấp để các em gái lên tiếng về vấn đề an toàn của các em.

Để tăng cường sự an toàn của trẻ em gái ở nơi công cộng, dự án đã và đang: (i) Tăng cường năng lực và sự hợp tác của các cơ quan nhà nước và các đối tác có liên quan để thúc đẩy vấn đề an toàn của các em gái ở thành phố thông qua tập huấn kiến thức và kỹ năng liên quan đến vấn đề bình đẳng giới và an toàn của trẻ em gái ở nơi công cộng cho 470 cán bộ các cơ quan ban ngành; (ii) Truyền thông nâng cao nhận thức về vấn đề an toàn và sự tham gia của trẻ em gái vào quá trình xây dựng phát triển thành phố cho 6.000 phụ huynh học sinh; (iii) Tăng cường sự tham gia của các gia đình và cộng đồng thông qua truyền thông nâng cao nhận thức cho 18.000 người dân và tạo cơ hội để họ tham gia vào quá trình đánh giá và xây dựng các cộng đồng an toàn và thân thiện với trẻ em gái qua các buổi tham vấn cộng đồng.

Để tăng cường an toàn của em gái khi di chuyển trong thành phố, dự án đã và đang đảm bảo rằng các cán bộ nhân viên của ngành giao thông vận tải hành khách công cộng (GTVT HKCC) và các hành khách hỗ trợ và ủng hộ vấn đề an toàn của các em gái thông qua (i) tập huấn trang bị kiến thức và kỹ năng về vấn đề an toàn của trẻ em gái và sẵn sàng giúp đỡ các em gái khi bị quấy rối trên xe buýt cho 1.350 cán bộ nhân viên, lái xe buýt, phụ xe; (ii) thiết lập và xây dựng năng lực cho đội ngũ gồm 60 Giảng viên nguồn & đưa nội dung về vấn đề an toàn của trẻ em gái ở nơi công cộng vào chương trình tập huấn của ngành GTVT HKCC; (iii) và thiết lập các quy định và hướng dẫn liên quan đến vấn đề an toàn cho các em gái với việc xây dựng và áp dụng rộng rãi Bộ Quy tắc ứng xử xe buýt thân thiện và an toàn với hành khách tại Hà Nội; (iv) nâng cao nhận thức cho 100.000 hành khách đi xe buýt về vấn đề an toàn của trẻ em gái và sẵn sàng giúp đỡ các em khi gặp nguy hiểm thông qua các chiến dịch truyền thông trên xe buýt và ở các trạm xe buýt.

Thông qua việc hợp tác với Vụ Bình đẳng giới – Bộ LĐTBXH, dự án sẽ triển khai thí điểm mô hình ở cấp quốc gia và thúc đẩy những chương trình, văn bản luật và chính sách liên quan đến vấn đề an toàn của các em gái vị thành niên ở nơi công cộng và trên phương tiện giao thông công cộng.

TỔ CHỨC PLAN INTERNATIONAL VIỆT NAM

Tầng 2, Tháp Quốc tế Hòa Bình
106 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 024 3 8223 005 - Fax: 024 3 8223 004
Email: vietnam.co@plan-international.org
Website: www.plan-international.org/vietnam

VỤ BÌNH ĐẲNG GIỚI

BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
12 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (+84) 024 38253875 - Fax: (+84) 024 38269551
Website: genic.molisa.gov.vn

Tổ chức Plan International Việt Nam cam kết thực hiện quyền trẻ em và bình đẳng giới.